

Trường THCS Chu Văn An
Tổ: Xã hội
Họ và tên Gv: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 7

Tuần:1
Tiết:1-2

Ngày soạn: 3/9/2023
Ngày dạy : 6/9/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH – NHẢY XA “KIỂU NGỒI”

Tên bài dạy: Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng

Kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

-CCLTB: - Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng.

- Trò chơi phát triển sức bền (Chạy con thoi 4x10m)

- NXKN: Giậm nhảy và bước bộ.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác khi thực hiện trò chơi.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp, vệ sinh sân bãi sạch sẽ trước khi học tập.

- Năng lực vận động cơ bản:

+ CCLTB: - Nhận biết được nội dung, yêu cầu trong phối hợp các hoạt động chạy giữa quãng trên đường thẳng, đường vòng.

- Phối hợp được các hoạt động chạy giữa quãng trên đường thẳng, đường vòng

- Biết cách và tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ NXKN: - Nhận biết được mục đích, nội dung, yêu cầu và cách luyện tập kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ.

- Tích cực, chủ động trong luyện tập và giúp đỡ bạn.

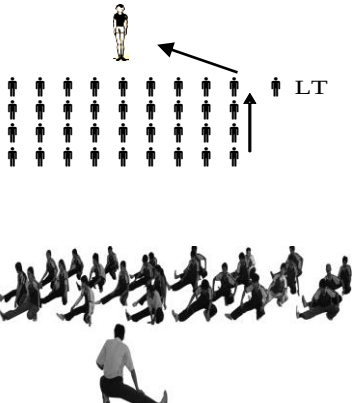
3. Về phẩm chất

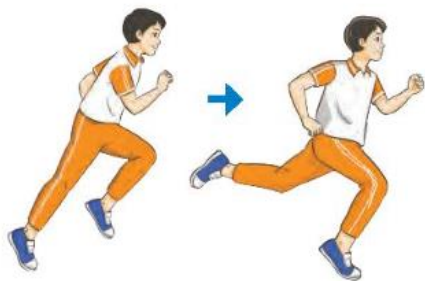
- Trách nhiệm: thực hiện đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm
- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học tập
- Chăm chỉ: tích cực, tự giác tập luyện

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Tranh ảnh về CCLTB và NXKN, còi, thước dây, chụp nhựa, vôi, hồ nhảy, bàn trang cát.....

III. Tiến trình dạy học:

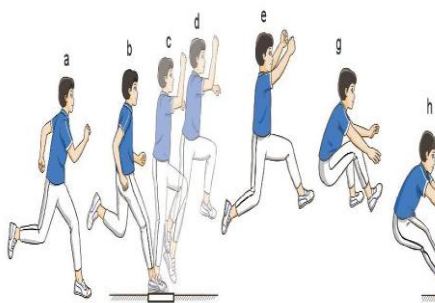
Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (8 – 10 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông, chạy tăng tốc. * Kiểm tra bài cũ: (không)	2l x 8N 2x10 m	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện. - Biên chế tổ, nhóm học tập bộ môn. - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (10 – 12 phút)			
+ CCLTB: - Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng.	1 lần	- Cho học sinh quan sát tranh các động tác bổ trợ, kỹ thuật chạy trên đường thẳng, đường vòng, tư thế thân người trong giai đoạn chạy giữa quãng. - Làm mẫu phân tích động	- HS quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác.



Hình 2. Tư thế thân trên khi chuyển từ chạy lao sang chạy giữa quãng

+ **NXKN:** Giậm nhảy và bước bộ.

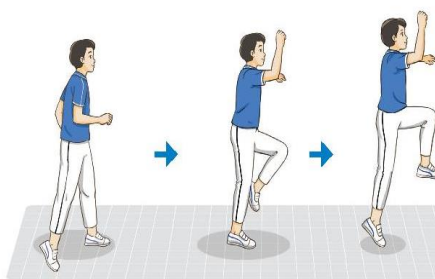
- Tổng quan các giai đoạn nhảy xa kiểu ngồi



a) Chạy đà; b) Đặt chân giậm nhảy; c) Giậm nhảy; d) Bước bộ; e, g) Bay trên không; h) R

Hình 1. Các giai đoạn của kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi

- Động tác giậm nhảy và tư thế bước bộ



TTCB

Giậm nhảy

Bước bộ

Hình 3. Giậm nhảy và đứng trên chân giậm ở tư thế bước bộ

1 lần

tác.

- Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai.
- Cho lớp thực hiện đồng loạt (thực hiện theo GV).
- Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh

- Cho hs quan sát tranh tổng quát động tác nhảy xa kiểu ngồi, chỉ ra từng giai đoạn(theo tranh)

- Cho hs quan sát tranh động tác giậm nhảy và bước bộ.
- Thực hiện mẫu động tác
- Cho học sinh nhận xét.
- Quan sát học sinh thực hiện, sau đó chốt lại kiến thức và sửa sai động tác.

- Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV.

Quan sát tranh và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

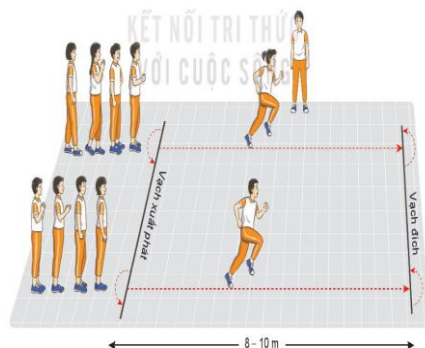
Quan sát tranh và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút)

+ CCLTB:

- Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng.

+ Trò Chơi: Chạy con thoi 4x10m



Hình 1. Trò chơi Chạy con thoi 4 x 10 m

- + NXKN: Giậm nhảy và bước bộ.
- Động tác giậm nhảy và tư thế bước bộ

2-3 lần

3 lần

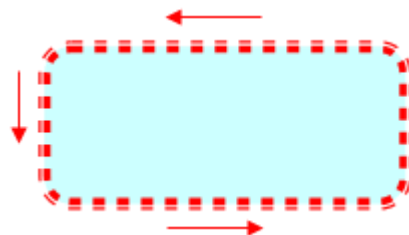
- Chia lớp làm 4 nhóm(2Nam, 2Nữ) tập luyện.
- Yêu cầu: Thực hiện lần lượt từng nhóm 2-3 lần dưới sự điều khiển của nhóm trưởng. Chú ý hồi tĩnh khi về đích, nhận xét và sửa sai cho nhau. Nhấn mạnh kỹ thuật(bàn chân tiếp đất, phân phối sức, đánh tay hít thở, vận dụng kỹ thuật chạy đường thẳng đường vòng)
- Đi đến các nhóm quan sát quá trình tập luyện và sửa sai cho học sinh

- *Phổ biến luật chơi*
- Yêu cầu: So tài tích cực, theo hiệu lệnh của GV.
- *Tổ chức cho hs chơi*
- Nhận xét ,rút kinh nghiệm, khen thưởng đội thắng.

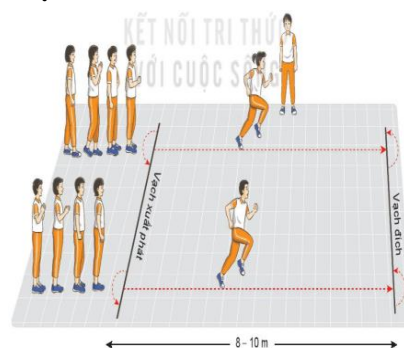
Hướng dẫn hs:

- Thực hiện đồng loạt
- Thực hiện theo nhóm
- Thực hiện cá nhân

- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.
- Tập luyện theo nhóm:



Đội hình trò chơi



Hình 1. Trò chơi Chạy con thoi 4 x 10 m

Hs thực hiện theo yêu cầu Gv

		Chú ý duỗi thẳng các khớp ở chân giậm từ hông xuống gối và cuối cùng đến cổ chân. Động tác đánh 2 tay và đá lăng chân , góc độ giậm nhảy làm tăng lực giậm nhảy.	
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Củng cố: -CCLTB: - Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng. - NXKN: Giậm nhảy và bước bộ.		- Gọi 4 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học (4hs/ 2 nội dung) - Lớp quan sát và nhận xét - Chốt lại kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân. * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại. - Dẫn dò: Ôn lại nội dung buổi học hôm nay, xem trước cách khắc phục cực điểm sgk GDTC 7 tr/ <i>* Không nên tắm sông suối khi không biết bơi để phòng tránh đuối nước.</i> - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện các bài tập thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - Nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	<i>* Thực hiện nhiệm vụ học tập:</i> + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

.....

.....

.....

Trường THCS Chu Văn An
Tổ: Xã hội
Họ và tên Gv: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 7

Tuần:2
Tiết:3-4

Ngày soạn: 03 /9/2023

Ngày dạy : 12/9/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy: Phối hợp trong giai đoạn chạy giữa quãng

Kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Chạy cự ly trung bình: Hiện tượng “cực điểm” trong chạy cự ly trung bình và cách khắc phục.

- Nhảy xa kiểu ngồi: + Ôn kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ.

+ Trò chơi: “bóng chuyền 6”

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh có ý thức chủ động trong tập luyện, học tập, biết xem tranh ảnh trong sách giáo khoa phục vụ ND bài học, tự điều chỉnh tình cảm thái độ, hành vi của bản thân.

- Năng lực hợp tác: Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập, xác định được mục đích nội dung, phương tiện, và thái độ giao tiếp, biết phân công, hợp tác khi tham gia trò chơi.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp, vệ sinh sân tập, biết tự chăm sóc sức khỏe cho bản thân.

- Năng lực vận động cơ bản:

+ Chạy cự ly trung bình: Nhận biết được hiện tượng “cực điểm” trong chạy cự ly trung bình và cách khắc phục.

- Phối hợp thành thạo các hoạt động chạy giữa quãng trên đường thẳng, đường vòng và cách khắc phục hiện tượng “cực điểm” xảy ra khi chạy CLTB.

+ Nhảy xa kiểu ngòi: - Thực hiện thành thạo kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ.

- Tích cực, chủ động trong luyện tập và giúp đỡ bạn.

- Biết cách và tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân. Có trách nhiệm với môi trường sống. có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.

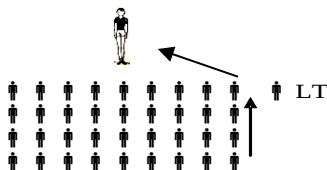
- Chăm chỉ: Chủ động hoàn thành lượng vận động của bài tập, tích cực tham gia trò chơi vận động.

- Trung thực: Tự giác tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoàn thiện nhiệm vụ vận động.

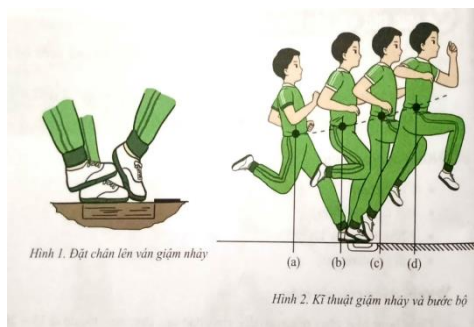
II. Thiết bị dạy học và học liệu

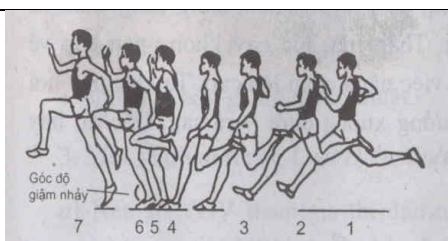
Tranh ảnh về CCLTB và NXKN, còi, thước dây, chup nhựa, vôi, hồ nhảy, bàn trang cát.....

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. chạy tăng tốc. + Ôn 36 động tác bài võ cổ	2l x 8N 2x10 m	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và kiểm tra trang phục tập luyện. - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - GV quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi

truyền. * Kiểm tra bài cũ: Giậm nhảy và bước bộ	21	Gọi 2 hs thực hiện Nhận xét, ghi kết quả.	động. Hs thực hiện theo yêu cầu GV Cả lớp quan sát, nhận xét
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - <i>Hiện tượng “cực điểm” trong chạy cự ly trung bình:</i> Sau khi xuất phát một thời gian người chạy thấy khó thở, chân tay cứng nhắc, nặng nề và cử động rất khó khăn, tưởng như không thể chạy được nữa. Đó là hiện tượng "cực điểm". - <i>Cách khắc phục:</i> Để vượt qua tình trạng này, cần bình tĩnh kiên trì chịu đựng đồng thời giảm tốc độ chạy và tích cực thở sâu. Tình trạng đó sẽ mau chấm dứt, cơ thể chuyển sang trạng thái "Hô hấp lần thứ hai", mọi hoạt động sẽ trở lại bình thường. + Nhảy xa kiểu ngòai: - kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ.		- Giới thiệu mục đích, nguyên nhân của hiện tượng "cực điểm". - Giới thiệu. - Xem lại tranh kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. - gọi hs thực hiện lại động tác giậm nhảy và bước bộ - Chỉ dẫn, đánh giá hoạt động tập luyện của Hs. - Chỉ dẫn hs phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện bài tập. - Cho hs xung phong lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét hai bạn vừa thực hiện. - Chỉnh sửa và chốt lại	- Lắng nghe và ghi nhớ. - Lắng nghe và ghi nhớ. - Ghi nhớ cách tập luyện, làm quen với các bài tập hiệu lệnh và động tác mẫu của Gv. - Quan sát tranh và thị phạm kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. - Đại diện lên thực hiện lại động tác đã ghi nhớ. - Thực hiện động tác. - Tham gia nhận xét.





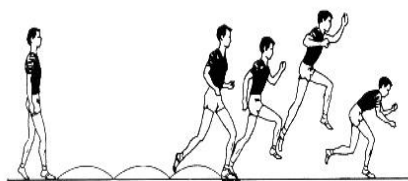
kiến thức.

3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút)

+ Chạy cự ly trung bình:
- Phối hợp các hoạt động chạy giữa quãng trên đường thẳng, đường vòng và cách khắc phục hiện tượng “cực điểm” xảy ra khi chạy CLTB.

+ Nhảy xa kiểu ngòì:

- Kỹ thuật giậm nhảy và bước
bò.



H. Bài tập qiâm nháy và bước bộ

- Trò chơi phát triển sức mạnh

3-
4lần/
3-4hs

2lân/
hs

- Cho lớp thực hiện theo cá nhân, nhóm tổ hoặc chạy theo nhóm sức khỏe.
- Chỉ dẫn Hiện tượng “cực điểm” và cách khắc phục.
- Quan sát, đánh giá, chỉ dẫn hoạt động luyện tập của HS.

- Thực hiện thành thạo kỹ thuật giậm nhảy và bước bô.

- Quan sát, đánh giá, chỉ dẫn hoạt động luyện tập của HS.

- Vận dụng kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ.luyện ngoài giờ.

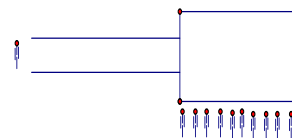
- GV chia lớp thành 02 đội

- Thực hiện thành thạo cách khắc phục hiện tượng “cực điểm”

- Chạy trên đường thẳng và đường vòng cự ly 60-120m.

- Lần lượt từng học sinh vào hố nhảy

- Đội hình tập luyện.



- Tham gia nhận xét lẫn nhau.

- Ghi nhớ và điều chỉnh
theo sự chỉ dẫn của Gv.

- Quan sát, lắng nghe và thực hiện trò chơi

- Học sinh chơi trò chơi

“bóng chuyền 6” - Đội hình trò chơi.  Hình 1. Trò chơi Bóng chuyền 6		bằng nhau, phổ biến nội dung trò chơi, cách chơi luật chơi và tổ chức hs chơi. - Nhận xét ,rút kinh nghiệm, khen thưởng đội thắng.	nhiệt tình đoàn kết. - Chia đội theo yêu cầu của Gv.
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
*Củng cố: - Chạy cự ly trung bình: - Hiện tượng “cực điểm” trong chạy cự ly trung bình và cách khắc phục. - Nhảy xa kiểu ngồi: kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ.	1l/hs	- Gọi 1-2 em học sinh nhận biết hiện tượng “cực điểm” trong chạy cự ly trung bình và cách khắc phục. - Quan sát nhận xét. - Chốt lại kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn - Hs ghi nhớ.
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân. * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; Về nhà ôn lại bật nhảy, vận dụng chạy cự ly trung bình vào tập thể dục buổi sáng <i>* Không nên tắm sông suối khi không biết bơi để phòng tránh đuối nước.</i> - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - Nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học. - Nhắc nhở.	<i>* Thực hiện nhiệm vụ học tập:</i> + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + Chú ý lắng nghe,  - Lắng nghe.

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....
.....
.....
.....

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 7

Tuần:3

Ngày soạn: 15/9/2023

Tiết:5-6

Ngày dạy : 19/9/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy: Phối hợp trong giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.

Kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. Trò chơi phát triển sức bền.
- Nhảy xa kiểu ngồi: Ôn kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV. Biết cách ghi nhớ các nội dung lý thuyết.

- Năng lực hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tham gia trò chơi.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp, vệ sinh sân tập
- Năng lực vận động cơ bản:
 - + Chạy cự ly trung bình: - Nhận biết được nội dung, yêu cầu phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát; biết cách luyện tập. Phối hợp được giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. Biết cách và tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.
 - + Nhảy xa kiểu ngồi: - Thực hiện được kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. Biết được số điều luật trong thi đấu điền kinh.

- + Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

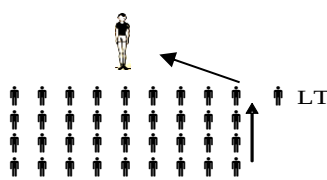
- Trách nhiệm: thực đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm.
- Chăm chỉ: *Chăm chỉ trong tập luyện.*

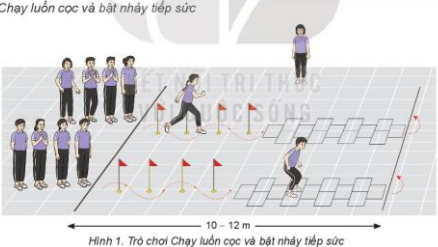
- Trung thực: *Trung thực trong tham gia trò chơi.*

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Tranh kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ, còi, hồ nhảy.....

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVĐ	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. + Tập 35 động tác bài võ cổ truyền. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	21 x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và kiểm tra trang phục tập luyện. - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - GV quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.		- Sử dụng tranh ảnh, động tác mẫu giới thiệu về: + Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc độ sau xuất phát (Xuất phát trong chạy cự ly trung bình, quá trình tăng tốc độ sau xuất phát). + Một số điều luật trong thi đấu điền kinh. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới: Bài tập phối hợp xuất phát, tăng tốc độ sau xuất phát. Bài tập xuất phát cao trên đường thẳng, tăng tốc độ sau xuất phát. Chỉ dẫn một số sai sót	- HS quan sát tranh và làm mẫu của Gv và ghi nhớ. - Lắng nghe và ghi nhớ. - Làm quen động tác mới. - Ghi nhớ cách tập luyện, làm quen với các bài tập hiệu lệnh và động tác

- Trò chơi phát triển sức bền. (Chạy luân cộc và bật nhảy tiếp sức)  Chạy luân cộc và bật nhảy tiếp sức Hình 1. Trò chơi Chạy luân cộc và bật nhảy tiếp sức + Nhảy xa kiểu ngò: - Ôn kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ.  TTCB Giậm nhảy Bước bộ Hình 3. Giậm nhảy và đứng trên chân giậm ở tư thế bước bộ - Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.	thường gặp khi thực hiện. - Quan sát, gv gọi hs lên tham gia nhận xét. - Nhận xét và chốt lại kiến thức. - Chia lớp thành 4 đội (số lượng nam, nữ giữa các đội bằng nhau). - Phổ biến luật thi. - Tổ chức chơi thử. - Tổ chức cho Hs chơi. - Đánh giá kết quả cũng như tinh thần tham gia của các đội thi. Và tuyên dương đội thắng cuộc. - Giới thiệu lại mục đích, tác dụng của kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ trong nhảy xa kiểu ngò. Gv cho Hs quan sát tranh và làm mẫu thi phạm lại động tác. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới. - Cho hs xung phong hoặc gọi một nam và một nữ lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét hai bạn vừa thực hiện. - Yêu cầu cả lớp cho một tràng pháo tay cho hai bạn vừa có tinh thần xung phong. - Chỉnh sửa và chốt lại kiến thức. - Giới thiệu một số điều luật trong thi đấu điền kinh.	mẫu của Gv. - Tham gia nhận xét. - Lắng nghe Gv nhận xét và chỉnh sửa. - Sắp xếp đội chơi theo yêu cầu của GV. - Lắng nghe. - Tiến hành chơi thử. - Tham gia trò chơi tích cực. - Các đội thi cho một tràng pháo tay cho đội thắng cuộc. - Lắng nghe ghi nhớ tên. - Quan sát tranh và Gv thi phạm từ đó hình thành biểu tượng đúng về động tác. - Đại diện lên thực hiện động tác. - Tham gia nhận xét. - Cả lớp cho một tràng pháo tay. - Lắng nghe và ghi nhớ. - Lắng nghe và ghi nhớ.
3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút) + Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.	2-3 lần/hs - Cho lớp thực hiện theo cá nhân, nhóm. - Chỉ dẫn, đánh giá hoạt	- Lắng nghe yêu cầu của GV. Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.

+ Nhảy xa kiểu ngồi: - Ôn kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. TTCB Giậm nhảy Bước bộ Hình 3. Giậm nhảy và đứng trên chân giậm ở tư thế bước bộ - Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.	2 lần/hs	động tập luyện của Hs. - Chỉ dẫn hs phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện bài tập. - Phổ biến nội dung và yêu cầu luyện tập. - Tổ chức Hs tập luyện theo cá nhân và theo nhóm. - Quan sát, đánh giá, chỉ dẫn hoạt động luyện tập của HS. - Hướng dẫn Hs phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện động tác. - Cho học sinh tham gia nhận xét. - Nhận xét sau đó chốt lại kiến thức và sửa sai động tác (thị phạm). - Thông qua một số điều luật như: Đường chạy đà tối thiểu về chiều dài và chiều rộng. Chiều dài, dày, rộng của ván giậm nhảy và màu sắc ván. Chiều dài và chiều rộng của hố cát. Yêu cầu cát phải đầy, đủ ẩm, cao ngang mặt ván. - Yêu cầu hs ghi nhớ.	- Tham gia nhận xét lẫn nhau. - Ghi nhớ và điều chỉnh theo sự chỉ dẫn của Gv - Lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của Gv. - Thực hiện động tác. - Lắng nghe và điều chỉnh sai sót. - Tham gia nhận xét. - Lắng nghe, quan sát và ghi nhớ. - Lắng nghe và ghi nhớ.
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Cũng cố: - Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. - Nhảy xa kiểu ngồi: Ôn kĩ thuật giậm nhảy và bước bộ. Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.	1l/hs	- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học . - Gv quan sát nhận xét. - Chốt lại kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn - Hs ghi nhớ.
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng;	<i>* Thực hiện nhiệm vụ học tập:</i> + HS thực hiện các động tác thả

trò chơi hồi tĩnh		- Về nhà ôn lại các nội dung đã học - Nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	lỏng, hồi tĩnh; + Chú ý lắng nghe,
* Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; Về nhà ôn lại bật nhảy, vận dụng chạy cự ly trung bình vào tập thể dục buổi sáng - Không nên tắm sông suối khi không biết bơi để phòng tránh đuối nước. - Xuống lớp.		- Nhắc nhở.	 - Lắng nghe.

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

Trường: THCS Chu văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY LỚP 7

Tuần:4

Tiết:7-8

Ngày soạn:15/9/2023

Ngày dạy : 26/9/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH NHẢY XA KIỂU NGỒI

***Tên bài dạy: Phối hợp trong giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát
Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy.***

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.
- Nhảy xa kiểu ngồi: - Cách đo đà và chạy đà .Trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực

a)Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV. Biết cách ghi nhớ các nội dung lý thuyết.

- Năng lực hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tham gia trò chơi.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp, vệ sinh sân tập, biết tự chăm sóc sức khỏe cho bản thân.

- Năng lực vận động cơ bản:

+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp thành thạo giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. Chủ động lựa chọn các bài tập phù hợp với bản thân để RLTT.

+ Nhảy xa kiểu ngòi: - Nhận biết được cách đo, chạy đà trong nhảy xa kiểu ngòi. Biết cách tham gia thành thạo trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: thực đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm.

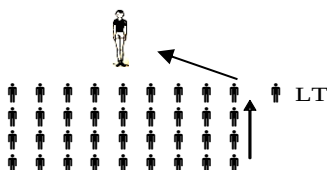
- Chăm chỉ: *Chăm chỉ trong tập luyện.*

- Trung thực: *Trung thực trong tham gia trò chơi.*

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Tranh kỹ thuật giậm nhảy và bước bộ, còi, hồ nhảy.....

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVB	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp:	21 x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và kiểm tra trang phục tập luyện. - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có).	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ. 
* Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. + Tập 36 động tác bài võ cổ truyền.		- GV quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc. 	- HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.

* Kiểm tra bài cũ: (nếu có)			
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. + Nhảy xa kiểu ngồi: - Cách đo đà và chạy đà .		- Sử dụng tranh ảnh, động tác mẫu giới thiệu về: + Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc độ sau xuất phát (Xuất phát trong chạy cự ly trung bình, quá trình tăng tốc độ sau xuất phát). - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới: Bài tập phối hợp xuất phát, tăng tốc độ sau xuất phát. Bài tập xuất phát cao trên đường thẳng, tăng tốc độ sau xuất phát. Chỉ dẫn một số sai sót thường gặp khi thực hiện. - Quan sát, gv gọi hs lên tham gia nhận xét. - Nhận xét và chốt lại kiến thức. - Giới thiệu mục đích, tác dụng của chạy đà và phối hợp giậm nhảy trong nhảy xa kiểu ngồi. Gv cho Hs quan sát tranh, làm mẫu giới thiệu cấu trúc, yêu cầu và cách thực hiện. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới. - Cho hs xung phong hoặc gọi một nam và một nữ lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét hai bạn vừa thực hiện.	- HS quan sát tranh và làm mẫu của Gv và ghi nhớ. - Lắng nghe và ghi nhớ. - Làm quen động tác mới. - Ghi nhớ cách tập luyện, làm quen với các bài tập hiệu lệnh và động tác mẫu của Gv. - Tham gia nhận xét. - Lắng nghe Gv nhận xét và chỉnh sửa. - Lắng nghe ghi nhớ tên. - Quan sát tranh và Gv thị phạm từ đó hình thành biểu tượng đúng về chạy đà và phối hợp giậm nhảy. - Đại diện lên thực hiện lại động tác đã ghi nhớ. - Thực hiện động tác. - Tham gia nhận xét. - Cả lớp cho một tràng pháo tay

 Hình 2. Tư thế chuẩn bị chạy đà		- Tuyên dương hai bạn vừa có tinh thần xung phong. - Chính sử và chốt lại kiến thức.	tay. - Lắng nghe và ghi nhớ.
3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. + Nhảy xa kiểu ngồi:	3-4lần/ 3-4em 2 lần/hs	- Cho lớp thực hiện theo cá nhân, nhóm. Chia lớp thành 2 nhóm, 1 nhóm nam và 1 nhóm nữ. - Chỉ dẫn, đánh giá hoạt động tập luyện của Hs. - Chỉ dẫn hs phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện bài tập. - Phổ biến nội dung và yêu	- Lắng nghe yêu cầu của GV. Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV. - Cá nhân: Tự hô khẩu lệnh, thực hiện XPC. XPC trên đường thẳng và đầu đường vòng cự ly 30-50m. - Nhóm: XPC trên đường thẳng và đầu đường vòng phối hợp chạy tăng tốc độ cự ly 60, 80, 100, 120m xn kẻ vóin quãng nghỉ 3-4p, luân phiên với chạy chậm cự ly 100-150m. XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX XXXXXXXXXX  Gv - Tham gia nhận xét lẫn nhau. - Ghi nhớ và điều chỉnh theo sự chỉ dẫn của Gv - Lắng nghe và thực hiện

- Cách đo đà và chạy đà .  Hình 2. <i>Tư thế chuẩn bị chạy đà</i> - Trò chơi phát triển sức mạnh.  Đội 1  Đội 2	cầu luyện tập. - Tổ chức Hs tập luyện theo cá nhân và theo nhóm. - Quan sát, đánh giá, chỉ dẫn hoạt động luyện tập của HS. - Hướng dẫn Hs phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện động tác. - Cho học sinh tham gia nhận xét. - Nhận xét sau đó chốt lại kiến thức và sửa sai động tác (thị phạm). - Chia lớp thành 2 đội chơi, số lượng nam nữ giữa hai đội chơi bằng nhau. - Giới thiệu trò chơi. - Phổ biến luật chơi và cho Hs chơi một lượt xem được chưa. - Tổ chức cho Hs chơi. - Đánh giá, nhận xét quá trình tham gia trò chơi của hai đội. - Tuyên dương đội chơi có thành tích tốt.	theo yêu cầu của Gv. - Thực hiện động tác. - Chạy 3-5 bước đà. - Lắng nghe và điều chỉnh sai sót. - Tham gia nhận xét. - Lắng nghe, quan sát và ghi nhớ. - Chia đội theo yêu cầu của Gv. - Lắng nghe. - Chơi thử một lượt. - Tham gia trò chơi tích cực, trách nhiệm, đoàn kết. - Hai đội cho một trận pháo ta cho đội thắng cuộc.
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)		
* Cũng cố: - Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát. - Nhảy xa kiểu ngồi: Cách đo đà và chạy đà.	11/hs	- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học . - Quan sát nhận xét. - Chốt lại kiến thức. - Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn - Hs ghi nhớ.
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)		
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà:	- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - Nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	* Thực hiện nhiệm vụ học tập: + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + Chú ý lắng nghe,

- Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; Về nhà ôn lại bật nhảy, vận dụng chạy cự ly trung bình vào tập thể dục buổi sáng - Không nên tắm sông suối khi không biết bơi để phòng tránh đuối nước. - Xuống lớp.		- Nhắc nhở.	 - Lắng nghe.
--	--	-------------	--

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

.....

.....

Trường: THCS Chu Văn An
Tổ: Xã hội
Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần: 05
Tiết: 9 - 10

Ngày soạn: 01/10/2023
Ngày dạy: 03/10/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH NHẢY XA KIỂU NGỒI

**Tên bài dạy: Phối hợp trong giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát
- Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy.**

Trò chơi: “Tìm người chỉ huy”.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- **Chạy cự li trung bình** : Ôn phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.
- Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.
- **Nhảy xa kiểu ngồi**: - Ôn cách đo đà và chạy đà
- **Trò chơi**: chạy luân cộc và bật nhảy

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh có ý thức chủ động trong tập luyện, học tập, tự điều chỉnh tình cảm thái độ, hành vi của bản thân.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập. Học sinh trình bày được sản phẩm học tập tương tác và hợp tác với bạn học.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Học sinh lựa chọn được và thường xuyên tập luyện nội dung bài học phù hợp để nâng cao sức khỏe.
- Năng lực vận động cơ bản:
 - + **Chạy cự li trung bình** : Thực hiện thành thạo phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.
 - + Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.
 - + **Nhảy xa kiểu ngồi**: Biết cách thực hiện thành thạo kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.
 - + **Trò chơi**: “chạy luân cộc và bật nhảy” Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.
 - + Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

+ Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

- Trung thực: Học sinh tự giác tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoàn thiện nhiệm vụ vận động.

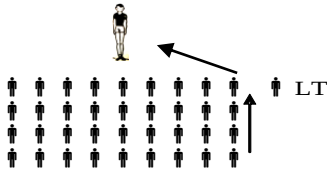
- Chăm chỉ: Học sinh tích cực tham gia trò chơi vận động.

- Trách nhiệm: Học sinh có trách nhiệm với bản thân. Có trách nhiệm với môi trường sống, có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.

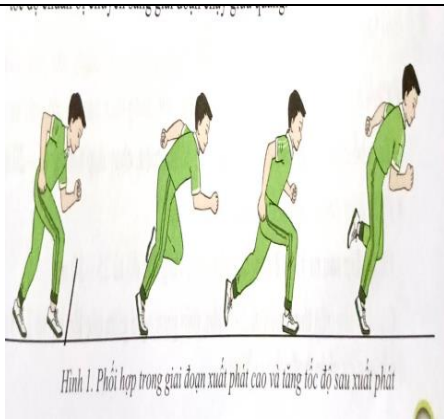
II. Thiết bị dạy học và học liệu:

- Trang phục gọn gàng, còi, dây đánh đích, đồng hồ bấm giây, tranh ảnh, dụng cụ hồ nhảy.

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVBĐ	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 15 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (5 – 10 phút)			
- Chạy cự li trung bình: + <i>Phối hợp trong giai đoạn xuất phát và tăng tốc sau xuất phát</i>	2-3 lần	- Bước đầu học sinh mô phỏng được phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình . - Nghiên cứu tranh và mô tả cách thức thực hiện kỹ thuật.	+ Học sinh quan sát tranh và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

 Hình 1. Phối hợp trong giai đoạn xuất phát cao và tăng tốc độ sau xuất phát - Một số điều luật trong thi đấu điền kinh. -Nhảy xa kiểu ngồi: Biết cách thực hiện thành thạo kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.	3-5 lần	Quan sát động tác mẫu, nghe GV phân tích cách phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình. Gv cho Hs quan sát tranh, làm mẫu giới thiệu cấu trúc, yêu cầu và cách thực hiện. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới. - Cho hs xung phong hoặc gọi một nam và một nữ lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét hai bạn vừa thực hiện.	- Nhóm trưởng điều hành HS trong nhóm xem tranh, thảo luận và thực hiện mô phỏng phối hợp trong giai đoạn xuất phát và tăng tốc độ sau xuất phát. - Học sinh chủ động hợp tác trao đổi ý kiến. - HS lắng nghe, quan sát GV làm mẫu và phân tích. - Học sinh thực hiện mô phỏng theo hướng dẫn của giáo viên từ chậm đến nhanh
3. Hoạt động tập luyện: (50 - 55 phút)			
1. - Chạy cự ly trung bình: Ôn phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sau xuất phát.	3-5 lần	- GV hướng dẫn và tổ chức học sinh tập luyện lần lượt các bài tập theo hình thức nhóm đồng loạt, chia nhóm và lưu ý những sai sót thường gặp và cách sửa sai. - Tập luyện nhóm luân phiên: + Lần lượt 4-5 hs lên thực hiện theo hiệu của cán sự	-Tập luyện nhóm luân phiên: + Lần lượt 4-5 hs lên thực hiện theo hiệu của

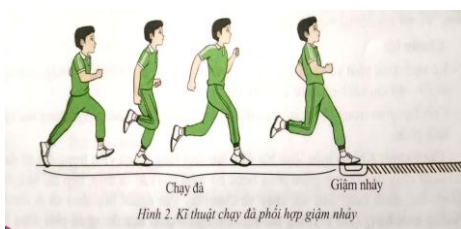


*Động tác mô phỏng phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình

- Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.

2. Nhảy xa kiểu ngồi: Biết cách thực hiện thành thạo kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.

- Cách đo đà và kỹ thuật chạy đà .



Tổ chức trò chơi:

- Trò chơi “Tìm người chỉ huy”.

- GV chọn một HS thực hiện đúng, một học sinh thực hiện chưa đúng. GV gợi ý để HS nhận xét và GV đưa ra kết luận

- GV phổ biến một số điều luật trong thi đấu điền kinh

-GV hướng dẫn và tổ chức học sinh tập luyện lần lượt các bài tập theo hình thức nhóm đồng loạt, chia nhóm và lưu ý những sai sót thường gặp và cách sửa sai.

- Nỗ lực hoàn thành các bài tập vận động, tích cực hợp tác trong luyện tập.

Biết vận dụng vào hoạt động tập luyện thể dục thể thao và trò chơi ở trên lớp cũng như ngoài giờ học.

cán sự

- Hs tập hợp 3 - 4 hàng dọc lần lượt từng hàng lên thực hiện theo hiệu của cán sự.

Đánh giá thông qua quan sát, mức độ đánh giá theo tiêu chí:

-Đạt: Thực hiện được kỹ thuật động tác

- Chưa đạt: Thực hiện chưa đúng kỹ thuật

- HS lắng nghe.

GV giới thiệu luật và cách chơi.

- GV chia đội chơi và là trọng tài trong các lần chơi.

- GV nhận xét trò chơi.

4. Hoạt động vận dụng: (5- 7 phút)			
* Cũng cố: - Chạy cự li trung bình: phối hợp trong xuất phát và tăng tốc sa - Nhảy xa kiểu ngồi: kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.		- Gọi 1-2 em học sinh lên thực hiện bài tập . - Lớp quan sát và nhận xét - Chốt lại kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn
5. Hoạt động kết thúc: 3 – 5 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; (sgk của học sinh) - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	* Thực hiện nhiệm vụ học tập: + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

.....

.....

Trường: THCS Chu Văn An
Tổ: xã hội
Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần: 06
Tiết: 11-12

Ngày soạn: 01/10/2023
Ngày dạy: 10/10/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy: Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự li trung bình.

Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy.

Trò chơi: “Chạy con thoi 4 < 10 m”.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- **Chạy cự li trung bình** : - Phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích.
- **Nhảy xa kiểu ngồi**: - Ôn cách đo đà và chạy đà
- **Trò chơi**: “Chạy con thoi 4 < 10 m”.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh chủ động tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác trong nhóm để thực hiện bài tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh thực hiện được các nhiệm vụ học tập, bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

b) Năng lực đặc thù:

Năng lực chăm sóc sức khỏe: Học sinh biết chọn vị trí, vệ sinh sân tập, đảm bảo an toàn trong tập luyện, trải nghiệm.

- Năng lực vận động cơ bản:

- + Chạy cự li trung bình: Phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích.
- + Nhảy xa kiểu ngồi: Biết cách thực hiện thành thạo kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.
- + Trò chơi: “Hoàng anh hoàng yến ” Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.
- + Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

+ Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

Trung thực: Học sinh tự giác tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoàn thiện nhiệm vụ vận động.

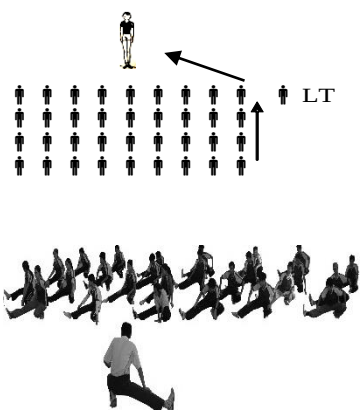
- Chăm chỉ: Học sinh chủ động hoàn thành lượng vận động của bài tập

- Trách nhiệm, nhân ái: Học sinh có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao và biết giúp đỡ bạn tập luyện.

II. Thiết bị dạy học và học liệu:

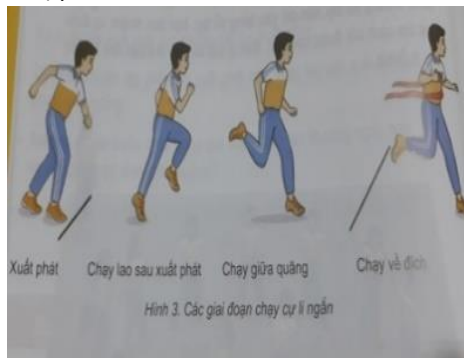
- Trang phục gọn gàng, còi, dây đánh địch, đồng hồ bấm giây, tranh ảnh, dụng cụ hô nhảy.

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 15 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (5 – 10 phút)			

- Chạy cự li trung bình:

Phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích.



-Nhảy xa kiểu ngồi:

Ôn cách đo đà và chạy đà

2-3
lần

3-
5lần

- Sử dụng tranh ảnh, động tác mẫu giới thiệu về: Phối hợp chạy giữa quăng và chạy về đích.

- Một số điểm cần lưu ý về kỹ thuật trong phối hợp các giai đoạn chạy trung bình
- Ở giai đoạn chạy về đích, duy trì tốc độ cao nhất được thực hiện bằng cách nỗ lực duy trì tần số và độ dài bước chạy.

- Khi thực hiện bước cuối, không nhảy qua vạch đích, không đánh đích sớm (giảm tốc độ), không cố gắng bước dài ra trước (dễ bị ngã).

- GV nhắc lại mục đích cách
đo đà và chạy đà trong nhảy
xa kiểu ngồi.

- Cho hs xung phong hoặc gọi tên lên thực hiện lại động tác.

- Gọi hs lên nhận xét hai bạn vừa thực hiện.

- Học sinh quan sát tranh và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

- Học sinh chủ động hợp tác trao đổi ý kiến.

- Học sinh thực hiện mô phỏng theo hướng dẫn của giáo viên từ chậm đến nhanh.

- Thực hiện động tác.

- Tham gia nhận xét.

- Lắng nghe và ghi nhớ.

3. Hoạt động tập luyện: (50 - 55 phút)

1. - Chạy cự li trung bình:

- Biết cách thực hiện thành thạo phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích.

3-5
lần

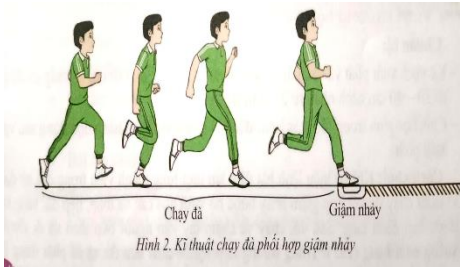
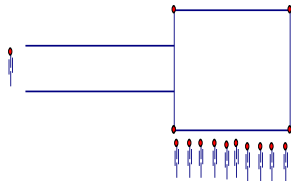
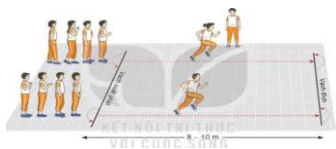


- GV nêu yêu cầu giao nhiệm vụ cho HS.

- Quan sát, sửa sai cho học sinh.

- HS thực hiện theo nhóm 2- 3 HS, nhóm trưởng điều hành.

HS luân phiên chỉ huy,
quan sát đánh giá kết quả
tập luyện của các bạn

2. Nhảy xa kiểu ngò: Thực hiện thành thạo kỹ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngò. - Cách đo đà và kỹ thuật chạy đà .  Hình 2. Tư thế chuẩn bị chạy đà  Hình 2. Kỹ thuật chạy đà phối hợp giậm nhảy Tổ chức trò chơi: “Chạy con thoi 4 < 10 m	- GV kiểm tra kết quả tập luyện của HS thông qua 1 số nhóm. - GV nhận xét đánh giá, khích lệ HS kịp thời. - Phổ biến nội dung và yêu cầu luyện tập. - Tổ chức HS tập luyện theo cá nhân và theo nhóm. - Quan sát, đánh giá, chỉ dẫn hoạt động luyện tập của HS. - Hướng dẫn HS phát hiện và sửa chữa sai sót khi thực hiện động tác. - Cho học sinh tham gia nhận xét. - Nhận xét sau đó chốt lại kiến thức và sửa sai động tác. GV hướng dẫn cho HS chơi trò chơi Đánh giá, động viên khích lệ HS chơi.	trong nhóm. Đại diện nhóm báo cáo kết quả tập luyện. + Hs thành 3 - 4 hàng dọc lần lượt từng hàng hs lên thực hiện theo hiệu của cán sự - Đội hình tập luyện.  - Lần lượt từng học sinh vào hố nhảy - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện trò chơi  - HS báo cáo các kết quả thực hiện trò chơi
4. Hoạt động vận dụng: (5- 7 phút)		
* Cũng cố: - Chạy cự li trung bình: phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích.	- Gọi 1-2 em học sinh lên thực hiện bài tập . - Lớp quan sát và nhận xét	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn

- Nhảy xa kiểu ngồi: kĩ thuật đo và chạy đà trong nhảy xa kiểu ngồi.		- Chốt lại kiến thức.	
5. Hoạt động kết thúc: 3 – 5 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: luyện tập thường xuyên chạy cự li trung bình- Nhảy xa kiểu ngồi. - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại. - Dặn dò; (sgk của học sinh) - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	* Thực hiện nhiệm vụ học tập: + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

.....

.....

Trường: THCS Chu Văn An
Tổ: Xã hội
Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần: 7
Tiết: 13+14

Ngày soạn: 15/10/2023

Ngày dạy : 17/10/2023

CHỦ ĐỀ: CCLTB - NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.

- Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống cát.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- CLTB: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.
- Nhảy xa kiểu ngồi: + Kỹ thuật bay trên không.
+ Trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập. Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp
- Năng lực vận động cơ bản:
 - a. CLTB: + Thực hiện được các yêu cầu về phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích; phối hợp được các giai đoạn chạy cự ly trung bình.
+ Chủ động, kiên trì, tích cực, tự giác trong luyện tập.
 - b. Nhảy xa kiểu ngồi: + Nhận biết được kỹ thuật và cách luyện tập giai đoạn bay trên không.
+ Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.
+ Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.
- +Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

3. Về phẩm chất

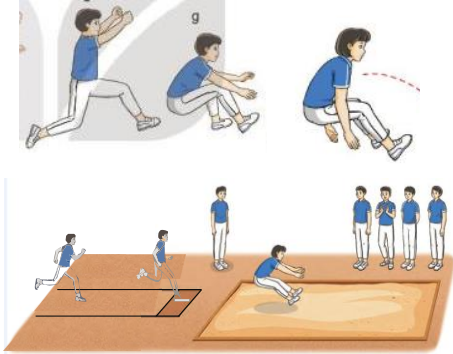
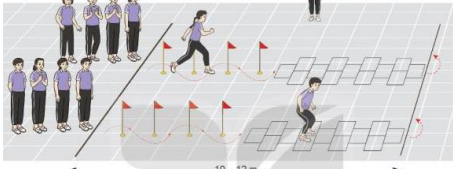
- Trách nhiệm: Học sinh có trách nhiệm với bản thân. Có trách nhiệm với môi trường sống. có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.
- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học
- Chăm chỉ: Học sinh tích cực tham gia trò chơi vận động

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- SGK, giáo án
- Hồ nhảy sạch sẽ, trang cát, tranh ảnh kỹ thuật nhảy xa, chạy cự ly trung bình theo yêu cầu, còi,

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVB	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Chạy nhẹ nhàng 1 vòng sân. + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông, chạy tăng tốc. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình. 	1 lần	- Cho học sinh quan sát tranh ảnh theo yêu cầu của tiết học. - Làm mẫu và phân tích kỹ thuật động tác. - Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho lớp thực hiện đồng loạt các động tác bổ trợ	- HS quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác. - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.

+ Nhảy xa kiểu ngồi: - Kỹ thuật bay trên không.  + Trò chơi: - Chạy luân cộc và bật nhảy tiếp sức. 	theo hướng dẫn và khẩu lệnh của GV. - Chỉ dẫn một số sai sót thường gặp trong tập luyện. - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh. Gv cho Hs quan sát tranh, làm mẫu kỹ thuật, yêu cầu và cách thực hiện. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới. - Mời hs lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét. - Hướng dẫn, phổ biến cách chơi và luật chơi.	- HS lắng nghe và thực hiện trò chơi. - Tham gia nhiệt tình - Lắng nghe và tích cực tham gia trò chơi nhiệt tình
3. Hoạt động tập luyện: (18-20 phút)		
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình. 	3-5 lần - Cho HS tập các động tác bổ trợ. - Tập đồng loạt và chia nhóm thực hiện kỹ thuật chạy.	- Tập theo nhóm luân phiên 4-5 em.

- Kỹ thuật bay trên không.



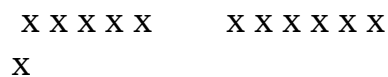
- Chạy luôn cọc và bật nhảy tiếp sức.



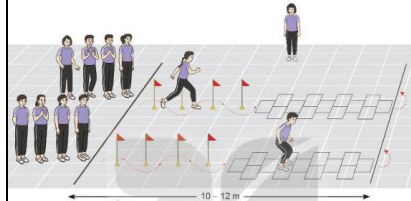
- Chia lớp làm 4 tổ tập luyện.
- Yêu cầu: Thực hiện đồng loạt cả tổ 2-3 lần dưới sự điều khiển của tổ trưởng. Sau đó chuyển vào hồ nhảy tập luyện theo tổ, nhận xét và sửa sai cho nhau.
- Đi đến các tổ quan sát quá trình tập luyện và sửa sai cho học sinh

- Chia lớp làm 2 đội nam, nữ (số lượng bằng nhau) thi đấu.
- Yêu cầu: Thi tích cực, theo hiệu lệnh của GV.
- Nhận xét, rút kinh nghiệm, khen thưởng, tuyên dương đội thắng.

- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.
- Tập luyện theo nhóm:


$$\begin{array}{cc} \text{T}\overset{\circ}{\text{O}}(1) & \text{T}\overset{\circ}{\text{O}} \\ (2) & \\ & (\text{GV}) \end{array}$$
$$\begin{array}{cc} \text{X X X X X} & \text{X X X X X} \\ \text{X X} & \\ \text{T}\overset{\circ}{\text{O}}(3) & \text{T}\overset{\circ}{\text{O}} \\ (4) & \end{array}$$

Đôi hình trò chơi:



4. Hoạt động vận dụng: (4-6 phút)

- Bài tập kỹ thuật bay trên không
- Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.

- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học.
- Lớp quan sát và nhận xét
- Chốt lại kiến thức.

- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.
- Nhận xét kết quả thực hiện của bạn

5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)

* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.  + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe,
--	--	--

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

...

Trường: THCS Chu Văn An
Tổ: Xã hội
Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần: 8
Tiết: 15+16

Ngày soạn: 15/10/2023
Ngày dạy: 24/10/2023

CHỦ ĐỀ: CCLTB - NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy: - *Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.*
- *Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống cát.*
Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- CLTB: + Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.
+ Trò chơi phát triển sức bền
- Nhảy xa kiểu ngồi: + Ôn kỹ thuật bay trên không.
+ Kỹ thuật rơi xuống hố cát.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập. Có ý thức lắng nghe, phản hồi tích cực trong quá trình học tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp
- Năng lực vận động cơ bản:
 - a. CLTB: + Phối hợp thành thạo các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.
+ Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.
+ Chủ động, kiên trì, tích cực, tự giác trong luyện tập.
 - b. Nhảy xa kiểu ngồi: + Thực hiện và phối hợp được kỹ thuật giai đoạn bay trên không và rơi xuống đất.
+ Tích cực, chủ động trong luyện tập.
+ Chủ động, nghiêm túc giữ gìn an toàn trong luyện tập.
+ Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Học sinh có trách nhiệm với bản thân. Có trách nhiệm với môi trường sống, có trách nhiệm hoàn thành nội dung tập luyện.

- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học
- Chăm chỉ: Học sinh tích cực tham gia trò chơi vận động

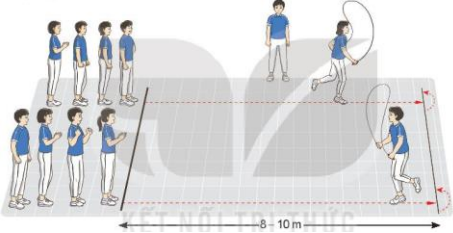
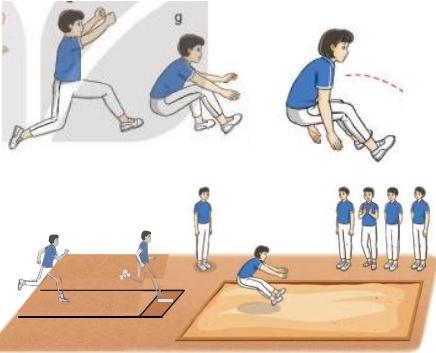
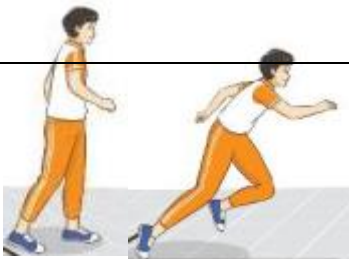
II. Thiết bị dạy học và học liệu

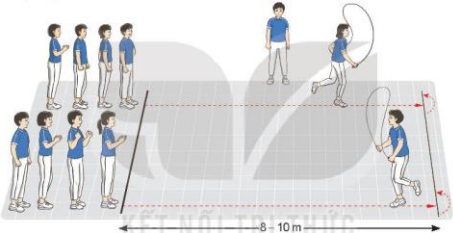
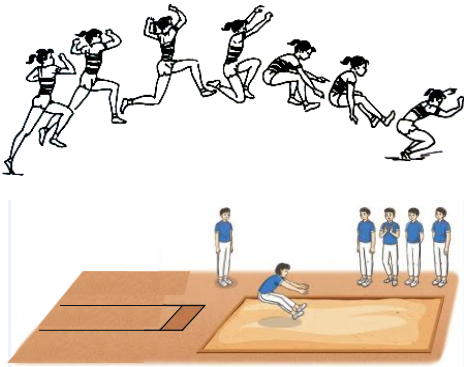
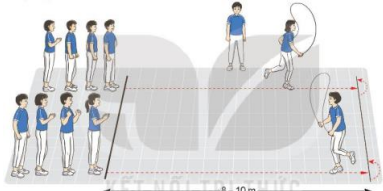
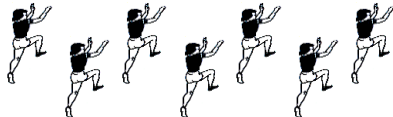
- SGK, giáo án
- Hồ nhảy sạch sẽ, trang cát, tranh ảnh kỹ thuật nhảy xa, chạy cự ly trung bình theo yêu cầu, còi,

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Chạy nhẹ nhàng 1 vòng sân. + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông, chạy tăng tốc. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.	1 lần	- Cho học sinh quan sát tranh ảnh theo yêu cầu của tiết học. - Làm mẫu và phân tích kỹ thuật động tác. - Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai.	- HS quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác. - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.



+ Trò chơi: - Nhảy dây tiếp sức  + Nhảy xa kiểu ngồi: - Kỹ thuật bay trên không. - Kỹ thuật rơi xuống cát. 		- Cho lớp thực hiện đồng loạt các động tác bổ trợ theo hướng dẫn và khẩu lệnh của GV. - Chỉ dẫn một số sai sót thường gặp trong tập luyện. - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh. - Hướng dẫn, phổ biến cách chơi và luật chơi. - Gv cho Hs quan sát tranh, làm mẫu kỹ thuật, yêu cầu và cách thực hiện. - Hướng dẫn Hs làm quen với động tác mới. - Mời hs lên thực hiện lại động tác. - Gọi hs lên nhận xét.	- Lắng nghe và tích cực tham gia trò chơi nhiệt tình - HS lắng nghe và thực hiện trò chơi. - Tham gia nhiệt tình
3. Hoạt động tập luyện: (18-20 phút)			
+ Chạy cự ly trung bình: - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình. 	3-5 lần	- Cho HS tập các động tác bổ trợ. - Tập đồng loạt và chia nhóm thực hiện kỹ thuật chạy.	- Tập theo nhóm luân phiên 4-5 em.

+ Trò chơi: - Nhảy dây tiếp sức  * Nhảy xa kiểu ngò: - Kỹ thuật bay trên không. - - Kỹ thuật rơi xuống cát. 	1 lần	- Chia lớp làm 2 đội nam, nữ(số lượng bằng nhau) thi đấu. - Yêu cầu: Thi tích cực, theo hiệu lệnh của GV. - Nhận xét, rút kinh nghiệm, khen thưởng, tuyên dương đội thắng - Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện đồng loạt cả tổ 2-3 lần dưới sự điều khiển của tổ trưởng. Sau đó chuyển vào hố nhảy tập luyện theo tổ, nhận xét và sửa sai cho nhau. - Đi đến các tổ quan sát quá trình tập luyện và sửa sai cho học sinh	- Tham gia nhiệt tình. - Đội hình trò chơi  - Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo nhóm:  x x x x x x Tổ (1) (2) x x x x x x x Tổ (3) (4) x x x x x x Tổ (GV) x x x x x Tổ
4. Hoạt động vận dụng: (4-6 phút)			
* Củng cố: - Bài tập kỹ thuật bay trên không và tiếp đất. - Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.		- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học. - Lớp quan sát và	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn

		nhận xét - Chốt lại kiến thức.	
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Dặn dò; - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	+ HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

...

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần: 09

Tiết: 17-18

Ngày soạn: 29/10/2023

Ngày dạy: 31/10/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH(KTGK) – NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy -KTGK I:Chạy cự ly trung bình

-Kĩ thuật bay trên không và rơi xuống cát

- Trò chơi phát triển sức mạnh.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- CCLTB(kiểm tra): Kỹ thuật chạy cự ly trung bình.

-NXKN: - Ôn kĩ thuật rơi xuống cát.

- Trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp

- Năng lực vận động cơ bản:

+ CCLTB: - Thành thạo kỹ thuật chạy cự ly trung bình. Biết được một số Điều luật cơ bản trong luật chạy cự ly trung bình.

- Chủ động, kiên trì, tích cực, tự giác trong luyện tập.

+ NXKN: - Thực hiện và phối hợp thành thạo kĩ thuật giai đoạn bay trên không và rơi xuống đất.

- Chủ động, nghiêm túc giữ gìn an toàn trong luyện tập.

- Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

-Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

+Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

3. Về phẩm chất

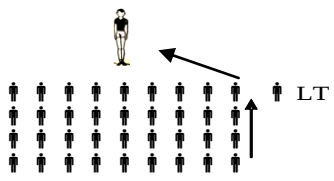
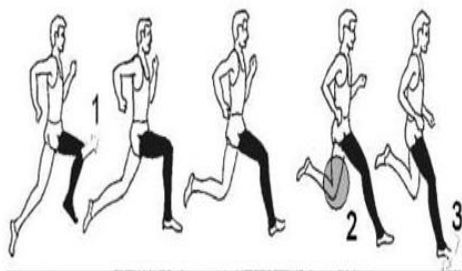
- Trách nhiệm: thực đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm

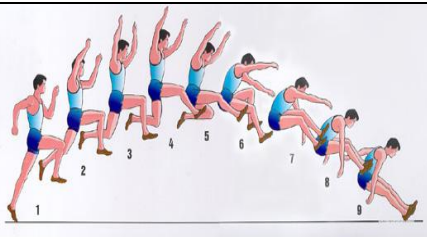
- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học tập

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Đồng hồ bấm giây, còi, cờ, và các dụng cụ có liên quan

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. - Ôn bài võ cổ truyền * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N 1 lần	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc. - GV cho cả lớp tập đồng loạt	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động. -Thực hiện bài võ cổ truyền theo hướng dẫn của gv
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
- Chạy CLTB: Kiểm tra kỹ thuật các giai đoạn chạy CLTB.  +NXKN: - Ôn kỹ thuật rơi xuống cát.	1 lần 1 lần	- Giới thiệu nội dung kiến thức : - Cho học sinh quan sát tranh kỹ thuật chạy cự li trung bình. - Cho học sinh trình bày lại các gđ, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức. -Cho hs xem tranh kỹ thuật rơi xuống cát	- HS quan sát tranh, lắng nghe và theo dõi các bạn thực hiện trình bày. - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV. - HS quan sát tranh, lắng



+ Trò chơi phát triển sức mạnh: trò chơi “ lò cò tiếp sức”

- Mời 1 em thực hiện, quan sát sửa sai.
- Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh

- Phổ biến luật chơi

nghe và theo dõi các bạn thực hiện kỹ thuật

- Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.

- Lắng nghe và hiểu luật chơi.

3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút)

* Chạy CLTB:

Kiểm tra kỹ thuật các giai đoạn chạy CLTB.

Nam:600m,Nữ: 500m

*** Cách đánh giá:**

+ Đạt yêu cầu: (Đ) đảm bảo ít nhất một trong hai điều kiện sau đây:

1. Thực hiện thành thạo nội dung kiểm tra, chạy hết cự li.

2. Cố gắng, tích cực học tập và tiến bộ rõ rệt trong thực hiện các yêu cầu chuẩn KT&KN khi học kỹ thuật các giai đoạn CCLTB.

+ Chưa đạt yêu cầu:(CĐ).

Các trường hợp còn lại.

***NXKN:** Ôn kĩ thuật rơi xuống cát.

*** Trò chơi phát triển sức mạnh:** trò chơi “Lò cò tiếp sức”

4 lần

- GV hướng dẫn cách kiểm tra nội dung CCLTB
- Chia nhiều đợt kiểm tra (mỗi đợt 5-8hs)
- Mỗi HS tham gia kiểm tra 1 lần , trường hợp đặt biệt chưa đạt. GV có thể cho kiểm tra lần 2.
- GV nhận xét tiết kiểm tra.

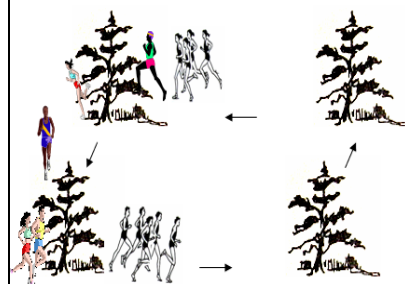
3-5
lần

- Chia lớp làm 4 tổ tập luyện.
- Yêu cầu: Thực hiện đồng loạt cả tổ dưới sự điều khiển của tổ trưởng. Nhận xét và sửa sai cho nhau.

2 lần

Chia lớp làm 2 đội nam và 2 đội nữ. Thi đấu nam riêng nữ riêng.

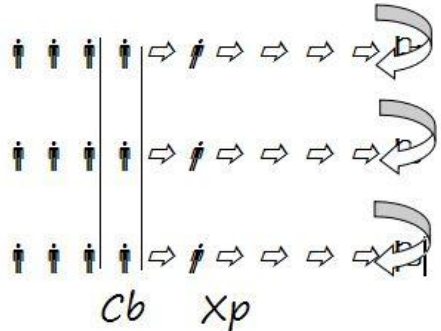
- Yêu cầu: Thi tích cực, theo hiệu lệnh của GV.
- Nhận xét ,rút kinh nghiệm, khen thưởng đội thắng



- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.
- Kiểm tra theo nhóm.

- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.
- Tập luyện theo tổ:

- Thực hiện theo thể lệ trò chơi và hướng dẫn của gv
- HS chưa tham gia cô vũ

 Cb Xp			
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Cũng cố: *NXKN: Ôn kĩ thuật rơi xuống cát.		- Gọi 1-2 hs thực hiện kỹ thuật rơi xuống cát. - Lớp quan sát và nhận xét - Chốt lại kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Về luyện tập chạy CLTB và xem trước bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10.Sgk/tr40. - Xuống lớp		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng. - Về nhà ôn lại các nội dung đã học và xem trước bài thể liên hoàn. - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	* Thực hiện nhiệm vụ học tập: + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy:

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần:10

Tiết:19-20

Ngày soạn: 29/10/2023

Ngày dạy : 07/11/2023

CHỦ ĐỀ: CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH – NHẢY XA KIỂU NGỒI

Tên bài dạy:- Phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.

-Kỹ thuật bay trên không và rơi xuống cát.

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

-CCLTB: - Ôn phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.

-NXKN: - Ôn kỹ thuật rơi xuống cát.

- Trò chơi phát triển sức mạnh.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp

- Năng lực vận động cơ bản:

+ CCLTB: - Thực hiện thành thạo các yêu cầu về phối hợp chạy giữa quãng và chạy về đích; phối hợp được các giai đoạn chạy cự ly trung bình.

- Chủ động, kiên trì, tích cực, tự giác trong luyện tập.

+ NXKN: - Thực hiện và phối hợp thành thạo kỹ thuật giai đoạn bay trên không và rơi xuống đất.

- Chủ động, nghiêm túc giữ gìn an toàn trong luyện tập.

- Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

-Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

+Hs KT: Nhận biết động tác và thực hiện động tác theo khả năng bản thân.

3. Về phẩm chất

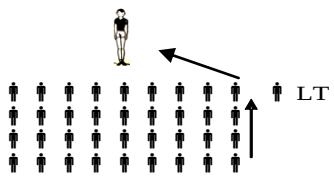
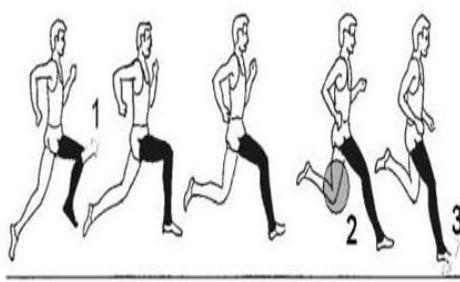
- Trách nhiệm: thực đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm

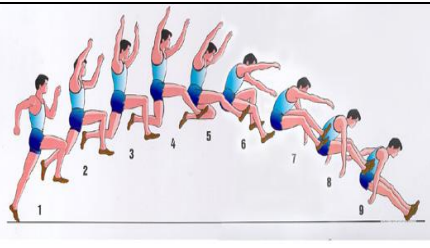
- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học tập

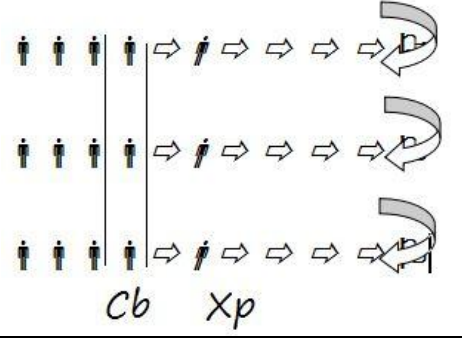
II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Tranh của kỹ thuật chạy cự li trung bình, kỹ thuật rơi xuống đất, còi, cờ, và các dụng cụ có liên quan

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. - Ôn bài võ cổ truyền * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)	2l x 8N 1 lần	- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc. - GV cho cả lớp tập đồng loạt	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ.   - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động. -Thực hiện bài võ cổ truyền theo hướng dẫn của gv
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ CCLTB: - Ôn phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình.  +NXKN: - Ôn kỹ thuật rơi xuống cát.	1 lần	- Giới thiệu nội dung kiến thức : - Cho học sinh quan sát tranh kỹ thuật chạy cự li trung bình - Mời 1 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh -Cho hs xem tranh kỹ thuật rơi xuống cát	- HS quan sát tranh, lắng nghe và theo dõi các bạn thực hiện kỹ thuật - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV. - HS quan sát tranh, lắng nghe và theo dõi các bạn

 + Trò chơi phát triển sức mạnh: trò chơi “ lò cò tiếp sức”	1 lần	- Mời 1 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh - Phổ biến luật chơi	thực hiện kỹ thuật - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV. - Lắng nghe và hiểu luật chơi.
--	-------	--	---

3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút)			
* CCLTB: - Ôn phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình *NXKN: Ôn kĩ thuật rơi xuống cát. * Trò chơi phát triển sức mạnh: trò chơi “Lò cò tiếp sức” 	4 lần	- Chia lớp làm 4 nhóm tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện từng nhóm 1 lần dưới sự điều khiển của tổ trưởng	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo nhóm:
	3-5 lần	- Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện đồng loạt cả tổ dưới sự điều khiển của tổ trưởng. Nhận xét và sửa sai cho nhau.	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo tổ:
	2 lần	Chia lớp làm 2 đội nam và 2 đội nữ. Thi đấu nam riêng nữ riêng. - Yêu cầu: Thi tích cực, theo hiệu lệnh của GV. - Nhận xét ,rút kinh nghiệm, khen thưởng đội thắng	-Thực hiện theo thể lệ trò chơi và hướng dẫn của gv - HS chưa tham gia cổ vũ

4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Cũng cố:		- Gọi 1 em học sinh	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo

+ CCLTB: - Ôn phối hợp các giai đoạn trong chạy cự ly trung bình. *NXKN: Ôn kĩ thuật rơi xuống cát.		lên thực hiện kỹ thuật một trong các giai đoạn kỹ thuật chạy cự li trung bình - Gọi 1-2 hs thực hiện kỹ thuật rơi xuống cát. - Lốp quan sát và nhận xét - Chốt lại kiến thức.	viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Về luyện tập chạy CLTB để kiểm tra giữa kỳ - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng. - Về nhà ôn lại các nội dung đã học và chuẩn bị nội dung KTGK - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	* <i>Thực hiện nhiệm vụ học tập:</i> + HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

.....

.....

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần:11

Tiết:21-22

Ngày soạn: 11/11/2023

Ngày dạy : 14/11/2023

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

CHỦ ĐỀ: NHẢY XA KIỂU NGỒI - BÀI THỂ DỤC.

TÊN BÀI DẠY: - PHỐI HỢP CÁC GIAI ĐOẠN KỸ THUẬT NHẢY XA KIỂU NGỒI

- BÀI THỂ DỤC LIÊN HOÀN TỪ NHỊP 1 ĐẾN NHỊP 10

Môn học: GDTC - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức

- Nhảy xa kiểu ngồi: Phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi. Trò chơi lò cò vượt rào tiếp sức.

- Bài thể dục liên hoàn: Bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10. Trò chơi giữ bóng bằng lưng di chuyển ngang đến đích.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp

- Năng lực vận động cơ bản:

+ Nhận biết được nội dung và cách luyện tập phối hợp các giai đoạn của kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

+ Thực hiện được kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

+ Nhận biết được động tác và biết cách thực hiện từ nhịp 1-10.

+ Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ Có sự phát triển về năng lực liên kết vận động, năng lực nhịp điệu và sức mạnh bật phá.

+ Tích cực, chủ động trong luyện tập và giúp đỡ bạn.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm

- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện.

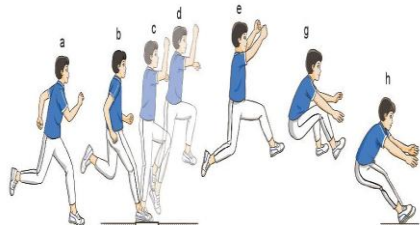
*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

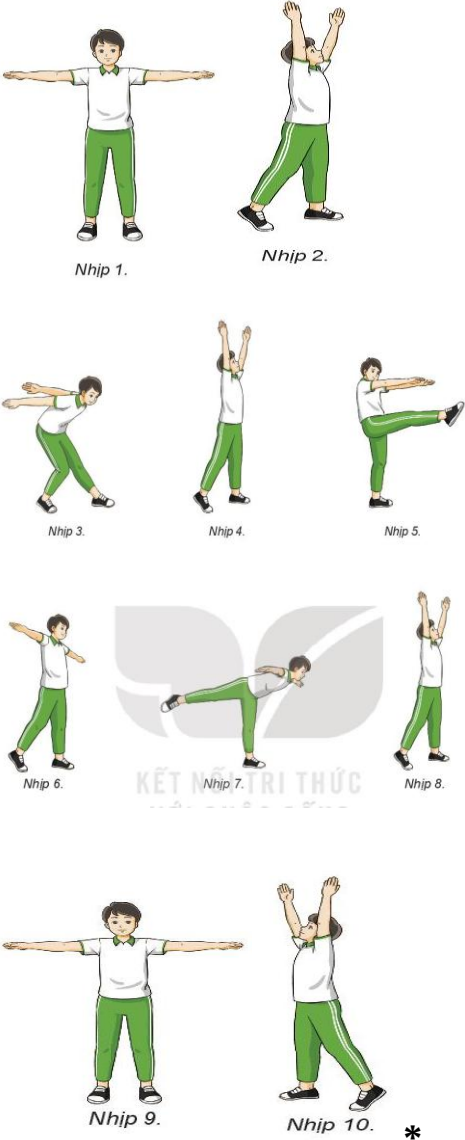
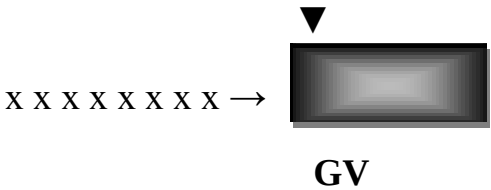
- Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.
- Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

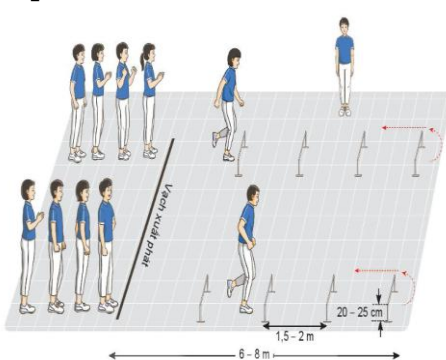
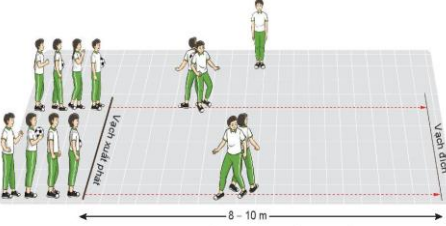
II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Tranh kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, còi.
- Tranh bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1-10.

III. Tiến trình dạy học

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: * Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Chạy trên địa hình tự nhiên (150m) + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ:		- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Sử dụng máy phát nhạc kết hợp với khởi động nhằm tạo hưng phấn cho học sinh (nếu có). - Kiểm tra trang phục học tập, quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ. (Hình 1)  Đội hình khởi động (Hình 2)  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (6 – 8 phút)			
*Phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.  a) Chạy đà; b) Đặt chân giậm nhảy; c) Giậm nhảy; d) Bước bổ; e, g) Bay trên không; h) Rơi xuống cát Hình 1. Các giai đoạn của kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi		- Cho hs quan sát tranh, hoặc động tác mẫu của giáo viên, phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, học sinh nhớ lại kỹ thuật động tác đã học. - Gọi 1-2 hs lên thực hiện các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, - Cho học sinh nhận xét. - Gv quan sát học sinh thực hiện, sau đó chốt lại kiến thức và sửa sai động tác.	- HS quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác. - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.

* Bài thể dục liên hoàn: - Học Bài thể dục từ nhịp 1 – 10 	- Cho học sinh quan sát tranh bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1-10. - Làm mẫu phân tích động tác. - Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho lớp thực hiện đồng loạt (thực hiện theo GV). - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh.	- HS quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác. - Học sinh lên thực hiện theo yêu cầu của GV.
3. Hoạt động tập luyện: (53 - 55 phút) *Nhảy xa kiểu ngồi: phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.	- Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện lần lượt theo từng HS. Mỗi em thực hiện từ 2-3 lần phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi vào hố cát, dưới sự điều	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo tổ hoặc nhóm. - Hs thực hiện lần lượt → gv nhận xét, giúp đỡ - sửa sai. x x x x x x x x → 

* Trò chơi: lò cò vượt rào tiếp sức.  * Bài thể dục liên hoàn: - Học bài thể dục từ nhịp 1 – 10. Trò chơi: giữ bóng bằng lưng di chuyển ngang đến đích. 	khiển của GV và tiến hành nhận xét và sửa sai cho HS. - Gv: hướng dẫn cách chơi cho hs - Gv quan sát, đánh giá kết quả các đội chơi. - Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện đồng loạt cả tổ 2-3 lần dưới sự điều khiển của tổ trưởng. Sau đó tập luyện theo cặp đôi, nhận xét và sửa sai cho nhau. - Đi đến các tổ quan sát quá trình tập luyện và sửa sai cho học sinh - Gv: hướng dẫn cách chơi cho hs - Gv quan sát, đánh giá kết quả các đội chơi.	- Hs lắng nghe - Thực hiện trò chơi theo sự hướng dẫn của giáo viên - Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo nhóm: - Tổ (1) Tổ (2) (GV) - Tổ (3) Tổ (4) - Tập luyện cặp đôi: - X X X X X ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ - X X X X X - Hs lắng nghe - Thực hiện trò chơi theo sự hướng dẫn của giáo viên
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)		
* Cũng cố:	- Gọi 2-3 em học	- Thực hiện theo yêu cầu của

- Nhảy xa: + Phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi. - <i>Bài thể dục liên hoàn:</i> + Bài thể dục từ nhịp 1 – 10.		sinh lên thực hiện phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi và bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10. - Lốp quan sát và nhận xét - Chốt lại kiến thức.	giáo viên. - Nhận xét kết quả thực hiện của bạn
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại; - Giao nhiệm vụ học tập; - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học - Xem trước bài thể dục liên hoàn từ nhịp 11 đến nhịp 20. - GV nhận xét ưu, khuyết điểm tiết học.	+ HS thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh; + HS chú ý lắng nghe, 

Bổ sung (nếu có):

.....

.....

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần:12

Tiết:23-24

Ngày soạn: 11/11/2023

Ngày dạy : 21/11/2023

CHỦ ĐỀ: NHẢY XA KIỂU NGỒI - BÀI THỂ DỤC.

TÊN BÀI DẠY: - PHỐI HỢP CÁC GIAI ĐOẠN KỸ THUẬT NHẢY XA KIỂU NGỒI

- BÀI THỂ DỤC LIÊN HOÀN TỪ NHỊP 1 ĐẾN NHỊP 10

1. Về kiến thức:

- Nhảy xa kiểu ngồi: - Ôn phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi - Trò chơi phát triển khéo léo.

- Bài tập thể dục : - Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10

2. Về năng lực:

a) Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b) Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp, ăn uống nghỉ ngơi hợp lý trước khi tập.

- Năng lực vận động cơ bản:

+ **Nhảy xa kiểu ngồi** : Nhận biết được nội dung, yêu cầu về phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ **Bài tập thể dục**: Nhận biết được các động tác hỗ trợ và biết cách luyện tập, - - Thực hiện được các nhịp đúng trình tự và nhịp điệu. Biết tự sửa sai động tác thông qua quan sát tranh ảnh và bạn bè.

3. Về phẩm chất:

- Phát huy tích cực năng lực luyện tập cá nhân, nhóm, nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập và khi tham gia hoạt động.

*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

- Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.

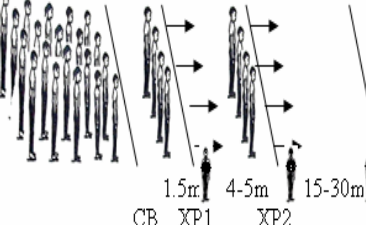
- Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

II. Thiết bị dạy học và học liệu:

- còi, tranh ảnh...

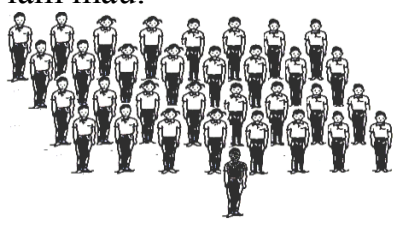
III. Tiến trình dạy học:

1. Hoạt động mở đầu: (8- 10 phút)

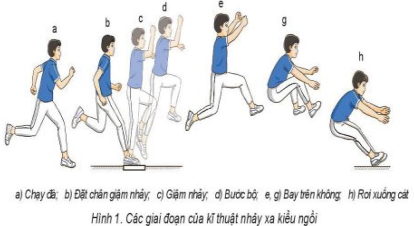
Nội dung	ĐL	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Nhận lớp: - Phổ biến nội dung buổi học. - Kiểm tra tình hình đảm bảo sức khỏe thể trạng HS trước buổi học. * Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Chạy trên địa hình tự nhiên (150m) + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ:	2-3'	- GV nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe của HS và trang phục tập luyện. - PP lời nói: phổ biến nội dung, yêu cầu bài học. - KTDH: đồng loạt	Đội hình nhận lớp 
	2-3'		- Cán sự tập trung lớp, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho GV. - Cán sự điều khiển lớp khởi động chung 
	2x8n		
	3-4'	- Giáo viên di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện khởi động. - PP thực hành - KTDH: Đồng loạt.	- HS tích cực, chủ động tham gia khởi động - HS luyện tập đồng loạt - Kiểm tra thường xuyên và cho điểm
	2x8n		
	15mx 3 lần		

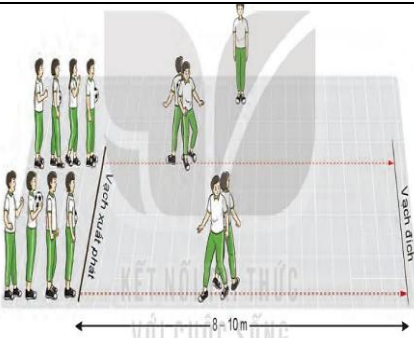
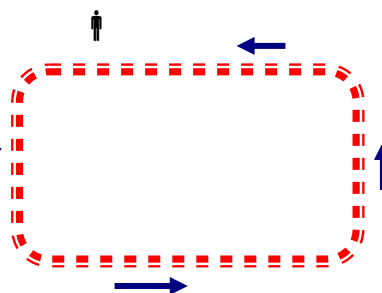
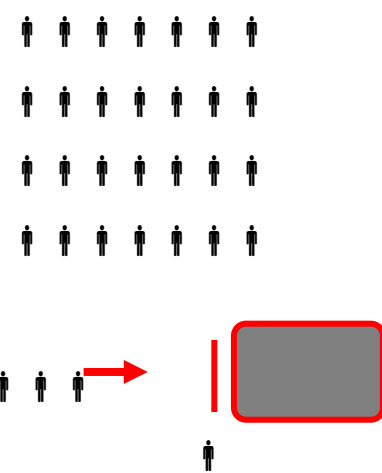
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(7 – 10 phút)

Nội dung	ĐL	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Hoạt động 1: - Nhảy xa kiểu ngồi : - Ôn phối hợp các giai đoạn	4-5'	- GV nhắc lại kỹ thuật phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu	- HS đứng thành những hàng ngang quay mặt vào trong quan sát GV

kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi - Trò chơi phát triển khéo léo. * Hoạt động 2: - Bài tập thể dục: - Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10.	4-5'	ngồi. - Gọi 1-2 học sinh đại diện các nhóm lên thực hiện . - GV quan sát sửa sai cho học sinh. - Chỉ dẫn HS những sai sót thường gặp trong khi tập - PPDH: lời nói, hỏi đáp, trực quan - HTTC: Theo nhóm, làm mẫu.	làm mẫu.  - Ghi nhớ động tác hình thành biểu tượng đúng về động tác. - Đại diện các nhóm lên thực hiện các động tác GV đã giới thiệu - HS quan sát, lắng nghe GV chỉ dẫn, nhận xét để vận dụng vào tập luyện.
--	------	---	--

3. Hoạt động tập luyện: (40-45 phút)

Nội dung	DL	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Hoạt động 1: - Nhảy xa kiểu ngồi : - Ôn phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi - Trò chơi phát triển sức bền.  a) Chạy đà; b) Bước chân giậm nhảy; c) Giậm nhảy; d) Bước bộ; e, g) Bay trên không; h) Rơi xuống cát Hình 1. Các giai đoạn của kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi - Trò chơi phát triển khéo léo: Giữ bóng bằng lưng di chuyển đến đích.	22-23' 22-23'	- Giáo viên phổ biến nội dung và yêu cầu tập luyện. Sau đó tổ chức chia nhóm cho học sinh luyện tập. - PPDH: Thực hành, trực quan - KTDH: Tập luyện theo nhóm ôn nội dung đã học. - GV quan sát học sinh tập luyện và sửa sai. - GV hướng dẫn học sinh chơi: phổ biến luật chơi, cách chơi. Khen thưởng, kỷ luật. - Giáo viên phổ biến nội dung và yêu cầu tập luyện. Sau đó tổ chức	- HS lắng nghe giáo viên giao bài tập và tập luyện dưới sự hướng dẫn của GV. - HS tham gia trò chơi tích cực, sôi nổi - HS lắng nghe giáo viên giao bài tập và tập luyện dưới sự hướng dẫn của GV - Tập luyện theo đội hình dòng chảy

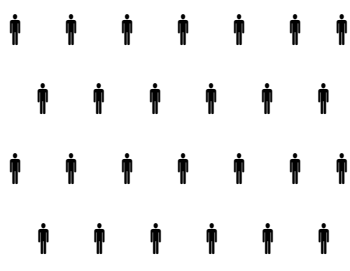
 * Hoạt động 2: - Bài tập thể dục : - Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10.	chia nhóm cho học sinh luyện tập. - PPDH: Thực hành, trực quan - KTDH: Tập luyện theo nhóm ôn nội dung đã học. - GV quan sát học sinh tập luyện và sửa sai.	 - HS tập trung đội hình chú ý lắng nghe Đội hình nhảy xa 
---	--	--

4. Hoạt động vận dụng:(12 – 15 phút)

Nội dung	ĐL	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Tổ chức cho các tổ thi những nội dung vừa học: * Hoạt động 1: - Nhảy xa kiểu ngồi : - Phối hợp giai đoạn nhảy xa kiểu ngồi - Trò chơi phát triển khéo léo. - Bài tập thể dục: - Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10.	7-8' 6-7'	- GV gọi lần lượt từng tổ lên thực hiện các động tác đã học. - PP: thực hành, trò chơi; - HTTC: nhóm - Em phải làm gì để hạn chế hiện tượng cực điểm trong luyện tập chạy cự li trung bình? - Tại sao trong nhảy xa, giậm nhảy cần thực	- Chia làm 4 tổ trình diễn. - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện các động tác theo hướng dẫn của giáo viên. - Em hãy vận dụng bài tập chạy trong giai đoạn giữa quãng để rèn luyện sức bền theo địa hình tự nhiên. - Hằng ngày em hãy luyện tập sức bền bằng các

		hiện với ván giậm nhảy?	bài tập: Chạy tiếp sức con thoi, vượt chướng ngại vật.
--	--	-------------------------	--

5. Hoạt động kết thúc: (8-10 phút)

Nội dung	ĐL	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Hồi tĩnh: + Các động tác tay không: vươn thở, điều hòa. + Rửa tay, rửa chân - Đánh giá ưu khuyết điểm giờ dạy. - Dặn dò ôn tập lại các động tác đã ôn tại nhà - Xuống lớp.	4-5'	- GV điều hành lớp thả lỏng. - PPDH: thực hành - HTTC: đồng loạt	Đội hình thả lỏng 
	4-5'	- Giáo viên hướng dẫn HS nghiên cứu bài học và tự tập luyện ở nhà. - GV nhận xét kết quả, ý thức, thái độ của HS .- Đội hình nhận xét và kết thúc giờ học	- HS tập trung thực hiện được theo chỉ dẫn của GV; đưa cơ thể về trạng thái bình thường một cách hợp lí 

Bổ sung (nếu có):

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần:13

Tiết:25-26

Ngày soạn:25/11/2023

Ngày dạy : 28/11/2023

CHỦ ĐỀ: Nhảy xa kiểu ngồi - Bài thể dục.

Tên bài dạy: - Phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

- Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 11 đến nhịp 20).

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Nhảy xa: - Ôn phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi. Trò chơi phát triển sức mạnh: “Thi xem ai bật nhảy xa hơn”.

- Bài thể dục: Bài thể dục liên hoàn từ nhịp 11 đến nhịp 20.

2. Về năng lực

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp

- Năng lực vận động cơ bản:

+ Thực hiện thuần thục các giai đoạn của kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

+ Nhận biết được động tác và biết cách thực hiện từ nhịp 10-20.

+ Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ Có sự phát triển về năng lực liên kết vận động, năng lực nhịp điệu và sức mạnh bột phá.

+ Tích cực, chủ động trong luyện tập và giúp đỡ bạn.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm. Giữ vệ sinh sân bãi sạch sẽ.

- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện.

*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

-Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.

-Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

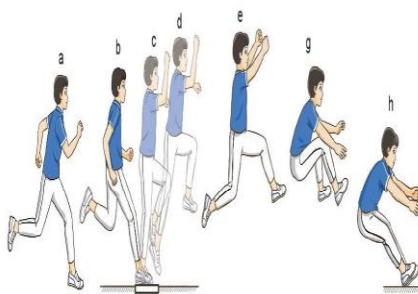
II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Tranh kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, còi; dụng cụ trò chơi.

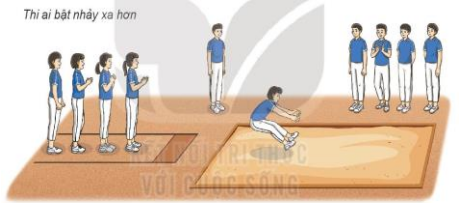
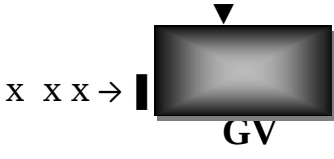
- Tranh bài thể dục liên hoàn từ nhịp 10-20.

- Dụng cụ liên qua bài học.

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Chạy trên địa hình tự nhiên (150m). + Xoay các khớp, ép dọc, ép ngang... - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ:	21 x 8N 1 lần	- Ổn định, hỏi thăm sức khỏe và trang phục tập luyện. - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Giao nhiệm vụ lớp trưởng khởi động. - Quan sát nhắc nhở học sinh khởi động tích cực, nghiêm túc thực hiện. - Đặt câu hỏi; kiến thức đã học.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ. (Hình 1)  Đội hình khởi động. (Hình 2)  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động. - Đội hình như H1, học sinh tập trung.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (8 – 10 phút)			
+ Nhảy xa: Ôn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi.  a) Chạy đà; b) Đặt chân giậm nhảy; c) Giậm nhảy; d) Bước bổ; e, g) Bay trên không; h) Rơi xuống cát Hình 1. Các giai đoạn của kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi + Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 11 đến nhịp 20). - Bài thể dục liên hoàn từ nhịp 11 đến nhịp 20	1-2 lần 1-2 lần	- Cho hs quan sát tranh, làm mẫu các động tác phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi. - Gọi 1-2 hs lên thực hiện các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi. - Cho học sinh nhận xét, phản biện. - Quan sát học sinh thực hiện, củng cố kiến thức và sửa sai động tác. - Cho học sinh quan sát tranh bài thể dục liên hoàn từ nhịp 10-20. - Làm mẫu phân tích động tác.	- Quan sát tranh, lắng nghe gv làm mẫu phân tích kĩ thuật động tác, học sinh ghi nhớ lại kĩ thuật động tác đã học và thực hiện. - Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV. - Quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kĩ thuật động tác. - Học sinh lên thực hiện, ghi nhớ sửa sai gv

 Nhịp 11. Thực hiện như nhịp 3 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 12. Thực hiện như nhịp 4 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 13. Thực hiện như nhịp 5 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 14. Thực hiện như nhịp 6 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 15. Thực hiện như nhịp 7 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 16. Thực hiện như nhịp 8 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 17. Thực hiện như nhịp 9 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 18. Chân trái đã sang ngang lên cao ngang hông, bàn chân duỗi thẳng.  Nhịp 19. Chân trái hạ và tiếp đất bằng cả bàn chân, gối khuỵu, trọng lượng cơ thể dồn lên chân trái, chân phải duỗi thẳng. Khoảng cách hai chân rộng hơn vai.  Nhịp 20. Chân trái duỗi thẳng, trọng lượng cơ thể chuyển sang chân phải, chân phải khuỵu gối. Đồng thời hai tay đưa xuống dưới bắt chéo trước ngực, lên cao và dang ngang, bàn tay sắp.	- Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho học sinh quan sát tranh các động tác bài thể dục - Làm mẫu phân tích động tác. - Mời 1-2 em thực hiện, quan sát sửa sai. - Cho lớp thực hiện đồng loạt (thực hiện theo GV). - Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh	- Thực hiện theo yêu cầu của GV.
3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút) * Nhảy xa: Ôn phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.	3-5 lần - Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện động loạt, nhóm nam-nữ.	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện đồng loạt,

* Bài thể dục:- Bài thể dục từ nhịp 11 – 20. Tổ chức trò chơi: “Thi xem ai bật nhảy xa hơn”.  Hình 2. Trò chơi Thi ai bật nhảy xa hơn	3-4 lần 2- 3 lần	- Hướng dẫn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi vào hố cát và tiến hành cho Hs thực hiện. - Nhận xét và sửa sai cho HS. - Hướng dẫn cách chơi cho hs. - Quan sát, đánh giá kết quả các đội chơi. Khen thưởng.	theo nhóm nam- nữ. - Đội hình thực hiện:GV nhận xét, giúp đỡ - sửa sai.  - Tập trung, lắng nghe. - Thực hiện trò chơi theo sự hướng dẫn của giáo viên.
--	--------------------------------	--	--

4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)

* Cũng cố: * Nhảy xa: Ôn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi. * Bài thể dục: - Bài thể dục từ nhịp 11 – 20.	1-2 lần 1-2 lần	- Gọi 2-3 HS thực hiện động tác phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi và bài thể dục liên hoàn từ nhịp 11 đến nhịp 20. - Cùng cố kiến thức.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Quan sát, nhận xét kết quả thực hiện của bạn. HS có thể phản biện với nhau.
---	-------------------------------	--	--

5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)

* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc	1-2 lần	- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng;	++Thực hiện các động tác thả lỏng, hồi tĩnh tích cực.
--	----------------	---	--

chơi trò chơi hồi tĩnh. * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại. - Giao nhiệm vụ học tập; - Xuống lớp.		~ Về nhà ôn lại các nội dung đã học. ~ Xem trước bài thể dục liên hoàn tiếp theo. Số 86 Kuch 7, trên Điện trên thiên thông (xin ý ou (xue)). Yêu cầu: xét ưu, khuyết điểm tiết học, tiếp nhận ý kiến thực sinh (nếu tiếp) nhận ý kiến học sinh (nếu có).	+ Tập trung lắng nghe. 

Rút kinh nghiệm tiết dạy (nếu có):

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần: 14

Tiết: 27-28

Ngày soạn: 25/11/2023

Ngày dạy: 05/12/2023

CHỦ ĐỀ: Nhảy xa kiểu ngồi - Bài thể dục.

Tên bài dạy: - *Phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.*

- *Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 1 đến nhịp 20).*

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- Nhảy xa: - Ôn phối hợp các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi. Trò chơi phát triển khéo léo: “Trò chơi chuyên vòng”

- Một số điều luật trong thi đấu điền kinh.

- Bài thể dục: Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 20.

2. Về năng lực

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp

- Năng lực vận động cơ bản:

+ Thực hiện thành thạo các giai đoạn của kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi.

+ Nhận biết được động tác và biết cách thực hiện từ nhịp 1-20.

+ Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

+ Có sự phát triển về năng lực liên kết vận động, năng lực nhịp điệu và sức mạnh bột phá.

+ Tích cực, chủ động trong luyện tập và giúp đỡ bạn.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm. Giữ vệ sinh sân bãi sạch sẽ.

- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện.

*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

- Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.

- Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

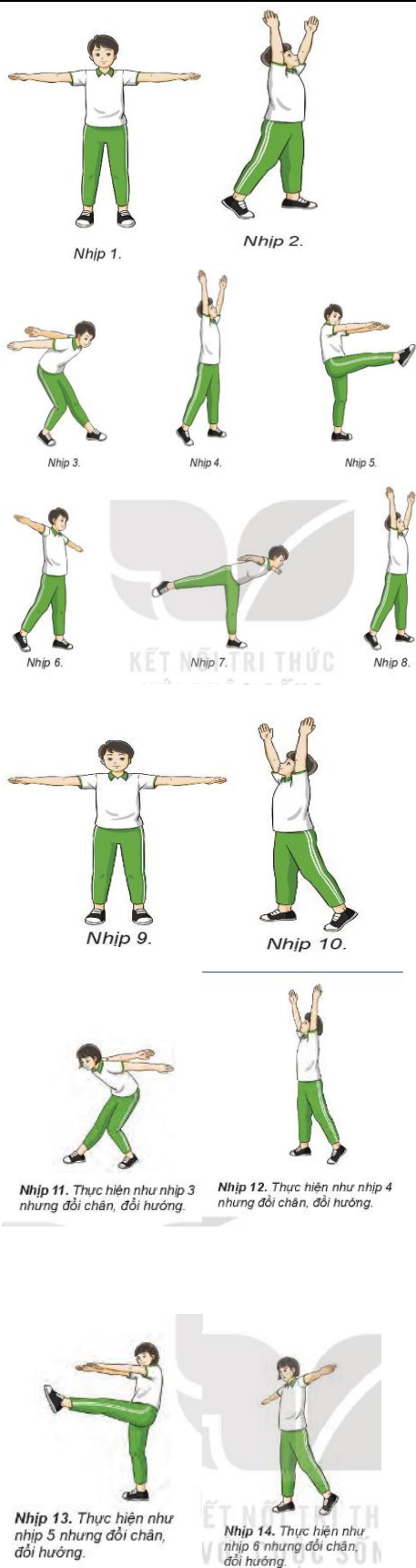
- Tranh kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi, còi; dụng cụ trò chơi.

- Tranh bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1-20.

- Dụng cụ liên qua bài học.

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Chạy trên địa hình tự nhiên (150m). + Xoay các khớp, ép dọc, ép ngang... - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ:	2l x 8N <		

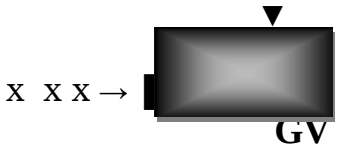
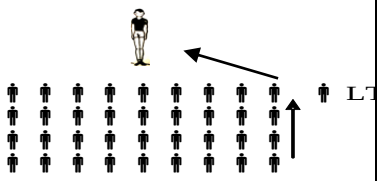


quan sát sửa sai.

- Cho lớp thực hiện đồng loạt (thực hiện theo GV).
- Cho học sinh nhận xét, sau đó giáo viên chốt lại kiến thức cần thực hiện và sửa sai động tác cho học sinh

- Thực hiện theo yêu cầu của GV.

 Nhịp 15. Thực hiện như nhịp 7 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 16. Thực hiện như nhịp 8 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 17. Thực hiện như nhịp 9 nhưng đổi chân, đổi hướng.  Nhịp 18. Chân trái đá sang ngang lên cao ngang hông, bàn chân duỗi thẳng.  Nhịp 19. Chân trái hạ và tiếp đất bằng cả bàn chân, gối khuỵu, trọng lượng cơ thể dồn lên chân trái, chân phải duỗi thẳng. Khoảng cách hai chân rộng hơn vai.  Nhịp 20. Chân trái duỗi thẳng, trọng lượng cơ thể chuyển sang chân phải, chân phải khuỵu gối. Đồng thời hai tay đưa xuống dưới bắt chéo trước ngực, lên cao và dang ngang, bàn tay sấp.			
--	--	--	--

3. Hoạt động tập luyện: (51 - 53 phút) * Nhảy xa: Ôn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi. - Một số Điều luật cơ bản trong thi đấu điền kinh. + Đôi với nhảy xa, đường chạy đà dài tối thiểu là 45m, rộng 1,22m. + Ván giậm nhảy: ● Được làm bằng gỗ hoặc vật liệu thích hợp để giày của	3-5 lần - Chia lớp làm 4 tổ tập luyện. - Yêu cầu: Thực hiện động loạt, nhóm nam-nữ. - Hướng dẫn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi vào hố cát và tiến hành cho HS thực hiện. - Nhận xét và sửa sai cho HS. - Phổ biến Điều luật. - Cho HS nhắc lại.	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện đồng loạt, theo nhóm nam- nữ. - Đội hình thực hiện:GV nhận xét, giúp đỡ - sửa sai.  - HS lắng nghe, trả lời. - Đội hình (cho 2 hàng trước ngồi xuống). 
---	--	--

VĐV có thể bám vào mà không bị trơn, trượt.

- Có chiều dài 1,22m, dày không quá 0,1m, rộng 0,22m, được sơn màu trắng.
- Hố cát có chiều rộng tối thiểu là 2,75m, tối đa là 3,0m, được đổ đầy cát ẩm và xốp. Mặt trên của hố cát ngang bằng với mặt ván giậm nhảy, khoảng cách giữa vạch giậm nhảy và mép xa của hố nhảy ít nhất là 10m.

*** Bài thể dục:** -Bài thể dục từ nhịp 1 – 20.

Tổ chức trò chơi: Trò chơi chuyền vòng.



Hình 7. Trò chơi Chuyền vòng

3-4 lần

2- 3 lần

- Phân công HS điều hành tập trung lớp thành 4 nhóm hàng ngang, đôi cặp tập luyện

- Nhận xét và sửa sai, các nhóm tự nhận xét chéo theo nhóm.

- Chia lớp thành 2 đội chơi (mỗi đội có số lượng nam, nữ ngang nhau). Hướng dẫn cách chơi cho hs.

- Quan sát, đánh giá kết quả các đội chơi. Khen thưởng.

- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.

- Tập luyện theo nhóm:

x x x x x x x x x x x
GV
x x x x x x x x x x x

(GV)

- Tập luyện cặp đôi:

X X X X X
↓ ↓ ↓ ↓ ↓
X X X X X

- Tập trung, lắng nghe.

- Thực hiện trò chơi theo sự hướng dẫn của giáo viên.

4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)

*** Cũng cố:**
*** Nhảy xa:** Ôn phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa

1-2

- Gọi 2-3 HS thực hiện động tác phối hợp các giai đoạn kĩ

- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.
- Quan sát, nhận xét kết quả

kiểu ngồi.	lần	thuật nhảy xa kiểu ngồi và bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 20. - Củng cố kiến thức.	thực hiện của bạn. HS có thể phản biện với nhau.
* Bài thể dục: - Bài thể dục từ nhịp 1 – 20.	1-2 lần		

5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)

* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh. * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học: Ưu và tồn tại. - Giao nhiệm vụ học tập; - Xuống lớp.	1-2 lần	- Hướng dẫn HS HS thực hiện thả lỏng; lỏng; - Về nhà ôn lại các mối dung đã học. - Xem trước bài thể dục liên hoàn từ nhịp nhịp đến nhịp 20 trong sông số 7, trên 7 trên thiên thông thông (xem You You (xem). - Nhận xét ưu, - Nhận xét tiết học, kịp thời ý kiến học sinh (nếu có).	++Thực hiện các động tác thả lỏng hồi tĩnh từ các. +Tập trung lắng nghe. 
		kiến học sinh (nếu có).	

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần: 15

Tiết: 29-30

Ngày soạn: 09/12/2023.

Ngày dạy: 12/12/2023

CHỦ ĐỀ: TTTC (Bóng rổ) - Bài thể dục liên hoàn (BTDLH).

Tên bài dạy: Kỹ thuật dẫn bóng - Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 21 đến nhịp 30).

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức:

- TTTC: Học các bài tập bổ trợ; kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng.
- Bài thể dục: Học bài thể dục liên hoàn từ nhịp 21 đến nhịp 30

2. Về năng lực

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tự học, tự rèn, biết sửa chữa những sai sót về tư thế; Biết quan sát kỹ thuật động tác qua tranh, động tác mẫu của GV.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác khi tập luyện hoàn thành bài tập.

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Chuẩn bị trang phục một cách phù hợp
- Năng lực vận động cơ bản:
 - + TTTC: - Thực hiện được bài tập bổ trợ và kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng.
 - + Bài thể dục: - Thực hiện được bài thể dục từ nhịp 21 đến 30. Biết tự sửa sai động tác thông qua quan sát bạn bè và tranh ảnh.
- Nghiêm túc, tự giác, an toàn trong luyện tập.

3. Về phẩm chất

- Trách nhiệm: thực đúng yêu cầu của giáo viên trong tiết học và hoạt động nhóm.
- Nhân ái: giúp đỡ bạn trong tập luyện và học tập.

*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

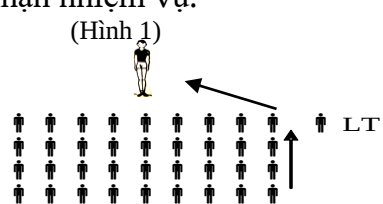
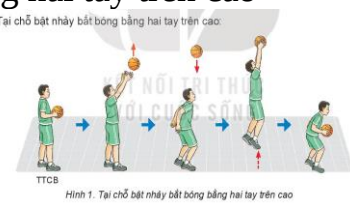
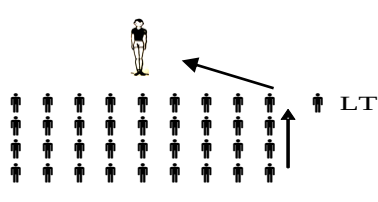
- Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.
- Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

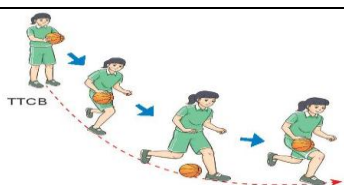
II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Giáo viên chuẩn bị:
 - + Giáo án, trang phục thể thao, Tranh, ảnh (Bài TD và - bài tập bổ trợ - dẫn bóng trên đường vòng)
 - + Bóng rổ 2 học sinh 1 quả (khoảng 18 quả)...
 - + Còi để điều khiển các hoạt động tập luyện.
- Học sinh chuẩn bị:

- + SGK, trang phục thể thao, sưu tầm tranh ảnh minh họa động tác tập luyện liên quan đến bài học và chuẩn bị dụng cụ theo hướng dẫn của giáo viên.
- + Vệ sinh tập luyện đảm bảo an toàn.

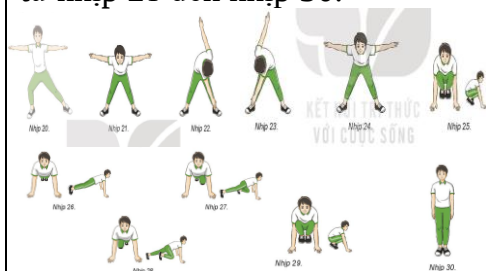
III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: - Ổn định * Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)		- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe, trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Có thể sử dụng máy phát nhạc kết hợp khởi động. - Giao lớp trưởng điều khiển khởi động. - Quan sát, nhắc nhở, định hướng.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ. (Hình 1)  Đội hình khởi động (Hình 2)  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (6 – 8 phút)			
Tiết 1: Ôn bài cũ + TTTC: Học mới bài tập bổ trợ: - Tại chỗ bật nhảy bắt bóng bằng hai tay trên cao  - Học mới: Kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng:		- Theo hướng dẫn - Giới thiệu nội dung kiến thức: - Cho học sinh quan sát tranh, xem sách các động tác bổ trợ nhảy bắt bóng bằng 2 tay trên cao và kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng. - Làm mẫu phân tích động tác. - Thực hiện đồng loạt cùng GV. - Quan sát hướng dẫn, sửa lại động tác cho học sinh.	- Tập trung thực hiện. - Quan sát tranh và lắng nghe gv làm mẫu phân tích kỹ thuật động tác. - Tập trung theo dõi và cùng thực hiện với GV bằng tay không và với bóng như hình 1 



**Tiết 2: Bài thể dục liên hoàn
(từ nhịp 21 đến nhịp 30):**

- Ôn bài cũ.
- Học mới bài thể dục liên hoàn từ nhịp 21 đến nhịp 30.



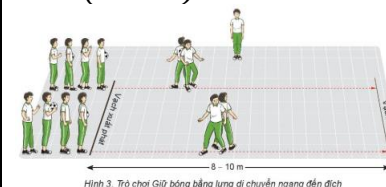
+ Trò chơi phát triển khéo léo:
Giữ bóng bằng lưng di chuyển
ngang đến đích.

- Theo hướng dẫn
- Cho học sinh quan sát tranh, xem sách các động tác bài thể dục từ nhịp 21 đến 30..
- Làm mẫu phân tích động tác.
- thực hiện đồng loạt cùng GV.
- Quan sát hướng dẫn, sửa lại động tác cho học sinh.

- Phổ biến cách chơi, chơi thử bằng động tác trực quan, đưa ra khen thưởng và mức rèn luyện đội thua.
- + Phân công tổ trọng tài giám sát,
Theo dõi hoạt động trò chơi học sinh và điều chỉnh.

- Tập trung thực hiện.
- Quan sát tranh và lắng nghe GV làm mẫu phân tích kĩ thuật động tác cũng như xem sách.
- Tập trung theo dõi và cùng thực hiện với GV như hình 1

+ Tập trung, lắng nghe và quan sát, nắm vững cách chơi và phương thức trò chơi (hình 3)



3. Hoạt động tập luyện: (53 - 55 phút)

Tiết 1: TTTC: Học bài tập bổ trợ, dẫn bóng trên đường vòng

Tiết 2: Bài thể dục:- Học bài thể dục từ nhíp 21 – 30.

30ph-
35ph

- Chia lớp làm 4 nhóm tập luyện.
- Thực hiện đồng loạt cả nhóm dưới sự điều khiển của nhóm trưởng hoặc cặp đôi
- Giám sát tập luyện và điều chỉnh sửa sai cho học sinh.
- Đại diện nhóm hoặc cặp đôi lên thực hiện.
- Đặt câu hỏi, trả lời và nhận xét.

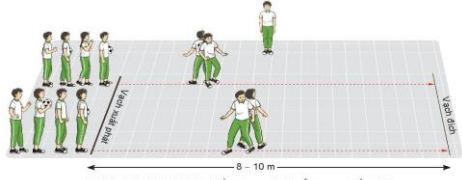
- Chia lớp làm 4 nhóm tập luyện.
- Thực hiện đồng loạt cả nhóm dưới sự điều

- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.
- Tập luyện theo nhóm: (hình 4)
- | | |
|---------------|---------------|
| x x x x x x x | x x x x x x x |
| Tổ (1) | Tổ (2) |
| (GV) | |
| x x x x x x x | x x x x x x x |
| Tổ (3) | Tổ (4) |
- Khẩu lệnh to rõ, biết tự điều chỉnh sửa sai trong tổ, cá nhân.

Đội hình như hình 4 luyện tập theo nhóm.

Đôi hình cặp đôi. (Hình 5)

X X X X X X

* Tổ chức trò chơi: Giữ bóng bằng lưng di chuyển ngang đến đích.	25-30p	hiển của nhóm. trưởng hoặc cặp đôi - Giám sát tập luyện và điều chỉnh sửa sai cho học sinh. - Đại diện nhóm hoặc cặp đôi lên thực hiện. - Đặt câu hỏi, trả lời và nhận xét. - Chia lớp làm 2 đội nam và 2 đội nữ . - Nhận xét, rút kinh nghiệm, động viên đội thua, khen thưởng đội thắng.	↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ x x x x x x (GV) - Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Đội hình trò chơi:  Hình 3. Trò chơi Giữ bóng bằng lưng di chuyển ngang đến đích - Tập trung, tích cực, theo hiệu lệnh của GV.
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Cũng cố: TTTC: bài tập bổ trợ, dẫn bóng trên đường vòng Bài TD: - Bài thể dục từ nhịp 21 – 30.		- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học trong hai nội dung của 2 tiết - Nhận xét và chốt lại các kỹ thuật động tác thương mắc sai.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Có ý kiến, trình bày và ghi nhận.
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh. * Nhận xét bài học và giao nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học. - Giao nhiệm vụ học tập; - Xuống lớp.		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học xem bài trong sách, xem các video hướng dẫn trong trang youtube. - Đánh giá tiết học.	+ Thả lỏng, hồi tĩnh;  + Chú ý lắng nghe và về nhà thực hiện.

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):

.....

Trường: THCS Chu Văn An

Tổ: Xã hội

Họ và tên GV: Đỗ Vinh

Tuần: 16.

Tiết: 31-32

Ngày soạn: 09/12/2023

Ngày dạy: 19/12/2023

CHỦ ĐỀ: TTTC (Bóng rổ) - Bài thể dục liên hoàn (BTDLH).

Tên bài dạy: Kỹ thuật dẫn bóng - Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 21 đến nhịp 30).

Thời gian thực hiện: (90 Phút)

I. Mục tiêu

TTTC: - Ôn bài tập bổ trợ. Ôn dẫn

1. Về kiến thức: bóng trên đường vòng

Bài thể dục:

- Nhận biết được kỹ thuật các động tác và cách thực hiện từ nhịp 21- 30
- Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 30.
- Trò chơi phát triển khéo léo: Lò cò tập thể.

2. Về năng lực

a. Năng lực chung:

- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học: Thông qua việc đọc thông tin trong SGK, quan sát các hình và tranh, ảnh dưới sự hướng dẫn của giáo viên; biết nhận xét, đánh giá kết quả tham gia tập luyện; Luôn giữ an toàn cho bản thân và các bạn trong tập luyện; Biết bảo vệ và giữ gìn sức khỏe trong học tập và ngoại khóa; Có ý thức tập luyện cá nhân, phát huy năng lực tự học khi hoạt động nhóm.

- Biết được các giai đoạn kỹ thuật động tác qua tranh ảnh, động tác mẫu của GV.
- Biết cách giữ an toàn trong luyện tập.

- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: thông qua các hoạt động nhóm để biết phân công, hợp tác khi

b. Năng lực đặc thù:

- Năng lực chăm sóc sức khỏe: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trước tập luyện.

- Năng lực vận động cơ bản: Biết chỉnh sửa động tác sai thông qua nghe, quan sát và tập luyện.

- Năng lực cần phát triển: Năng lực vận động biết lựa chọn và tham gia các trò chơi vận động phù hợp với nội dung bài học; biết điều khiển tổ, nhóm tập luyện và nhận xét kết quả tập luyện; biết vận dụng những kiến thức đã học để rèn luyện nâng cao khả năng luyện tập Bài TD liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 30 ; Khả năng nhận thức được các hình thức tập luyện bài tập bổ trợ; dẫn bóng trên đường vòng; Biết cách tham gia trò chơi theo yêu cầu của giáo viên.

- Năng lực thể lực : Đánh giá thông qua các bài tập bổ trợ và phối hợp vận động.

3. Về phẩm chất

- Bài học góp phần hình thành các phẩm chất:
- + Chăm chỉ: Tích cực tham gia tập luyện.
- + Trách nhiệm: Phát huy năng lực luyện tập cá nhân, nhóm, nghiêm túc, tự giác, giữ an toàn trong luyện tập cho bản thân và người khác, giúp đỡ bạn trong các hoạt động, tích cực tham gia hoạt động tập thể và vận dụng để rèn luyện thân thể hằng ngày.
- + Trung thực: trong nhận xét đánh giá kết quả từng hoạt động.

*** Mục tiêu của học sinh khuyết tật:**

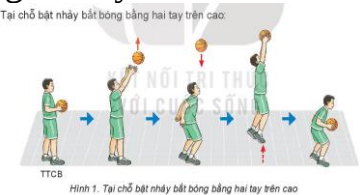
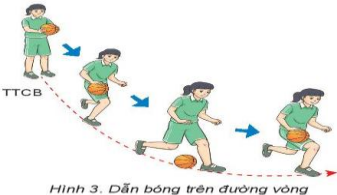
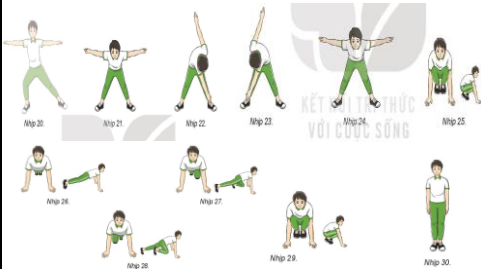
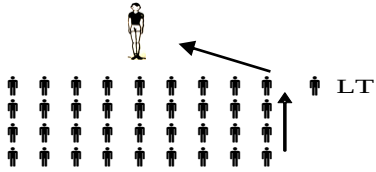
- Quan sát và ghi chép theo ý hiểu.
- Thực hiện được động tác đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Giáo viên chuẩn bị:
 - + Giáo án, trang phục thể thao, Tranh, ảnh (Bài TD và - bài tập bổ trợ - dẫn bóng trên đường vòng)
 - + Bóng rổ 2 học sinh 1 quả (khoảng 18 quả)...
 - + Còi để điều khiển các hoạt động tập luyện.
- Học sinh chuẩn bị:
 - + SGK, trang phục thể thao, sưu tầm tranh ảnh minh họa động tác tập luyện liên quan đến bài học và chuẩn bị dụng cụ theo hướng dẫn của giáo viên.
 - + Vệ sinh tập luyện đảm bảo an toàn.

III. Tiến trình dạy học:

Nội dung	LVD	Hoạt động dạy học	
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu: (10 – 12 phút)			
* Nhận lớp: - Ổn định * Khởi động: - <i>Khởi động chung:</i> + Xoay các khớp. + Ép dọc, ép ngang. - <i>Khởi động chuyên môn:</i> + Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi, chạy gót chạm mông. * Kiểm tra bài cũ: (nếu có)		- Nhận lớp, hỏi thăm sức khỏe, trang phục tập luyện - Phổ biến nội dung, yêu cầu của bài học. - Có thể sử dụng máy phát nhạc kết hợp khởi động. - Giao lớp trưởng điều khiển khởi động. - Quan sát, nhắc nhở, định hướng.	- HS quan sát, lắng nghe và nhận nhiệm vụ. (Hình 1)  Đội hình khởi động (Hình 2)  - HS tự giác, tích cực thực hiện các hoạt động khởi động.
2. Hoạt động hình thành kiến thức: (6 – 8 phút)			

Tiết 1: TTTC: Ôn bài tập bổ trợ: -Tại chỗ bật nhảy bắt bóng bằng hai tay trên cao  Hình 1. Tại chỗ bật nhảy bắt bóng bằng hai tay trên cao - Học mới: Kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng:  Hình 3. Dẫn bóng trên đường vòng Tiết 2: Bài thể dục liên hoàn (từ nhịp 21 đến nhịp 30): - Ôn bài thể dục liên hoàn từ nhịp 21 đến nhịp 30 và từ nhịp 1 đến 30.  + Trò chơi phát triển khéo léo: Lò cò tập thể.	- Cho học sinh thực hiện ôn động tác bổ trợ nhảy bắt bóng bằng 2 tay trên cao và kỹ thuật dẫn bóng trên đường vòng. - thực hiện đồng loạt cùng GV. - Quan sát hướng dẫn, sửa lại động tác cho học sinh. - Cho học sinh ôn thực hiện động tác bài thể dục từ nhịp 21 đến 30. - Thực hiện đồng loạt cùng GV. - Quan sát hướng dẫn, sửa lại động tác cho học sinh. - Phổ biến cách chơi, chơi thử bằng động tác trực quan, đưa ra khen thưởng và mức rèn luyện đội thua. + Phân công tổ trọng tài giám sát, Theo dõi hoạt động trò chơi học sinh và điều chỉnh.	- Tập trung theo dõi và cùng thực hiện với GV bằng tay không và với bóng như hình 1  - Tập trung theo dõi và cùng thực hiện với GV như hình 1 + Tập trung, lắng nghe và quan sát, nắm vững cách chơi và phương thức trò chơi (hình 3) 
3. Hoạt động tập luyện: (53 - 55 phút)		
Tiết 1: TTTC: Ôn bài tập bổ trợ, dẫn bóng trên đường vòng	- Chia lớp làm 4 nhóm tập luyện. - Thực hiện đồng loạt cả nhóm dưới sự điều	- Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Tập luyện theo nhóm: (hình 4) x x x x x x x x x x x x x x

Tiết 2: Bài thể dục:- Ôn bài thể dục từ nhịp 21 – 30 và từ nhịp 1 đến 30. * Tổ chức trò chơi: Lò cò tập thể.	30ph-35ph 25-30p	hiển của nhóm trưởng hoặc cặp đôi - Giám sát tập luyện và điều chỉnh sửa sai cho học sinh. - Đại diện nhóm hoặc cặp đôi lên thực hiện. - Đặt câu hỏi, trả lời và nhận xét. - Chia lớp làm 4 nhóm tập luyện. - Thực hiện đồng loạt cả nhóm dưới sự điều khiển của nhóm trưởng hoặc cặp đôi - Giám sát tập luyện và điều chỉnh sửa sai cho học sinh. - Đại diện nhóm hoặc cặp đôi lên thực hiện. - Đặt câu hỏi, trả lời và nhận xét. - Chia lớp làm 2 đội nam và 2 đội nữ . - Nhận xét, rút kinh nghiệm, động viên đội thua, khen thưởng đội thắng.	Tổ (1) (GV) x x x x x x x Tổ (3) Tổ (2) (GV) x x x x x x x Tổ (4) - Khẩu lệnh to rõ, biết tự điều chỉnh sửa sai trong tổ, cá nhân. ↓ Đội hình như hình 4 luyện tập theo nhóm. Đội hình cặp đôi. (Hình 5) x x x x x x ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ x x x x x x (GV) - Thực hiện theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên. - Đội hình trò chơi:  - Tập trung, tích cực, theo hiệu lệnh của GV.
4. Hoạt động vận dụng: (6 - 8 phút)			
* Cũng cố: TTTC: Ôn bài tập bổ trợ, dẫn bóng trên đường vòng Bài TD: - Ôn bài thể dục từ nhịp 1 – 30.		- Gọi 2-3 em học sinh lên thực hiện các động tác đã học trong hai nội dung của 2 tiết - Nhận xét và chốt lại các kĩ thuật động tác thương mắc sai.	- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên. - Có ý kiến, trình bày và ghi nhận.
5. Hoạt động kết thúc: (5 – 7 phút)			
* Hồi tĩnh: Thả lỏng cơ toàn thân, hoặc chơi trò chơi hồi tĩnh. * Nhận xét bài học và giao		- Hướng dẫn HS thực hiện thả lỏng; - Về nhà ôn lại các nội dung đã học xem	+ Thả lỏng, hồi tĩnh; 

nhiệm vụ về nhà: - Nhận xét bài học. - Giao nhiệm vụ học tập; - Xuống lớp.		bài trong sách, xem các video hướng dẫn trong trang youtube. - Đánh giá tiết học.	+ Chú ý lắng nghe và về nhà thực hiện.
--	--	--	---

Rút kinh nghiệm tiết dạy(nếu có):
.....
.....
.....

TUẦN 19, 20, 21, 22, 23

CHỦ ĐỀ 4: LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở TỈNH QUẢNG NAM

NGÀY SOẠN: 14/01/2024

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Về kiến thức

- Nêu được một số làng nghề truyền thống tiêu biểu của tỉnh Quảng Nam.
- Nêu được quy trình chế tác sản phẩm của một số làng nghề truyền thống tiêu biểu ở Quảng Nam.
- Xác định được các giá trị của các làng nghề truyền thống.
- Nêu được một số biện pháp để giữ gìn và phát huy những giá trị của các làng nghề ở Quảng Nam.

2. Về năng lực

- Biết khai thác mạng internet, tài liệu, kênh hình; sưu tầm tư liệu, quan sát, ghi nhận và xử lý thông tin liên quan đến các làng nghề của tỉnh Quảng Nam.
- Sử dụng được ngôn ngữ kết hợp với tư liệu, video, hình ảnh để trình bày thông tin, thảo luận theo nhiệm vụ học tập được giao.

3. Về phẩm chất

- Có ý thức đúng về việc giữ gìn và phát huy những giá trị của các làng nghề ở Quảng Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Một số hình ảnh, video về một số nghề truyền thống tiêu biểu ở Quảng Nam.

2. Học sinh:

- Một số hình ảnh, clip về một số nghề truyền thống tiêu biểu ở Quảng Nam.
- Giấy A0, bút lông, màu...
- Sản phẩm gốm Thanh Hà

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu

- Tạo hứng khởi cho học sinh; phát triển năng lực giao tiếp, thống kê và ghi nhớ kiến thức.
- Kết nối một số điều học sinh đã biết về một số nghề truyền thống với mục tiêu, nhiệm vụ học tập của chủ đề.

b. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức trò chơi “*Tôi biết nhiều hơn*” kết hợp kỹ thuật “*khăn trải bàn*”

GV chia lớp thành 4 đội, chiếu video về các làng nghề truyền thống ở Hội An - Quảng Nam. Link: https://www.youtube.com/watch?v=r8_spKHDYzk

+ Yêu cầu cho biết trong video đã nhắc đến các làng nghề nào? Ở đâu?

+ Theo các em, những làng nghề này đã có từ lâu đời chưa? Tại sao, hiện nay chúng ta phải giữ gìn và phát huy các làng nghề này?

- Các đội xem video, thảo luận và ghi ra giấy A0 theo mẫu khăn trải bàn để trình bày (nếu có) hoặc ghi ra giấy ghi chú và tổng hợp trên giấy vở trong thời gian 5 phút.

- Sau 5 phút thảo luận các đội cử đại diện lên bảng trình bày, đội nào trả lời đúng nhiều hơn thì đội đó sẽ chiến thắng. Đội chiến thắng sẽ được hô to câu nói **“Tôi giỏi hơn, tôi biết nhiều hơn”** (cái này có thể có hoặc không)
- Giáo viên đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, xác nhận những kiến thức đúng mà các em đã có để dẫn nhập vào bài mới.

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: 1. Khái niệm, đặc điểm chung về làng nghề truyền thống

a. Mục tiêu.

- Hiểu được thế nào là làng nghề truyền thống.
- Biết được một số đặc điểm cơ bản của làng nghề truyền thống.
- Kể tên các làng nghề địa phương mà em biết.

b. Tổ chức thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	NỘI DUNG
- Giáo viên giao nhiệm vụ B1: * HS làm việc cá nhân quan sát vào kênh chữ tài liệu GD ĐP nêu: + Làng nghề truyền thống là gì? + Làng nghề truyền thống có những đặc điểm nào? + Quảng Nam ta có những làng nghề truyền thống nào? B2: HS nhận nhiệm vụ, Gv theo dõi, hỗ trợ B3: HS trả lời/ nhận xét/ phản biện B4: GV nhận xét/ chuẩn kiến thức. Cho HS xem video về làng nghề truyền thống QN.	1. Khái niệm, đặc điểm chung về làng nghề truyền thống. - Làng nghề truyền thống là nơi tập trung một hoặc nhiều nghề của cộng đồng cư dân trên một địa bàn, có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời, được truyền từ đời này sang đời khác, nhằm tạo ra những sản phẩm đặc trưng của địa phương, có giá trị kinh tế, văn hóa,...

Hoạt động 2: Quy trình kỹ thuật chế tác sản phẩm của một số nghề truyền thống.

a. Mục tiêu: Nêu được các quy trình chế tác sản phẩm của một số nghề truyền thống

b. Tổ chức thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	NỘI DUNG
Nhiệm vụ 1: Nghề gốm Thanh Hà * HS xem video Làng gốm Thanh Hà “Đất và Lửa” Bước 1: HS tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn” - Giáo viên chia nhóm và phổ biến luật chơi: Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm. Mỗi nhóm giáo viên cung cấp một bộ quy trình chế tác sản phẩm về làng gốm Thanh Hà cả kênh chữ lẫn kênh hình. Nhóm nào gấp nhanh hơn nhóm đó sẽ chiến thắng. Bước 2: - Học sinh làm việc cá nhân đọc quy trình chế tác sản phẩm trong sách thời gian 4 phút (lưu ý khi đọc kênh chữ phải quan sát kênh hình để thực hiện trò chơi ghép thẻ), Bước 3: Cả lớp gấp sách lại, các nhóm quay đầu lại với nhau cùng ghép các bộ kênh hình và chữ phù hợp với quy	2. Quy trình kỹ thuật chế tác sản phẩm của một số nghề truyền thống. a/ Nghề gốm Thanh Hà (SGK)

trình các bước tạo ra gồm Thanh Hà, nhóm nào hoàn thành nhanh nhất và đúng thì nhóm đó chiến thắng (nhóm chiến thắng được cộng 1 điểm).

- Giáo viên làm trọng tài, quan sát các nhóm thực hiện.
- Chỉ định 1 học sinh bất kỳ lên bản trình bày lại quy trình tạo ra gốm Thanh Hà dựa vào sản phẩm đã ghép.
- Các HS khác theo dõi, nhận xét đánh giá.

Bước 4: Giáo viên đánh giá, chuẩn kiến thức, tuyên dương các đội tham gia.

* HS nộp sản phẩm gồm Thanh Hà quan sát sản phẩm đã nung và chưa nung.

Nhiệm vụ 2: Đèn lồng Hội An.

+ Bước 1: Chiếu video về các làng nghề Lồng đèn ở Hội An - Quảng Nam.

+ Bước 2: Các đội xem video, thảo luận và ghi ra giấy A0 theo mẫu khăn trải bàn để trình bày (nếu có) hoặc ghi ra giấy ghi chú và tổng hợp trên giấy vở trong thời gian 5 phút.

+ Bước 3: Sau 5 phút thảo luận các đội cử đại diện lên bảng trình bày, đội nào trả lời đúng nhiều hơn thì đội đó sẽ chiến thắng.

+ Bước 4: Giáo viên đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, xác nhận những kiến thức đúng mà các em đã có để dẫn nhập vào bài mới.

*Dự phòng: Nếu lớp không có máy chiếu GV có thể chuẩn bị các hình ảnh liên quan về các làng nghề có tại địa phương để đặt câu hỏi

Nhiệm vụ 3: Nghề tơ lụa Mã Châu

*** GV cho HS xem video “ Làng lụa Mã Châu”**

Tương tự nhiệm vụ 1: Tổ chức cho học sinh ghép thẻ kiến thức về quy trình chế tác sản phẩm của 2 sản phẩm còn lại.

b/ Đền lồng Hội An. (SGK)

c/ Làng lụa Mã Châu (SGK)

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

a. Mục tiêu:

- Củng cố kiến thức về các quy trình làm ra đèn lồng.
- Tìm hiểu và giới thiệu được nguyên liệu và quy trình làm ra đồ đồng Phước Kiều.
- Tìm hiểu về sự hình thành và phát triển; giá trị kinh tế, văn hóa của nghề tơ lụa Mã Châu.

b. Tổ chức thực hiện.

- GV hướng dẫn HS làm bài tập.

Bài tập 1: Quan sát những hình ảnh về quy trình làm đèn lồng hãy cho biết những hình ảnh đó thể hiện những bước nào trong quy trình làm đèn lồng?

Bài tập 2: Dựa vào tư liệu giáo viên cung cấp để biết được nguyên liệu và quy trình làm ra đồ đồng Phước Kiều.

Bài tập 3: Tìm hiểu về sự hình thành và phát triển, giá trị kinh tế, văn hóa của nghề tơ lụa Mã Châu.

- HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi.
- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.
- GV đánh giá, chuẩn hóa kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

a. Mục tiêu:

- Học sinh vận dụng và khắc sâu kiến thức đã học, củng cố kỹ năng khai thác và xử lý thông tin kết hợp tìm hiểu thực tế để giới thiệu về một số làng nghề.
- Tập làm hướng dẫn viên du lịch để quảng bá hình ảnh các làng nghề.
- Nêu được một số giải pháp để quảng bá sản phẩm làng nghề địa phương đến với du khách

b. Tổ chức thực hiện.

*** Nhiệm vụ 1:** Giới thiệu một sản phẩm làng nghề tại địa phương đến các bạn trong lớp (HS tập làm hướng dẫn viên du lịch).

- Giao nhiệm vụ và phân công thực hiện nhiệm vụ đã làm ở tiết trước.
- Giáo viên tổ chức lần lượt cho các nhóm trình bày trước lớp, mỗi nhóm trình bày tối đa không quá 4 phút về bài thi của nhóm mình.
- Giáo viên tổ chức HS nhận xét và bầu chọn cá nhân thuyết trình, nhóm thuyết trình xuất sắc nhất.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá kết quả. Với những học sinh, những nhóm có kết quả chưa đạt yêu cầu, giáo viên góp ý, hướng dẫn các em tham khảo các bài giới thiệu có chất lượng, hình thức tốt được trình bày trước lớp để hoàn chỉnh thêm sản phẩm của mình.

*** Nhiệm vụ 2:** Tranh luận về một số giải pháp để giới thiệu sản phẩm của làng nghề đến với du khách.

- Giáo viên đã chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ ở tiết 1.
- Đến lớp, giáo viên dành 3 phút cho các nhóm thảo luận và tập hợp thống nhất. Giáo viên theo dõi để gợi ý điều chỉnh, bổ sung khi học sinh cần.
- Đại diện lần lượt các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, thảo luận, phản biện các giải pháp của nhóm trình bày đưa ra.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả của các nhóm, lớp.

IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:

- Học bài kỹ, trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa
- Chuẩn bị chủ đề 5.

TUẦN 24,25,26,27

NGÀY SOẠN: 3/3/2024

CHỦ ĐỀ 5: TIẾT 24,25,26,27: NẾP SỐNG VĂN HÓA, VĂN MINH Ở TỈNH QUẢNG NAM

I. Mục tiêu Sau bài học này, giúp học sinh:

1. Về kiến thức

- Nắm được khái niệm nếp sống văn hóa, văn minh (VHVM).
- Nhận biết được một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Trình bày được vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM.
- Biết được hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.

2. Về năng lực

- Nêu được một số hoạt động, việc làm cụ thể về thực hiện nếp sống VHVM ở địa phương.
- Có khả năng quan sát, nhận biết về nếp sống VHVM; có kỹ năng kể hoặc giới thiệu một số hoạt động, việc làm thể hiện nếp sống VHVM.
- Có những việc làm cụ thể của học sinh góp phần xây dựng gia đình, trường lớp học, khu dân cư VHVM.

3. Về phẩm chất

- Học sinh nhận diện được các giá trị sống cơ bản, thể hiện tình cảm, niềm tin và trách nhiệm của bản thân về nếp sống VHVM trong gia đình, địa phương và xã hội. - Hình thành ý thức học tập và ứng xử VHVM.

III. Tiến trình dạy học

1. Mở đầu (Khởi động): Dẫn nhập vào phần mở đầu của Chủ đề 5 “Nếp sống Văn hóa văn minh”.

a) **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học.

b) **Tổ chức thực hiện:**

- **GV:** Giáo viên cho học sinh xem một đoạn phim ngắn hoặc một số tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.
- **HS:** Theo dõi đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM (gắn với nội dung mở đầu của Chủ đề 5).
- **GV:** Đặt câu hỏi cho HS trả lời sau khi xem đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh. Qua đoạn phim ngắn các em vừa xem, hoặc trong các hình ảnh trên, những hình ảnh nào biểu hiện nếp sống văn hóa, văn minh?
- **HS:** Trả lời câu hỏi.
- **GV:** Quảng Nam là một trong những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục. Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.

2. Kiến thức mới

2.1. Hoạt động 1: Thế nào là nếp sống văn hóa văn minh; vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM

a) **Mục tiêu:** Học sinh nắm được:

- Khái niệm cơ bản về nếp sống VHVM;
- Một số biểu hiện của nếp sống VHVM.

b) **Nội dung:**

- Thế nào là nếp sống VHVM: Khái niệm, một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM.

c) Tổ chức thực hiện:

- **GV:** Tạo không khí nhẹ nhàng bằng việc đặt các câu hỏi, khuyến khích học sinh tự tin phát biểu, thảo luận.
- **Hình thức tổ chức dạy học:** Cá nhân kết hợp nhóm cặp đôi
- **Các bước thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ * Câu hỏi: GV cho HS quan sát các hình ảnh ở trang 28 (SGK GDĐT 6, CD 5). - HS: Quan sát hình ảnh, trả lời. - GV: Ghi nhận, vào tiết giảng. - GV: Chia nhóm (phù hợp điều kiện, số HS của lớp), yêu cầu trả lời các nội dung trên phiếu học tập + Phiếu học tập số 1: Thế nào là nếp sống VHVM + Phiếu học tập số 2: Một số biểu hiện của nếp sống VHVM trong gia đình, trường học. + Phiếu học tập số 3: Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - HS: Nhận nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả. - GV: Tổ chức cho các nhóm lắng nghe và tham gia thảo luận, bổ sung phần trả lời của các nhóm. Nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận nhóm và kết luận: - Bước 2: HS phản biện nhanh - Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS	1. Thế nào là nếp sống văn hóa, văn minh? - Khái niệm nếp sống VHVM: Nếp sống VHVM là nếp sống tuân theo các chuẩn mực đạo đức, văn hóa và tiến bộ xã hội nhằm xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc. * Một số biểu hiện của nếp sống VHVM: - Có thói quen đi học đúng giờ, tác phong gọn gàng, giữ gìn vệ sinh, ứng xử lễ phép; tích cực học tập, rèn luyện; noi gương người tốt, việc tốt...; - Hiếu kính với ông bà, cha mẹ; yêu thương, quan tâm đến người thân, xây dựng gia đình hạnh phúc,... - Kính trọng mọi người, chấp hành pháp luật, có ý thức giữ gìn phát huy truyền thống tốt đẹp; tiếp thu, vận dụng khoa học kỹ thuật và tiến bộ xã hội vào đời sống. 2/Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - Xây dựng nếp sống VHVM có vai trò quan trọng đối với việc hình thành các thói quen tích cực, lối sống chuẩn mực; - Xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc; - Góp phần gìn giữ các giá trị truyền thống, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.2. Hoạt động 2: Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

a) Mục tiêu: Học sinh:

- Biết được các hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
- Nêu những việc làm và kể các mẫu chuyện có ý nghĩa giáo dục về nếp sống VHVM.

b) Nội dung:

- Giới thiệu một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.
- Một số kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam.

c) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV giới thiệu lại: Quảng Nam là một trong	2. Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục. Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.	
--	--

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV: Cho HS theo dõi đoạn video/clip hoặc một số tranh ảnh về hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam. Tổ chức cho HS thảo luận nhóm: Phiếu học tập: Nêu tên một số hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở nhà trường và ở địa phương em? - GV: Chọn một số hình ảnh minh họa về phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam của địa phương Quảng Nam. - HS: Tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả Bước 2: HS phản biện nhanh Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS Nhận xét kết quả thảo luận của học sinh và kết luận - Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam: Hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có nhiều hình thức phong phú, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân - Trên cơ sở hình thành kiến thức mới, GV tổ chức HS hoạt động để thực hiện yêu cầu trong SGK: + Tại sao mỗi người phải có trách nhiệm xây dựng nếp sống VHVM? + Kể lại cho bạn bè nghe một trong các mẫu chuyện về xây dựng nếp sống VHVM mà em biết? Trên cơ sở kiến thức mới và kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM nêu trên, GV tương tác với HS, đưa ra nhận xét, đánh giá.	- Phong trào xây dựng gia đình, tộc họ, khối phố, xã phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; - Các hoạt động tuyên truyền sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường; - Rèn luyện sức khỏe, phòng chống bệnh tật; - Bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng ý thức văn hóa giao thông; - Bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương; - Tiếp cận, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào cuộc sống,...các mô hình xây dựng đời sống an toàn, văn hóa, văn minh ở khu dân cư. - Kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam: + Đã khơi dậy truyền thống yêu quê hương, đất nước + Môi trường văn hoá được cải thiện + Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; + Tạo chuyển biến tích cực trong văn hóa ứng xử.

3. Luyện tập

a) Mục tiêu: Giúp học sinh:

- củng cố lại kiến thức đã học về nếp sống VHVM: Khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM; hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.
- Biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; thông qua học tập, rèn luyện, biết ứng xử VHVM ở gia đình, trường lớp, cộng đồng dân cư.

b) Nội dung:

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

* **Định hướng:** GV tổ chức cho HS biết cách quan sát hình ảnh và phân tích, trao đổi thảo luận, nêu một số việc cụ thể sẽ làm để góp phần xây dựng nếp sống VHVM.

- **Gợi ý tóm tắt Bài tập 1** (Những việc HS sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM):

+ GV nêu một số việc làm cụ thể để giữ gìn vệ sinh môi trường, hình thành, phát huy tốt các thói quen xây dựng trường học “xanh, sạch, khỏe”;

+ Tham gia tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông,...

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

* **Định hướng (sử dụng kĩ thuật DHTC):**

- GV chuẩn bị phiếu học tập cho học sinh thảo luận nhóm và phát biểu ý kiến. Hoặc có thể chuẩn bị các câu hỏi cho HS trả lời để làm rõ nội dung Bài tập 2.

- **Gợi ý tóm tắt Bài tập 2:** + Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi qui định, không viết bậy lên tường, bàn ghế, không vứt bỏ giấy, rác...bừa bãi, tham gia các hoạt động góp phần tạo cảnh quan trường lớp “sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn”;

+ Không nói tục, chửi thề, đoàn kết, giúp đỡ, thân thiện với bạn bè, lễ phép với thầy cô, người lớn,...

+ Tích cực học tập, rèn luyện để tiến bộ, biết giao tiếp, ứng xử VHVM ở trường, lớp.

4. Vận dụng

a) Mục tiêu

- Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để khai thác và xử lý thông tin; biết sưu tầm hình ảnh theo chủ đề; rèn luyện kĩ năng trình bày vấn đề, kể chuyện, thuyết trình, hùng biện trước lớp về việc xây dựng nếp sống VHVM.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy nếp sống VHVM.

b) Nội dung

Hoạt động 1. Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống VHVM ở địa phương.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện Hoạt động 1.

Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

* **Định hướng:**

- Trên cơ sở kiến thức mới về: “Một số biểu hiện của nếp sống VHVM”, “Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam”,

GV đặt các câu hỏi nhằm giúp học sinh tái hiện lại kiến thức đã học, từ đó biết giới thiệu về gia đình, trường học, làng bản VHVM.

+ **Câu hỏi thảo luận:** Với vai trò là một hướng dẫn viên, em hãy giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM?

- GV định hướng cho HS giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM (HS có thể giới thiệu về một gia đình, về trường lớp, về làng bản, thôn, khối phố VHVM nơi em đang sống hoặc nơi khác mà em biết).
- GV: Trước khi kết thúc HĐ 1, GV nêu lại ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Nhấn mạnh vai trò của HS trong việc tham gia xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

*** Gợi ý tóm lại HĐ 1:**

- Gia đình là tế bào của xã hội. Trong bất kỳ thời kỳ nào của lịch sử, gia đình luôn là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. Gia đình trong xã hội hiện đại ngày nay càng có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. Vì vậy, XD gia đình VHVM có ý nghĩa rất quan trọng.
- Xây dựng trường học VHVM là xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, xanh, sạch, đẹp; xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường; các thành viên trong trường có hành vi văn hóa chuẩn mực;... xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực,...
- Xây dựng làng, bản VHVM góp phần vào:
 - + Ổn định và phát triển kinh tế, nêu cao truyền thống tương thân, tương ái, đùm bọc trong tình làng, nghĩa xóm nhằm giúp nhau xóa đói giảm nghèo, động lực làm giàu chính đáng.
 - + Xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao, thực hiện các hoạt động nhân đạo, chính sách xã hội khác

Gợi ý Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

*** Định hướng:**

- **Chuẩn bị:** Để tiến hành tốt hoạt động này, trước khi tổ chức tiết học GV cho HS về nhà tìm hiểu, chuẩn bị câu chuyện (có thể đó là câu chuyện có thật trong cuộc sống hoặc có thể hư cấu) mà HS xem đó là câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM.
- **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động này giúp HS: rèn luyện kỹ năng nói, kể chuyện, kỹ năng diễn đạt bằng lời nói, cử chỉ, ngôn ngữ.
- **Tiến hành:**
 - + GV gợi ý, đặt vấn đề để HS hội ý theo nhóm chọn câu chuyện để kể trước lớp. Tùy thời lượng mỗi câu chuyện, GV cho HS trình bày theo chủ đề, nêu cảm nghĩ về câu chuyện. GV chuẩn bị một câu chuyện để kể cho HS nghe.
 - + GV rút ra ý nghĩa giáo dục thông qua các câu chuyện. Đồng thời, nhấn mạnh lại tầm quan trọng của việc xây dựng nếp sống VHVM.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương.

*** Định hướng:**

- **Mục tiêu:** Thông qua HĐ 3 giúp HS: rèn luyện kỹ năng viết, tổng hợp kiến thức đã học, xâu chuỗi vấn đề, sự kiện để thực hiện bài viết.
- GV đặt câu hỏi: Thông qua kiến thức đã học, em hãy viết đoạn văn trình bày sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương”.
- HS: Viết trên giấy và nộp cho GV nhận xét, đánh giá kết quả.

*** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

- Hiểu khái niệm, sự cần thiết của việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh.
- Hoàn thành các nhiệm vụ GV nêu.
- Ôn tập từ chủ đề đã học để ôn tập.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....
.....

TUẦN 27 NGÀY SOẠN: 24/3/2024 TIẾT 27: KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II	
--	--

1. Mục tiêu kiểm tra:

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học và giúp đỡ học sinh một cách kịp thời.
 - Rèn luyện cho học sinh những kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng hợp tác, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng xử lý các tình huống xảy ra khi thuyết trình.
 - Nhận biết được những nét cơ bản về tình hình kinh tế, xã hội và thành tựu văn hóa của hai nền văn hóa Sa Huỳnh và Chăm-pa ở Quảng Nam.
 - Giáo dục học sinh về ý thức quý trọng, bảo vệ, giữ gìn những di sản văn hóa dân tộc, những nếp sống văn hóa, văn minh.
- ảo vệ môi trường.

2. Hình thức kiểm tra:

- Tự luận.

3. Nội dung kiểm tra: Kèm đề, ma trận, đặc tả, hướng dẫn chấm:

4. Cách thức cho điểm:

- GV nhận xét về quá trình làm bài.
- Dựa trên những cơ sở giáo viên yêu cầu, nhận xét đánh giá để cho điểm cá nhân HS.

Tiết 29- 33. Chủ đề 6: HOẠT ĐỘNG ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA Ở TỈNH QUẢNG NAM

Ngày soạn: 7/4/2024

I. Mục tiêu: Sau bài học này, học sinh có thể:

1) Năng lực đặc thù

- Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”
- Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.
- Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương nơi em sinh sống.

2) Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Học sinh lập được kế hoạch và tổ chức được hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp với lứa tuổi của Học sinh THCS.
- Hợp tác và giao tiếp: Phối hợp giữa các bạn trong hoạt động trao đổi nhóm để thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam.

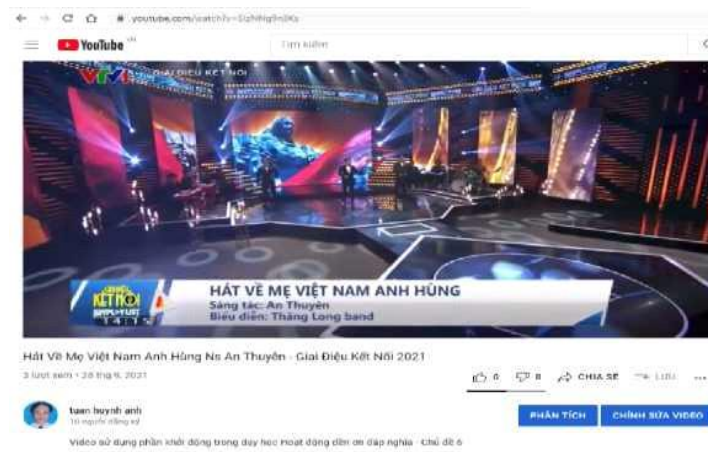
2. Phẩm chất

- Yêu nước: Tự hào dân tộc và biết ơn đối với các bậc cha ông và người dân ở Quảng Nam đã đóng góp, hi sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.
- Chăm chỉ: Tích cực học tập và vận dụng kiến thức hiểu biết của bản thân để truyền thông công tác đền ơn đáp nghĩa đối với cộng đồng.
- Thể hiện lòng nhân ái, chia sẻ, tiết kiệm; lòng biết ơn đối với các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Trách nhiệm: Quan tâm tới công tác đền ơn đáp nghĩa của cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương và giữ gìn, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

-Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên

<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>



- Video clip: Mẹ NGUYỄN THỊ THỨ - Biến Những Nỗi Đau Vô Bờ Bến Thành Sức Mạnh Cho Toàn Dân Tộc:

<https://www.youtube.com/watch?v=C6c-5cF2sSU>

- Video Bộ đội biên phòng Quảng Nam với công tác Đền ơn đáp nghĩa:
<https://www.youtube.com/watch?v=Ope-DN-xuYw>

- Các cấp chính quyền Quảng Nam luôn chú trọng công tác đền ơn đáp nghĩa
<https://www.youtube.com/watch?v=cNezHcc8Eio>
- Tranh ảnh, tư liệu về Học sinh Quảng Nam với các hoạt động “Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ”, dọn vệ sinh ở Nghĩa trang liệt sĩ, các khu Di tích lịch sử,...

III. Tiến trình dạy học

1. Khởi động

- **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học
- **Cách thức tổ chức:**
+ GV yêu cầu HS xem đoạn Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên (<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>) và trả lời câu hỏi:
 - Em có cảm xúc như thế nào khi nghe bài hát trên?
 - Em hãy cho biết vì sao Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng lại lấy nguyên mẫu từ Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Thứ?
 - Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.
 - Công cụ đánh giá: PP ĐG hỏi - đáp, câu hỏi mở.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- *Mục tiêu:*

- + Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”
- + Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.

- + Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.

- *Tổ chức thực hiện*

- + GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để và trả lời câu hỏi: Quan sát và cho biết hình ảnh (trang 35-36) thể hiện điều gì?

- + HS quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để thực hiện nhiệm vụ của GV.

- + HS trả lời các câu hỏi, cả lớp cùng theo dõi kết quả đồng thời gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- + GV nhận xét, kết luận: *Hình ảnh trang 35-36 thể hiện sự quan tâm, chăm lo và có những hoạt động thiết thực của Đảng, Nhà nước ta, các thế hệ nhất là thế hệ trẻ với những anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng ở Quảng Nam.*

- + GV chia lớp thành các nhóm phù hợp để tổ chức Hoạt động nhóm theo kỹ thuật mảnh ghép để tìm hiểu các nội dung sau:

- + **Vòng 1:** Nhóm chuyên gia thảo luận, thời gian:

Nhóm 1: Em hiểu thế nào là hoạt động đền ơn đáp nghĩa? Nêu tên các hoạt động Đền ơn đáp nghĩa.

Nhóm 2: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa mà địa phương nơi em sinh sống đã thực hiện.

Nhóm 3: Em sẽ làm được việc gì để thể hiện lòng biết ơn đối với những liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng bảo vệ Tổ quốc?

Nhóm 4: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong các trường học ở Quảng Nam.

- + **Vòng 2:** Nhóm mảnh ghép thảo luận để vẽ sơ đồ tư duy,

- Các nhóm mảnh ghép báo cáo kết quả.

- GV, HS nhận xét, đánh giá, chính xác kiến thức.

- **Sản phẩm học tập:** Sơ đồ tư duy

- **Công cụ đánh giá:** PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo

Nội dung kiến thức	Nhóm 1	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 2	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 3	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 4	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

Hoạt động 2: Trách nhiệm của học sinh Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa

Mục tiêu:

- Hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Trình bày được ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Cách thức tổ chức:

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để tìm hiểu trách nhiệm của học sinh đối với công tác đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam (Hướng dẫn HS trình bày dưới dạng Sơ đồ tư duy)

- HS thảo luận:

+ Nhóm 1, 2: Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa.

+ Nhóm 3, 4: Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa ở các trường học.

Sản phẩm học tập: Sơ đồ tư duy

Công cụ đánh giá: PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo

Nội dung kiến thức	Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với...	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa.	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

2. Luyện tập

- Mục tiêu

Học sinh quan sát hình ảnh trang 39, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi 1,2 nhằm củng cố kiến thức về chủ đề Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- Nội dung - Tổ chức thực hiện

+ Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.



Chăm sóc mộ liệt sĩ tại tỉnh Quảng Nam



Đoàn thanh niên huyện Núi Thành

tặng quà gia

đình chính sách nhân ngày 27-7

+ Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ GV tổ chức cho học sinh hoàn thành bài tập theo các kỹ thuật dạy học để Luyện tập củng cố kiến thức của chủ đề cho học sinh.

+ Học sinh trình bày, nhận xét lẫn nhau.

+ Giáo viên kết luận và chính xác hóa kiến thức:

Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.

Hình 1: Chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ ở Quảng Nam đã trở thành một phong trào có sức lan tỏa sâu rộng và lôi cuốn mạnh mẽ các tầng lớp nhân dân tham gia. Đó là trách nhiệm, nghĩa vụ và tấm lòng của những người còn sống đối với những người đã khuất.

Hình 2: Ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7) hằng năm là ngày lễ kỷ niệm quan trọng, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kính cẩn tưởng nhớ, tri ân các bậc cách mạng tiền bối, anh hùng liệt sỹ, những người con ưu tú của dân tộc đã dũng cảm chiến đấu, anh dũng hy sinh cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Nhân dịp này, các tổ chức, cá nhân và đoàn thể tỉnh Lạng Sơn đã và đang tổ chức các hoạt động chăm lo, tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng. Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; phát huy đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, quyết tâm đưa công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng trở thành một nét đẹp trong đời sống ngày thường của mỗi người.

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ Học sinh tích cực, chủ động tuyên truyền hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương...

+ Học sinh tích cực, chủ động tham gia lao động vệ sinh thường xuyên khu di tích cách mạng, các địa chỉ đỏ, phần mộ liệt sỹ, ...

+ Mỗi học sinh luôn ý thức được đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và luôn tích cực làm nhiều việc tốt như thăm hỏi, tặng quà.. cho Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các thương, bệnh binh, những người có công với cách mạng.

2. **Vận dụng** (chú ý các hoạt động trải nghiệm thực tế)

- Mục tiêu

Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để tuyên truyền, lập kế hoạch cụ thể phù hợp với lứa tuổi cho hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- Tổ chức thực hiện

Giáo viên yêu cầu học sinh:

Hoạt động 1: Viết một đoạn văn ngắn nói về ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Hoạt động 2: Lập kế hoạch thực hiện một hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp để vận động bạn bè và người thân cùng tham gia theo gợi ý sau:

+ Tên hoạt động đền ơn đáp nghĩa

+ Mục đích

+ Các việc cần làm

+ Kết quả dự kiến đạt được (có thể làm ở nhà sau tiết học)

- Sản phẩm cần đạt: bài viết của học sinh và kế hoạch theo các yêu cầu đề ra

III. **Đánh giá cuối bài:**

Dự kiến tiêu chí đánh giá các mức chất lượng tiết dạy:

- Hoàn thành tốt;

- Hoàn thành;
 - Chưa hoàn thành.
- * Giáo viên củng cố kiến thức chủ đề và nêu câu hỏi ôn tập cho học sinh.

TUẦN 31

NGÀY SOẠN: 21/4/2024

TIẾT 31: KIỂM TRA HỌC KÌ I

I. MỤC TIÊU:

- HS hệ thống và nắm lại chủ đề đã ôn tập.
- Phát huy năng lực tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

- Đề, đáp án, giấy thi.

III. TIẾN TRÌNH KIỂM TRA:

GV đính kèm tệp theo

TUẦN 32, 33, 34, 35

Tiết 32, 33, 34, 35.

Chủ đề 6: HOẠT ĐỘNG ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA Ở TỈNH QUẢNG NAM

Ngày soạn: 28/4/2024

I. Mục tiêu: *Sau bài học này, học sinh có thể:*

1) Năng lực đặc thù

Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”

- Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.
- Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương nơi em sinh sống.

2) Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Học sinh lập được kế hoạch và tổ chức được hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp với lứa tuổi của Học sinh THCS.
- Hợp tác và giao tiếp: Phối hợp giữa các bạn trong hoạt động trao đổi nhóm để thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam.

2. Phẩm chất

- Yêu nước: Tự hào dân tộc và biết ơn đối với các bậc cha ông và người dân ở Quảng Nam đã đóng góp, hi sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.
- Chăm chỉ: Tích cực học tập và vận dụng kiến thức hiểu biết của bản thân để truyền thông công tác đền ơn đáp nghĩa đối với cộng đồng.
- Thể hiện lòng nhân ái, chia sẻ, tiết kiệm; lòng biết ơn đối với các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Trách nhiệm: Quan tâm tới công tác đền ơn đáp nghĩa của cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương và giữ gìn, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên

<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>



- Video clip: Mẹ NGUYỄN THỊ THỨ - Biển Những Nỗi Đau Vô Bờ Bến Thành Sức Mạnh Cho Toàn Dân Tộc:

<https://www.youtube.com/watch?v=C6c-5cF2sSU>

- Video Bộ đội biên phòng Quảng Nam với công tác Đèn ơn đáp nghĩa:

<https://www.youtube.com/watch?v=Ope-DN-xuYw>

- Các cấp chính quyền Quảng Nam luôn chú trọng công tác đèn ơn đáp nghĩa

<https://www.youtube.com/watch?v=cNezHcc8Eio>

- Tranh ảnh, tư liệu về Học sinh Quảng Nam với các hoạt động “Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ”, dọn vệ sinh ở Nghĩa trang liệt sĩ, các khu Di tích lịch sử,...

III. Tiến trình dạy học

1. Khởi động

- **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học
- **Cách thức tổ chức:**
 - + GV yêu cầu HS xem đoạn Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên (<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>) và trả lời câu hỏi:

- Em có cảm xúc như thế nào khi nghe bài hát trên?
- Em hãy cho biết vì sao Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng lại lấy nguyên mẫu từ Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Thứ?
- Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.
- Công cụ đánh giá: PP ĐG hỏi - đáp, câu hỏi mở.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động đèn ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

Mục tiêu:

- + Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đèn ơn đáp nghĩa”
- + Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đèn ơn đáp nghĩa.

+ Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.

- *Tổ chức thực hiện*

+ GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để trả lời câu hỏi: Quan sát và cho biết hình ảnh (trang 35-36) thể hiện điều gì?

+ HS quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để thực hiện nhiệm vụ của GV.

+ HS trả lời các câu hỏi, cả lớp cùng theo dõi kết quả đồng thời gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

+ GV nhận xét, kết luận: *Hình ảnh trang 35-36 thể hiện sự quan tâm, chăm lo và có những hoạt động thiết thực của Đảng, Nhà nước ta, các thế hệ nhất là thế hệ trẻ với những anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng ở Quảng Nam.*

+ GV chia lớp thành các nhóm phù hợp để tổ chức Hoạt động nhóm theo kỹ thuật mảnh ghép để tìm hiểu các nội dung sau:

+ **Vòng 1:** Nhóm chuyên gia thảo luận, thời gian:

Nhóm 1: Em hiểu thế nào là hoạt động đền ơn đáp nghĩa? Nêu tên các hoạt động Đền ơn đáp nghĩa.

Nhóm 2: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa mà địa phương nơi em sinh sống đã thực hiện.

Nhóm 3: Em sẽ làm được việc gì để thể hiện lòng biết ơn đối với những liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng bảo vệ Tổ quốc?

Nhóm 4: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong các trường học ở Quảng Nam.

+ **Vòng 2:** Nhóm mảnh ghép thảo luận để vẽ sơ đồ tư duy,

- Các nhóm mảnh ghép báo cáo kết quả.

- GV, HS nhận xét, đánh giá, chính xác kiến thức.

- **Sản phẩm học tập:** Sơ đồ tư duy

- **Công cụ đánh giá:** PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo
	Nội dung kiến thức	Nhóm 1 Trả lời sai	Nhóm 1 Trả lời chưa đầy đủ	Nhóm 1 Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Nhóm 1 Trả lời đầy đủ, logic
		Nhóm 2 Trả lời sai	Nhóm 2 Trả lời chưa đầy đủ	Nhóm 2 Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Nhóm 2 Trả lời đầy đủ, logic

	Nhóm 3	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 4	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

Hoạt động 2: Trách nhiệm của học sinh Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa

Mục tiêu:

- Hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Trình bày được ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Cách thức tổ chức:

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để tìm hiểu trách nhiệm của học sinh đối với công tác đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam (Hướng dẫn HS trình bày dưới dạng Sơ đồ tư duy)

- HS thảo luận:

+ Nhóm 1, 2: Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa.

+ Nhóm 3, 4: Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa ở các trường học.

Sản phẩm học tập: Sơ đồ tư duy

Công cụ đánh giá: PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo
Nội dung kiến thức	Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với...	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa.	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

2. Luyện tập

- Mục tiêu

Học sinh quan sát hình ảnh trang 39, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi 1,2 nhằm củng cố kiến thức về chủ đề Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- Nội dung - Tổ chức thực hiện

+ Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.



Chăm sóc mộ liệt sĩ tại tỉnh Quảng Nam



Đoàn thanh niên huyện Núi Thành tặng quà gia đình chính sách nhân ngày 27-7

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ GV tổ chức cho học sinh hoàn thành bài tập theo các kỹ thuật dạy học để Luyện tập củng cố kiến thức của chủ đề cho học sinh.

+ Học sinh trình bày, nhận xét lẫn nhau.

+ Giáo viên kết luận và chính xác hóa kiến thức:

Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.

Hình 1: Chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ ở Quảng Nam đã trở thành một phong trào có sức lan tỏa sâu rộng và lôi cuốn mạnh mẽ các tầng lớp nhân dân tham gia. Đó là trách nhiệm, nghĩa vụ và tấm lòng của những người còn sống đối với những người đã khuất.

Hình 2: Ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7) hằng năm là ngày lễ kỷ niệm quan trọng, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kính cẩn tưởng nhớ, tri ân các bậc cách mạng tiền bối, anh hùng liệt sĩ, những người con ưu tú của dân tộc đã dũng cảm chiến đấu, anh dũng hy sinh cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Nhân dịp này, các tổ chức, cá nhân và đoàn thể tỉnh Lạng Sơn đã và đang tổ chức các hoạt động chăm lo, tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng. Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; phát huy đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, quyết tâm đưa công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng trở thành một nét đẹp trong đời sống ngày thường của mỗi người.

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ Học sinh tích cực, chủ động tuyên truyền hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương

.....

+ Học sinh tích cực, chủ động tham gia lao động vệ sinh thường xuyên khu di tích cách mạng, các địa chỉ đỏ, phần mộ liệt sĩ, ...

+ Mỗi học sinh luôn ý thức được đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và luôn tích cực làm nhiều việc tốt như thăm hỏi, tặng quà.. cho Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các thương, bệnh binh, những người có công với cách mạng.

2. **Vận dụng** (chú ý các hoạt động trải nghiệm thực tế)

- *Mục tiêu*

Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để tuyên truyền, lập kế hoạch cụ thể phù hợp với lứa tuổi cho hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- *Tổ chức thực hiện*

Giáo viên yêu cầu học sinh:

Hoạt động 1: Viết một đoạn văn ngắn nói về ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Hoạt động 2: Lập kế hoạch thực hiện một hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp để vận động bạn bè và người thân cùng tham gia theo gợi ý sau:

+ Tên hoạt động đền ơn đáp nghĩa

+ Mục đích

+ Các việc cần làm

+ Kết quả dự kiến đạt được (có thể làm ở nhà sau tiết học)

- Sản phẩm cần đạt: bài viết của học sinh và kế hoạch theo các yêu cầu đề ra

III. **Đánh giá cuối bài:**

Dự kiến tiêu chí đánh giá các mức chất lượng tiết dạy:

- Hoàn thành tốt;

- Hoàn thành;

- Chưa hoàn thành.

* Giáo viên củng cố kiến thức chủ đề và nêu câu hỏi hệ thống các kiến thức bài học cho học sinh.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

TUẦN 24,25,26,27

NGÀY SOẠN: 3/3/2024

CHỦ ĐỀ 5: TIẾT 24,25,26,27: NẾP SỐNG VĂN HÓA, VĂN MINH Ở TỈNH QUẢNG NAM

I. Mục tiêu Sau bài học này, giúp học sinh:

1. Về kiến thức

- Nắm được khái niệm nếp sống văn hóa, văn minh (VHVM).
- Nhận biết được một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Trình bày được vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM.
- Biết được hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.

2. Về năng lực

- Nêu được một số hoạt động, việc làm cụ thể về thực hiện nếp sống VHVM ở địa phương.
- Có khả năng quan sát, nhận biết về nếp sống VHVM; có kỹ năng kể hoặc giới thiệu một số hoạt động, việc làm thể hiện nếp sống VHVM.
- Có những việc làm cụ thể của học sinh góp phần xây dựng gia đình, trường lớp học, khu dân cư VHVM.

3. Về phẩm chất

- Học sinh nhận diện được các giá trị sống cơ bản, thể hiện tình cảm, niềm tin và trách nhiệm của bản thân về nếp sống VHVM trong gia đình, địa phương và xã hội. - Hình thành ý thức học tập và ứng xử VHVM.

III. Tiến trình dạy học

1. Mở đầu (Khởi động): Dẫn nhập vào phần mở đầu của Chủ đề 5 “Nếp sống Văn hóa văn minh”.

a) **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học.

b) **Tổ chức thực hiện:**

- **GV:** Giáo viên cho học sinh xem một đoạn phim ngắn hoặc một số tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.
- **HS:** Theo dõi đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM (gắn với nội dung mở đầu của Chủ đề 5).
- **GV:** Đặt câu hỏi cho HS trả lời sau khi xem đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh. Qua đoạn phim ngắn các em vừa xem, hoặc trong các hình ảnh trên, những hình ảnh nào biểu hiện nếp sống văn hóa, văn minh?
- **HS:** Trả lời câu hỏi.
- **GV:** Quảng Nam là một trong những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục. Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.

2. Kiến thức mới

2.1. Hoạt động 1: Thế nào là nếp sống văn hóa văn minh; vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM

a) **Mục tiêu:** Học sinh nắm được:

- Khái niệm cơ bản về nếp sống VHVM;
- Một số biểu hiện của nếp sống VHVM.

b) **Nội dung:**

- Thế nào là nếp sống VHVM: Khái niệm, một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM.

c) Tổ chức thực hiện:

- **GV:** Tạo không khí nhẹ nhàng bằng việc đặt các câu hỏi, khuyến khích học sinh tự tin phát biểu, thảo luận.
- **Hình thức tổ chức dạy học:** Cá nhân kết hợp nhóm cặp đôi
- **Các bước thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ * Câu hỏi: GV cho HS quan sát các hình ảnh ở trang 28 (SGK GDĐT 6, CD 5). - HS: Quan sát hình ảnh, trả lời. - GV: Ghi nhận, vào tiết giảng. - GV: Chia nhóm (phù hợp điều kiện, số HS của lớp), yêu cầu trả lời các nội dung trên phiếu học tập + Phiếu học tập số 1: Thế nào là nếp sống VHVM + Phiếu học tập số 2: Một số biểu hiện của nếp sống VHVM trong gia đình, trường học. + Phiếu học tập số 3: Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - HS: Nhận nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả. - GV: Tổ chức cho các nhóm lắng nghe và tham gia thảo luận, bổ sung phần trả lời của các nhóm. Nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận nhóm và kết luận: - Bước 2: HS phản biện nhanh - Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS	1. Thế nào là nếp sống văn hóa, văn minh? - Khái niệm nếp sống VHVM: Nếp sống VHVM là nếp sống tuân theo các chuẩn mực đạo đức, văn hóa và tiến bộ xã hội nhằm xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc. * Một số biểu hiện của nếp sống VHVM: - Có thói quen đi học đúng giờ, tác phong gọn gàng, giữ gìn vệ sinh, ứng xử lễ phép; tích cực học tập, rèn luyện; noi gương người tốt, việc tốt...; - Hiếu kính với ông bà, cha mẹ; yêu thương, quan tâm đến người thân, xây dựng gia đình hạnh phúc,... - Kính trọng mọi người, chấp hành pháp luật, có ý thức giữ gìn phát huy truyền thống tốt đẹp; tiếp thu, vận dụng khoa học kỹ thuật và tiến bộ xã hội vào đời sống. 2/Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - Xây dựng nếp sống VHVM có vai trò quan trọng đối với việc hình thành các thói quen tích cực, lối sống chuẩn mực; - Xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc; - Góp phần gìn giữ các giá trị truyền thống, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.2. Hoạt động 2: Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

a) Mục tiêu: Học sinh:

- Biết được các hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
- Nêu những việc làm và kể các mẫu chuyện có ý nghĩa giáo dục về nếp sống VHVM.

b) Nội dung:

- Giới thiệu một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.
- Một số kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam.

c) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV giới thiệu lại: Quảng Nam là một trong	2. Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục. Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.	
--	--

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV: Cho HS theo dõi đoạn video/clip hoặc một số tranh ảnh về hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam. Tổ chức cho HS thảo luận nhóm: Phiếu học tập: Nêu tên một số hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở nhà trường và ở địa phương em? - GV: Chọn một số hình ảnh minh họa về phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam của địa phương Quảng Nam. - HS: Tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả Bước 2: HS phản biện nhanh Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS Nhận xét kết quả thảo luận của học sinh và kết luận - Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam: Hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có nhiều hình thức phong phú, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân - Trên cơ sở hình thành kiến thức mới, GV tổ chức HS hoạt động để thực hiện yêu cầu trong SGK: + Tại sao mỗi người phải có trách nhiệm xây dựng nếp sống VHVM? + Kể lại cho bạn bè nghe một trong các mẫu chuyện về xây dựng nếp sống VHVM mà em biết? Trên cơ sở kiến thức mới và kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM nêu trên, GV tương tác với HS, đưa ra nhận xét, đánh giá.	- Phong trào xây dựng gia đình, tộc họ, khối phố, xã phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; - Các hoạt động tuyên truyền sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường; - Rèn luyện sức khỏe, phòng chống bệnh tật; - Bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng ý thức văn hóa giao thông; - Bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương; - Tiếp cận, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào cuộc sống,...các mô hình xây dựng đời sống an toàn, văn hóa, văn minh ở khu dân cư. - Kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam: + Đã khơi dậy truyền thống yêu quê hương, đất nước + Môi trường văn hoá được cải thiện + Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; + Tạo chuyển biến tích cực trong văn hóa ứng xử.

3. Luyện tập

a) Mục tiêu: Giúp học sinh:

- củng cố lại kiến thức đã học về nếp sống VHVM: Khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM; hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.
- Biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; thông qua học tập, rèn luyện, biết ứng xử VHVM ở gia đình, trường lớp, cộng đồng dân cư.

b) Nội dung:

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

* **Định hướng:** GV tổ chức cho HS biết cách quan sát hình ảnh và phân tích, trao đổi thảo luận, nêu một số việc cụ thể sẽ làm để góp phần xây dựng nếp sống VHVM.

- **Gợi ý tóm tắt Bài tập 1** (Những việc HS sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM):

+ GV nêu một số việc làm cụ thể để giữ gìn vệ sinh môi trường, hình thành, phát huy tốt các thói quen xây dựng trường học “xanh, sạch, khỏe”;

+ Tham gia tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông,...

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

* **Định hướng (sử dụng kĩ thuật DHTC):**

- GV chuẩn bị phiếu học tập cho học sinh thảo luận nhóm và phát biểu ý kiến. Hoặc có thể chuẩn bị các câu hỏi cho HS trả lời để làm rõ nội dung Bài tập 2.

- **Gợi ý tóm tắt Bài tập 2:** + Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi qui định, không viết bậy lên tường, bàn ghế, không vứt bỏ giấy, rác...bừa bãi, tham gia các hoạt động góp phần tạo cảnh quan trường lớp “sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn”;

+ Không nói tục, chửi thề, đoàn kết, giúp đỡ, thân thiện với bạn bè, lễ phép với thầy cô, người lớn,...

+ Tích cực học tập, rèn luyện để tiến bộ, biết giao tiếp, ứng xử VHVM ở trường, lớp.

4. Vận dụng

a) Mục tiêu

- Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để khai thác và xử lý thông tin; biết sưu tầm hình ảnh theo chủ đề; rèn luyện kĩ năng trình bày vấn đề, kể chuyện, thuyết trình, hùng biện trước lớp về việc xây dựng nếp sống VHVM.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy nếp sống VHVM.

b) Nội dung

Hoạt động 1. Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống VHVM ở địa phương.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện Hoạt động 1.

Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

* **Định hướng:**

- Trên cơ sở kiến thức mới về: “Một số biểu hiện của nếp sống VHVM”, “Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam”,

GV đặt các câu hỏi nhằm giúp học sinh tái hiện lại kiến thức đã học, từ đó biết giới thiệu về gia đình, trường học, làng bản VHVM.

+ **Câu hỏi thảo luận:** Với vai trò là một hướng dẫn viên, em hãy giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM?

- GV định hướng cho HS giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM (HS có thể giới thiệu về một gia đình, về trường lớp, về làng bản, thôn, khối phố VHVM nơi em đang sống hoặc nơi khác mà em biết).
- GV: Trước khi kết thúc HĐ 1, GV nêu lại ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Nhấn mạnh vai trò của HS trong việc tham gia xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

*** Gợi ý tóm lại HĐ 1:**

- Gia đình là tế bào của xã hội. Trong bất kỳ thời kỳ nào của lịch sử, gia đình luôn là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. Gia đình trong xã hội hiện đại ngày nay càng có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. Vì vậy, XD gia đình VHVM có ý nghĩa rất quan trọng.
- Xây dựng trường học VHVM là xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, xanh, sạch, đẹp; xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường; các thành viên trong trường có hành vi văn hóa chuẩn mực;... xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực,...
- Xây dựng làng, bản VHVM góp phần vào:
 - + Ổn định và phát triển kinh tế, nêu cao truyền thống tương thân, tương ái, đùm bọc trong tình làng, nghĩa xóm nhằm giúp nhau xóa đói giảm nghèo, động lực làm giàu chính đáng.
 - + Xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao, thực hiện các hoạt động nhân đạo, chính sách xã hội khác

Gợi ý Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

*** Định hướng:**

- **Chuẩn bị:** Để tiến hành tốt hoạt động này, trước khi tổ chức tiết học GV cho HS về nhà tìm hiểu, chuẩn bị câu chuyện (có thể đó là câu chuyện có thật trong cuộc sống hoặc có thể hư cấu) mà HS xem đó là câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM.
- **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động này giúp HS: rèn luyện kỹ năng nói, kể chuyện, kỹ năng diễn đạt bằng lời nói, cử chỉ, ngôn ngữ.
- **Tiến hành:**
 - + GV gợi ý, đặt vấn đề để HS hội ý theo nhóm chọn câu chuyện để kể trước lớp. Tùy thời lượng mỗi câu chuyện, GV cho HS trình bày theo chủ đề, nêu cảm nghĩ về câu chuyện. GV chuẩn bị một câu chuyện để kể cho HS nghe.
 - + GV rút ra ý nghĩa giáo dục thông qua các câu chuyện. Đồng thời, nhấn mạnh lại tầm quan trọng của việc xây dựng nếp sống VHVM.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương.

*** Định hướng:**

- **Mục tiêu:** Thông qua HĐ 3 giúp HS: rèn luyện kỹ năng viết, tổng hợp kiến thức đã học, xâu chuỗi vấn đề, sự kiện để thực hiện bài viết.
- GV đặt câu hỏi: Thông qua kiến thức đã học, em hãy viết đoạn văn trình bày sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương”.
- HS: Viết trên giấy và nộp cho GV nhận xét, đánh giá kết quả.

*** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

- Hiểu khái niệm, sự cần thiết của việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh.
- Hoàn thành các nhiệm vụ GV nêu.
- Ôn tập từ chủ đề đã học để ôn tập.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....
.....

TUẦN 27 NGÀY SOẠN: 24/3/2024 TIẾT 27: KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II	
--	--

1. Mục tiêu kiểm tra:

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học và giúp đỡ học sinh một cách kịp thời.
- Rèn luyện cho học sinh những kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng hợp tác, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng xử lý các tình huống xảy ra khi thuyết trình.
- Nhận biết được những nét cơ bản về tình hình kinh tế, xã hội và thành tựu văn hóa của hai nền văn hóa Sa Huỳnh và Chăm-pa ở Quảng Nam.
- Giáo dục học sinh về ý thức quý trọng, bảo vệ, giữ gìn những di sản văn hóa dân tộc, những nếp sống văn hóa, văn minh.
ảo vệ môi trường.

2. Hình thức kiểm tra:

- Tự luận.

3. Nội dung kiểm tra: Kèm đề, ma trận, đặc tả, hướng dẫn chấm:

4. Cách thức cho điểm:

- GV nhận xét về quá trình làm bài.
- Dựa trên những cơ sở giáo viên yêu cầu, nhận xét đánh giá để cho điểm cá nhân HS.

TUẦN 28

NGÀY SOẠN: 31/3/2024

CHỦ ĐỀ 5: TIẾT 24,25,26,28: NẾP SỐNG VĂN HÓA, VĂN MINH Ở TỈNH QUẢNG NAM

I. Mục tiêu Sau bài học này, giúp học sinh:

1. Về kiến thức

- Nắm được khái niệm nếp sống văn hóa, văn minh (VHVM).
- Nhận biết được một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Trình bày được vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM.
- Biết được hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.

2. Về năng lực

- Nêu được một số hoạt động, việc làm cụ thể về thực hiện nếp sống VHVM ở địa phương.
- Có khả năng quan sát, nhận biết về nếp sống VHVM; có kỹ năng kể hoặc giới thiệu một số hoạt động, việc làm thể hiện nếp sống VHVM.
- Có những việc làm cụ thể của học sinh góp phần xây dựng gia đình, trường lớp học, khu dân cư VHVM.

3. Về phẩm chất

- Học sinh nhận diện được các giá trị sống cơ bản, thể hiện tình cảm, niềm tin và trách nhiệm của bản thân về nếp sống VHVM trong gia đình, địa phương và xã hội. - Hình thành ý thức học tập và ứng xử VHVM.

III. Tiến trình dạy học

1. Mở đầu (Khởi động): Dẫn nhập vào phần mở đầu của Chủ đề 5 “Nếp sống Văn hóa văn minh”.

a) Mục tiêu: Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học.

b) Tổ chức thực hiện:

- **GV:** Giáo viên cho học sinh xem một đoạn phim ngắn hoặc một số tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.

- **HS:** Theo dõi đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh về xây dựng nếp sống VHVM (gắn với nội dung mở đầu của Chủ đề 5).

- **GV:** Đặt câu hỏi cho HS trả lời sau khi xem đoạn phim ngắn hoặc tranh ảnh.

Qua đoạn phim ngắn các em vừa xem, hoặc trong các hình ảnh trên, những hình ảnh nào biểu hiện nếp sống văn hóa, văn minh?

- **HS:** Trả lời câu hỏi.

- **GV:** Quảng Nam là một trong những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục.

Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.

2. Kiến thức mới

2.1. Hoạt động 1: Thế nào là nếp sống văn hóa văn minh; vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM

a) Mục tiêu: Học sinh nắm được:

- Khái niệm cơ bản về nếp sống VHVM;
- Một số biểu hiện của nếp sống VHVM.

b) Nội dung:

- Thế nào là nếp sống VHVM: Khái niệm, một số biểu hiện của nếp sống VHVM.
- Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM.

c) Tổ chức thực hiện:

- **GV:** Tạo không khí nhẹ nhàng bằng việc đặt các câu hỏi, khuyến khích học sinh tự tin phát biểu, thảo luận.
- **Hình thức tổ chức dạy học:** Cá nhân kết hợp nhóm cặp đôi
- **Các bước thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ * Câu hỏi: GV cho HS quan sát các hình ảnh ở trang 28 (SGK GDĐT 6, CD 5). - HS: Quan sát hình ảnh, trả lời. - GV: Ghi nhận, vào tiết giảng. - GV: Chia nhóm (phù hợp điều kiện, số HS của lớp), yêu cầu trả lời các nội dung trên phiếu học tập + Phiếu học tập số 1: Thế nào là nếp sống VHVM + Phiếu học tập số 2: Một số biểu hiện của nếp sống VHVM trong gia đình, trường học. + Phiếu học tập số 3: Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - HS: Nhận nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả. - GV: Tổ chức cho các nhóm lắng nghe và tham gia thảo luận, bổ sung phần trả lời của các nhóm. Nhận xét, đánh giá kết quả thảo luận nhóm và kết luận: - Bước 2: HS phản biện nhanh - Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS	1. Thế nào là nếp sống văn hóa, văn minh? - Khái niệm nếp sống VHVM: Nếp sống VHVM là nếp sống tuân theo các chuẩn mực đạo đức, văn hóa và tiến bộ xã hội nhằm xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc. * Một số biểu hiện của nếp sống VHVM: - Có thói quen đi học đúng giờ, tác phong gọn gàng, giữ gìn vệ sinh, ứng xử lễ phép; tích cực học tập, rèn luyện; noi gương người tốt, việc tốt...; - Hiếu kính với ông bà, cha mẹ; yêu thương, quan tâm đến người thân, xây dựng gia đình hạnh phúc,... - Kính trọng mọi người, chấp hành pháp luật, có ý thức giữ gìn phát huy truyền thống tốt đẹp; tiếp thu, vận dụng khoa học kỹ thuật và tiến bộ xã hội vào đời sống. 2/Vai trò của việc xây dựng nếp sống VHVM. - Xây dựng nếp sống VHVM có vai trò quan trọng đối với việc hình thành các thói quen tích cực, lối sống chuẩn mực; - Xây dựng môi trường sống an toàn, hạnh phúc; - Góp phần gìn giữ các giá trị truyền thống, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.2. Hoạt động 2: Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

a) Mục tiêu: Học sinh:

- Biết được các hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
- Nêu những việc làm và kể các mẫu chuyện có ý nghĩa giáo dục về nếp sống VHVM.

b) Nội dung:

- Giới thiệu một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam.
- Một số kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam.

c) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV giới thiệu lại: Quảng Nam là một trong những địa phương giàu bản sắc văn hóa, phong tục. Nhằm phát huy những giá trị văn hóa truyền thống và phát triển bền vững kinh tế- xã hội, tỉnh Quảng Nam tích cực chăm lo xây dựng nếp sống VHVM.	2. Một số phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở tỉnh Quảng Nam.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	NỘI DUNG
Bước 1: Giáo viên giao nhiệm vụ - GV: Cho HS theo dõi đoạn video/clip hoặc một số tranh ảnh về hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam. Tổ chức cho HS thảo luận nhóm: Phiếu học tập: Nêu tên một số hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở nhà trường và ở địa phương em? - GV: Chọn một số hình ảnh minh họa về phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam của địa phương Quảng Nam. - HS: Tiến hành thảo luận và báo cáo kết quả Bước 2: HS phản biện nhanh Bước 3: GV chốt ý và khen ngợi HS Nhận xét kết quả thảo luận của học sinh và kết luận - Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam: Hoạt động xây dựng nếp sống VHVM trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có nhiều hình thức phong phú, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân - Trên cơ sở hình thành kiến thức mới, GV tổ chức HS hoạt động để thực hiện yêu cầu trong SGK: + Tại sao mỗi người phải có trách nhiệm xây dựng nếp sống VHVM? + Kể lại cho bạn bè nghe một trong các mẫu chuyện về xây dựng nếp sống VHVM mà em biết? Trên cơ sở kiến thức mới và kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM nêu trên, GV tương tác với HS, đưa ra nhận xét, đánh giá.	- Phong trào xây dựng gia đình, tộc họ, khối phố, xã phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; - Các hoạt động tuyên truyền sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường; - Rèn luyện sức khỏe, phòng chống bệnh tật; - Bài trừ mê tín dị đoan, xây dựng ý thức văn hóa giao thông; - Bảo tồn các giá trị văn hóa địa phương; - Tiếp cận, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào cuộc sống,...các mô hình xây dựng đời sống an toàn, văn hóa, văn minh ở khu dân cư. - Kết quả đạt được của việc XD nếp sống VHVM ở Quảng Nam: + Đã khơi dậy truyền thống yêu quê hương, đất nước + Môi trường văn hoá được cải thiện + Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; + Tạo chuyển biến tích cực trong văn hóa ứng xử.

3. Luyện tập

a) Mục tiêu: Giúp học sinh:

- Củng cố lại kiến thức đã học về nếp sống VHVM: Khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của nếp sống VHVM; hoạt động xây dựng nếp sống VHVM ở Quảng Nam.
- Biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; thông qua học tập, rèn luyện, biết ứng xử VHVM ở gia đình, trường lớp, cộng đồng dân cư.

b) Nội dung:

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện

Bài tập 1. Quan sát các hình ảnh và nêu những việc em sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM.

*** Định hướng:** GV tổ chức cho HS biết cách quan sát hình ảnh và phân tích, trao đổi thảo luận, nêu một số việc cụ thể sẽ làm để góp phần xây dựng nếp sống VHVM.

- Gợi ý tóm tắt Bài tập 1 (Những việc HS sẽ làm để góp phần xây dựng VHVM):

+ GV nêu một số việc làm cụ thể để giữ gìn vệ sinh môi trường, hình thành, phát huy tốt các thói quen xây dựng trường học “xanh, sạch, khỏe”;

+ Tham gia tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, văn hóa giao thông,...

Bài tập 2. Thảo luận nhóm về chủ đề: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; học sinh tích cực, học tập tiến bộ.

*** Định hướng (sử dụng kĩ thuật DHTC):**

- GV chuẩn bị phiếu học tập cho học sinh thảo luận nhóm và phát biểu ý kiến. Hoặc có thể chuẩn bị các câu hỏi cho HS trả lời để làm rõ nội dung Bài tập 2.

- Gợi ý tóm tắt Bài tập 2: + Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi qui định, không viết bậy lên tường, bàn ghế, không vứt bỏ giấy, rác...bừa bãi, tham gia các hoạt động góp phần tạo cảnh quan trường lớp “sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn”;

+ Không nói tục, chửi thề, đoàn kết, giúp đỡ, thân thiện với bạn bè, lễ phép với thầy cô, người lớn,...

+ Tích cực học tập, rèn luyện để tiến bộ, biết giao tiếp, ứng xử VHVM ở trường, lớp.

4. Vận dụng

a) Mục tiêu

- Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để khai thác và xử lý thông tin; biết suy tầm hình ảnh theo chủ đề; rèn luyện kĩ năng trình bày vấn đề, kể chuyện, thuyết trình, hùng biện trước lớp về việc xây dựng nếp sống VHVM.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy nếp sống VHVM.

b) Nội dung

Hoạt động 1. Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống VHVM ở địa phương.

c) Gợi ý tổ chức thực hiện Hoạt động 1.

Em làm hướng dẫn viên: Giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM.

*** Định hướng:**

- Trên cơ sở kiến thức mới về: “Một số biểu hiện của nếp sống VHVM”, “Một số phong trào xây dựng nếp sống VHVM ở tỉnh Quảng Nam”,

GV đặt các câu hỏi nhằm giúp học sinh tái hiện lại kiến thức đã học, từ đó biết giới thiệu về gia đình, trường học, làng bản VHVM.

+ **Câu hỏi thảo luận:** Với vai trò là một hướng dẫn viên, em hãy giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM?

- GV định hướng cho HS giới thiệu về một gia đình, trường học, làng bản VHVM (HS có thể giới thiệu về một gia đình, về trường lớp, về làng bản, thôn, khối phố VHVM nơi em đang sống hoặc nơi khác mà em biết).

- GV: Trước khi kết thúc HĐ 1, GV nêu lại ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

Nhấn mạnh vai trò của HS trong việc tham gia xây dựng gia đình, trường học, làng bản VHVM.

*** Gọi ý tóm lại HĐ 1:**

- Gia đình là tế bào của xã hội. Trong bất kỳ thời kỳ nào của lịch sử, gia đình luôn là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. Gia đình trong xã hội hiện đại ngày nay càng có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. Vì vậy, XD gia đình VHVM có ý nghĩa rất quan trọng.

- Xây dựng trường học VHVM là xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, xanh, sạch, đẹp; xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường; các thành viên trong trường có hành vi văn hóa chuẩn mực;... xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực,...

- Xây dựng làng, bản VHVM góp phần vào:

+ Ổn định và phát triển kinh tế, nêu cao truyền thống tương thân, tương ái, đùm bọc trong tình làng, nghĩa xóm nhằm giúp nhau xóa đói giảm nghèo, động lực làm giàu chính đáng.

36 + Xây dựng đời sống văn hóa của nhân dân, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao, thực hiện các hoạt động nhân đạo, chính sách xã hội khác

Gọi ý Hoạt động 2. Kể cho bạn bè nghe một câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM mà em biết.

*** Định hướng:**

- **Chuẩn bị:** Để tiến hành tốt hoạt động này, trước khi tổ chức tiết học GV cho HS về nhà tìm hiểu, chuẩn bị câu chuyện (có thể đó là câu chuyện có thật trong cuộc sống hoặc có thể hư cấu) mà HS xem đó là câu chuyện có ý nghĩa giáo dục nếp sống VHVM.

- **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động này giúp HS: rèn luyện kỹ năng nói, kể chuyện, kỹ năng diễn đạt bằng lời nói, cử chỉ, ngôn ngữ.

- Tiến hành:

+ GV gợi ý, đặt vấn đề để HS hội ý theo nhóm chọn câu chuyện để kể trước lớp. Tùy thời lượng mỗi câu chuyện, GV cho HS trình bày theo chủ đề, nêu cảm nghĩ về câu chuyện.

GV chuẩn bị một câu chuyện để kể cho HS nghe.

+ GV rút ra ý nghĩa giáo dục thông qua các câu chuyện. Đồng thời, nhấn mạnh lại tầm quan trọng của việc xây dựng nếp sống VHVM.

Hoạt động 3. Em hãy viết đoạn văn trình bày về sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương.

*** Định hướng:**

- **Mục tiêu:** Thông qua HĐ 3 giúp HS: rèn luyện kỹ năng viết, tổng hợp kiến thức đã học, xây chuỗi vấn đề, sự kiện để thực hiện bài viết.

- GV đặt câu hỏi: Thông qua kiến thức đã học, em hãy viết đoạn văn trình bày sự cần thiết phải xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa phương”.

- HS: Viết trên giấy và nộp cho GV nhận xét, đánh giá kết quả.

*** HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

- Hiểu khái niệm, sự cần thiết của việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh.

- Hoàn thành các nhiệm vụ GV nêu.

- Chủ đề 6.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....
...

Tiết 29- 33. Chủ đề 6: HOẠT ĐỘNG ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA Ở TỈNH QUẢNG NAM

Ngày soạn: 7/4/2024

I. Mục tiêu: Sau bài học này, học sinh có thể:

1) Năng lực đặc thù

- Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”
- Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.
- Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương nơi em sinh sống.

2) Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Học sinh lập được kế hoạch và tổ chức được hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp với lứa tuổi của Học sinh THCS.
- Hợp tác và giao tiếp: Phối hợp giữa các bạn trong hoạt động trao đổi nhóm để thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam.

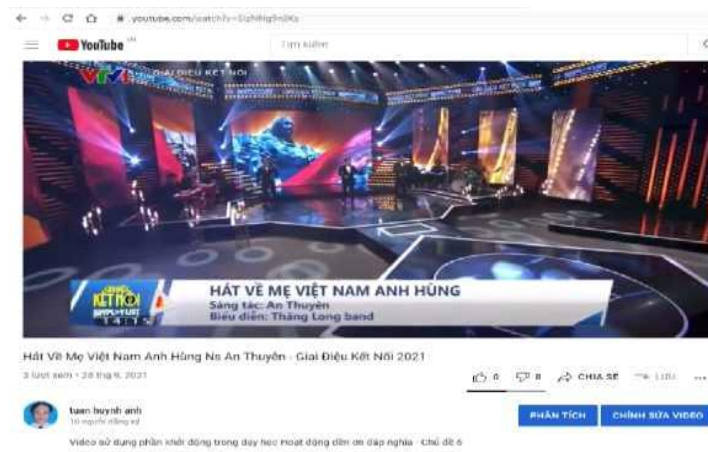
2. Phẩm chất

- Yêu nước: Tự hào dân tộc và biết ơn đối với các bậc cha ông và người dân ở Quảng Nam đã đóng góp, hi sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.
- Chăm chỉ: Tích cực học tập và vận dụng kiến thức hiểu biết của bản thân để truyền thông công tác đền ơn đáp nghĩa đối với cộng đồng.
- Thể hiện lòng nhân ái, chia sẻ, tiết kiệm; lòng biết ơn đối với các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Trách nhiệm: Quan tâm tới công tác đền ơn đáp nghĩa của cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương và giữ gìn, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

-Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên

<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>



- Video clip: Mẹ NGUYỄN THỊ THỨ - Biến Những Nỗi Đau Vô Bờ Bến Thành Sức Mạnh Cho Toàn Dân Tộc:

<https://www.youtube.com/watch?v=C6c-5cF2sSU>

- Video Bộ đội biên phòng Quảng Nam với công tác Đền ơn đáp nghĩa:
<https://www.youtube.com/watch?v=Ope-DN-xuYw>

- Các cấp chính quyền Quảng Nam luôn chú trọng công tác đền ơn đáp nghĩa
<https://www.youtube.com/watch?v=cNezHcc8Eio>
- Tranh ảnh, tư liệu về Học sinh Quảng Nam với các hoạt động “Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ”, dọn vệ sinh ở Nghĩa trang liệt sĩ, các khu Di tích lịch sử,...

III. Tiến trình dạy học

1. Khởi động

- **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học
- **Cách thức tổ chức:**
+ GV yêu cầu HS xem đoạn Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên (<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>) và trả lời câu hỏi:
 - Em có cảm xúc như thế nào khi nghe bài hát trên?
 - Em hãy cho biết vì sao Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng lại lấy nguyên mẫu từ Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Thứ?
 - Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.
 - Công cụ đánh giá: PP ĐG hỏi - đáp, câu hỏi mở.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- *Mục tiêu:*

- + Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”
- + Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.

- + Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.

- *Tổ chức thực hiện*

- + GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để và trả lời câu hỏi: Quan sát và cho biết hình ảnh (trang 35-36) thể hiện điều gì?

- + HS quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để thực hiện nhiệm vụ của GV.

- + HS trả lời các câu hỏi, cả lớp cùng theo dõi kết quả đồng thời gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

- + GV nhận xét, kết luận: *Hình ảnh trang 35-36 thể hiện sự quan tâm, chăm lo và có những hoạt động thiết thực của Đảng, Nhà nước ta, các thế hệ nhất là thế hệ trẻ với những anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng ở Quảng Nam.*

- + GV chia lớp thành các nhóm phù hợp để tổ chức Hoạt động nhóm theo kỹ thuật mảnh ghép để tìm hiểu các nội dung sau:

- + **Vòng 1:** Nhóm chuyên gia thảo luận, thời gian:

Nhóm 1: Em hiểu thế nào là hoạt động đền ơn đáp nghĩa? Nêu tên các hoạt động Đền ơn đáp nghĩa.

Nhóm 2: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa mà địa phương nơi em sinh sống đã thực hiện.

Nhóm 3: Em sẽ làm được việc gì để thể hiện lòng biết ơn đối với những liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng bảo vệ Tổ quốc?

Nhóm 4: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong các trường học ở Quảng Nam.

- + **Vòng 2:** Nhóm mảnh ghép thảo luận để vẽ sơ đồ tư duy,

- Các nhóm mảnh ghép báo cáo kết quả.

- GV, HS nhận xét, đánh giá, chính xác kiến thức.

- **Sản phẩm học tập:** Sơ đồ tư duy

- **Công cụ đánh giá:** PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo

Nội dung kiến thức	Nhóm 1	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 2	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 3	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 4	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

Hoạt động 2: Trách nhiệm của học sinh Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa

Mục tiêu:

- Hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Trình bày được ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Cách thức tổ chức:

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để tìm hiểu trách nhiệm của học sinh đối với công tác đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam (Hướng dẫn HS trình bày dưới dạng Sơ đồ tư duy)

- HS thảo luận:

+ Nhóm 1, 2: Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa.

+ Nhóm 3, 4: Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa ở các trường học.

Sản phẩm học tập: Sơ đồ tư duy

Công cụ đánh giá: PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo

Nội dung kiến thức	Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với...	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa.	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

2. Luyện tập

- Mục tiêu

Học sinh quan sát hình ảnh trang 39, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi 1,2 nhằm củng cố kiến thức về chủ đề Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- Nội dung - Tổ chức thực hiện

+ Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.



Chăm sóc mộ liệt sĩ tại tỉnh Quảng Nam



Đoàn thanh niên huyện Núi Thành

tặng quà gia

đình chính sách nhân ngày 27-7

+ Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ GV tổ chức cho học sinh hoàn thành bài tập theo các kỹ thuật dạy học để Luyện tập củng cố kiến thức của chủ đề cho học sinh.

+ Học sinh trình bày, nhận xét lẫn nhau.

+ Giáo viên kết luận và chính xác hóa kiến thức:

Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.

Hình 1: Chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ ở Quảng Nam đã trở thành một phong trào có sức lan tỏa sâu rộng và lôi cuốn mạnh mẽ các tầng lớp nhân dân tham gia. Đó là trách nhiệm, nghĩa vụ và tấm lòng của những người còn sống đối với những người đã khuất.

Hình 2: Ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7) hằng năm là ngày lễ kỷ niệm quan trọng, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kính cẩn tưởng nhớ, tri ân các bậc cách mạng tiền bối, anh hùng liệt sỹ, những người con ưu tú của dân tộc đã dũng cảm chiến đấu, anh dũng hy sinh cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Nhân dịp này, các tổ chức, cá nhân và đoàn thể tỉnh Lạng Sơn đã và đang tổ chức các hoạt động chăm lo, tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng. Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; phát huy đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, quyết tâm đưa công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng trở thành một nét đẹp trong đời sống ngày thường của mỗi người.

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ Học sinh tích cực, chủ động tuyên truyền hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương...

+ Học sinh tích cực, chủ động tham gia lao động vệ sinh thường xuyên khu di tích cách mạng, các địa chỉ đỏ, phần mộ liệt sỹ, ...

+ Mỗi học sinh luôn ý thức được đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và luôn tích cực làm nhiều việc tốt như thăm hỏi, tặng quà.. cho Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các thương, bệnh binh, những người có công với cách mạng.

2. **Vận dụng** (chú ý các hoạt động trải nghiệm thực tế)

- Mục tiêu

Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để tuyên truyền, lập kế hoạch cụ thể phù hợp với lứa tuổi cho hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- Tổ chức thực hiện

Giáo viên yêu cầu học sinh:

Hoạt động 1: Viết một đoạn văn ngắn nói về ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Hoạt động 2: Lập kế hoạch thực hiện một hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp để vận động bạn bè và người thân cùng tham gia theo gợi ý sau:

+ Tên hoạt động đền ơn đáp nghĩa

+ Mục đích

+ Các việc cần làm

+ Kết quả dự kiến đạt được (có thể làm ở nhà sau tiết học)

- Sản phẩm cần đạt: bài viết của học sinh và kế hoạch theo các yêu cầu đề ra

III. **Đánh giá cuối bài:**

Dự kiến tiêu chí đánh giá các mức chất lượng tiết dạy:

- Hoàn thành tốt;

- Hoàn thành;
 - Chưa hoàn thành.
- * Giáo viên củng cố kiến thức chủ đề và nêu câu hỏi ôn tập cho học sinh.

TUẦN 31

NGÀY SOẠN: 21/4/2024

TIẾT 31: KIỂM TRA HỌC KÌ I

I. MỤC TIÊU:

- HS hệ thống và nắm lại chủ đề đã ôn tập.
- Phát huy năng lực tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

- Đề, đáp án, giấy thi.

III. TIẾN TRÌNH KIỂM TRA:

GV đính kèm tệp theo

TUẦN 32, 33, 34, 35

Tiết 32, 33, 34, 35.

Chủ đề 6: HOẠT ĐỘNG ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA Ở TỈNH QUẢNG NAM

Ngày soạn: 28/4/2024

I. Mục tiêu: *Sau bài học này, học sinh có thể:*

1) Năng lực đặc thù

Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”

- Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.
- Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.
- Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương nơi em sinh sống.

2) Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Học sinh lập được kế hoạch và tổ chức được hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp với lứa tuổi của Học sinh THCS.
- Hợp tác và giao tiếp: Phối hợp giữa các bạn trong hoạt động trao đổi nhóm để thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam.

2. Phẩm chất

- Yêu nước: Tự hào dân tộc và biết ơn đối với các bậc cha ông và người dân ở Quảng Nam đã đóng góp, hi sinh cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.
- Chăm chỉ: Tích cực học tập và vận dụng kiến thức hiểu biết của bản thân để truyền thông công tác đền ơn đáp nghĩa đối với cộng đồng.
- Thể hiện lòng nhân ái, chia sẻ, tiết kiệm; lòng biết ơn đối với các anh hùng, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Trách nhiệm: Quan tâm tới công tác đền ơn đáp nghĩa của cộng đồng. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương và giữ gìn, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên

<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>



- Video clip: Mẹ NGUYỄN THỊ THỨ - Biển Những Nỗi Đau Vô Bờ Bến Thành Sức Mạnh Cho Toàn Dân Tộc:

<https://www.youtube.com/watch?v=C6c-5cF2sSU>

- Video Bộ đội biên phòng Quảng Nam với công tác Đền ơn đáp nghĩa:

<https://www.youtube.com/watch?v=Ope-DN-xuYw>

- Các cấp chính quyền Quảng Nam luôn chú trọng công tác đền ơn đáp nghĩa

<https://www.youtube.com/watch?v=cNezHcc8Eio>

- Tranh ảnh, tư liệu về Học sinh Quảng Nam với các hoạt động “Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ”, dọn vệ sinh ở Nghĩa trang liệt sĩ, các khu Di tích lịch sử,...

III. Tiến trình dạy học

1. Khởi động

- **Mục tiêu:** Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho học sinh, kết nối vào bài học
- **Cách thức tổ chức:**
 - + GV yêu cầu HS xem đoạn Video bài hát “Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng” của nhạc sĩ An Thuyên (<https://www.youtube.com/watch?v=SlzNNg9n3Ks>) và trả lời câu hỏi:

- Em có cảm xúc như thế nào khi nghe bài hát trên?
- Em hãy cho biết vì sao Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng lại lấy nguyên mẫu từ Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Thứ?
- Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.
- Công cụ đánh giá: PP ĐG hỏi - đáp, câu hỏi mở.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

Mục tiêu:

- + Trình bày được nội hàm khái niệm “hoạt động đền ơn đáp nghĩa”
- + Hiểu biết được các chủ trương, chính sách của chính quyền địa phương đối với công tác đền ơn đáp nghĩa.

+ Nêu được một số hoạt động và ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam.

- *Tổ chức thực hiện*

+ GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để trả lời câu hỏi: Quan sát và cho biết hình ảnh (trang 35-36) thể hiện điều gì?

+ HS quan sát hình ảnh kết hợp với SGK để thực hiện nhiệm vụ của GV.

+ HS trả lời các câu hỏi, cả lớp cùng theo dõi kết quả đồng thời gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.

+ GV nhận xét, kết luận: *Hình ảnh trang 35-36 thể hiện sự quan tâm, chăm lo và có những hoạt động thiết thực của Đảng, Nhà nước ta, các thế hệ nhất là thế hệ trẻ với những anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng ở Quảng Nam.*

+ GV chia lớp thành các nhóm phù hợp để tổ chức Hoạt động nhóm theo kỹ thuật mảnh ghép để tìm hiểu các nội dung sau:

+ **Vòng 1:** Nhóm chuyên gia thảo luận, thời gian:

Nhóm 1: Em hiểu thế nào là hoạt động đền ơn đáp nghĩa? Nêu tên các hoạt động Đền ơn đáp nghĩa.

Nhóm 2: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa mà địa phương nơi em sinh sống đã thực hiện.

Nhóm 3: Em sẽ làm được việc gì để thể hiện lòng biết ơn đối với những liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng bảo vệ Tổ quốc?

Nhóm 4: Em hãy nêu một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa trong các trường học ở Quảng Nam.

+ **Vòng 2:** Nhóm mảnh ghép thảo luận để vẽ sơ đồ tư duy,

- Các nhóm mảnh ghép báo cáo kết quả.

- GV, HS nhận xét, đánh giá, chính xác kiến thức.

- **Sản phẩm học tập:** Sơ đồ tư duy

- **Công cụ đánh giá:** PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo
	Nội dung kiến thức	Nhóm 1 Trả lời sai	Nhóm 1 Trả lời chưa đầy đủ	Nhóm 1 Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Nhóm 1 Trả lời đầy đủ, logic
		Nhóm 2 Trả lời sai	Nhóm 2 Trả lời chưa đầy đủ	Nhóm 2 Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Nhóm 2 Trả lời đầy đủ, logic

	Nhóm 3	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Nhóm 4	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

Hoạt động 2: Trách nhiệm của học sinh Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa

Mục tiêu:

- Hiểu được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- Trình bày được ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Cách thức tổ chức:

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để tìm hiểu trách nhiệm của học sinh đối với công tác đền ơn đáp nghĩa ở Quảng Nam (Hướng dẫn HS trình bày dưới dạng Sơ đồ tư duy)

- HS thảo luận:

+ Nhóm 1, 2: Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với công tác đền ơn đáp nghĩa.

+ Nhóm 3, 4: Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa ở các trường học.

Sản phẩm học tập: Sơ đồ tư duy

Công cụ đánh giá: PP quan sát (rubris)

Nội dung, tiêu chí		Mức 1 (1 điểm)	Mức 2 (2 điểm)	Mức 3 (3 điểm)	Mức 4 (4 điểm)
Sơ đồ tư duy	Hình thức sơ đồ tư duy	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy sai	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức không đẹp, chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, nhưng chưa sáng tạo	Kỹ thuật vẽ sơ đồ tư duy đúng, hình thức đẹp, sáng tạo
Nội dung kiến thức	Trình bày được trách nhiệm của thế hệ trẻ Quảng Nam với...	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic
	Ý nghĩa của công tác đền ơn đáp nghĩa.	Trả lời sai	Trả lời chưa đầy đủ	Trả lời đầy đủ, nhưng chưa logic	Trả lời đầy đủ, logic

2. Luyện tập

- Mục tiêu

Học sinh quan sát hình ảnh trang 39, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi 1,2 nhằm củng cố kiến thức về chủ đề Hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh Quảng Nam

- Nội dung - Tổ chức thực hiện

+ Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.



Chăm sóc mộ liệt sĩ tại tỉnh Quảng Nam



Đoàn thanh niên huyện Núi Thành tặng quà gia đình chính sách nhân ngày 27-7

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ GV tổ chức cho học sinh hoàn thành bài tập theo các kỹ thuật dạy học để Luyện tập củng cố kiến thức của chủ đề cho học sinh.

+ Học sinh trình bày, nhận xét lẫn nhau.

+ Giáo viên kết luận và chính xác hóa kiến thức:

Bài tập 1: Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ý nghĩa giáo dục của hoạt động trong từng hình ảnh.

Hình 1: Chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ ở Quảng Nam đã trở thành một phong trào có sức lan tỏa sâu rộng và lôi cuốn mạnh mẽ các tầng lớp nhân dân tham gia. Đó là trách nhiệm, nghĩa vụ và tấm lòng của những người còn sống đối với những người đã khuất.

Hình 2: Ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7) hằng năm là ngày lễ kỷ niệm quan trọng, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta kính cẩn tưởng nhớ, tri ân các bậc cách mạng tiền bối, anh hùng liệt sĩ, những người con ưu tú của dân tộc đã dũng cảm chiến đấu, anh dũng hy sinh cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Nhân dịp này, các tổ chức, cá nhân và đoàn thể tỉnh Lạng Sơn đã và đang tổ chức các hoạt động chăm lo, tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu đãi người có công với cách mạng. Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; phát huy đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, quyết tâm đưa công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng trở thành một nét đẹp trong đời sống ngày thường của mỗi người.

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân: Hãy trình bày trước lớp về những việc em sẽ làm để góp phần vào hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương.

+ Học sinh tích cực, chủ động tuyên truyền hoạt động đền ơn đáp nghĩa tại địa phương

.....

+ Học sinh tích cực, chủ động tham gia lao động vệ sinh thường xuyên khu di tích cách mạng, các địa chỉ đỏ, phần mộ liệt sĩ, ...

+ Mỗi học sinh luôn ý thức được đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và luôn tích cực làm nhiều việc tốt như thăm hỏi, tặng quà.. cho Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các thương, bệnh binh, những người có công với cách mạng.

2. **Vận dụng** (chú ý các hoạt động trải nghiệm thực tế)

- *Mục tiêu*

Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để tuyên truyền, lập kế hoạch cụ thể phù hợp với lứa tuổi cho hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- *Tổ chức thực hiện*

Giáo viên yêu cầu học sinh:

Hoạt động 1: Viết một đoạn văn ngắn nói về ý nghĩa của hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

Hoạt động 2: Lập kế hoạch thực hiện một hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp để vận động bạn bè và người thân cùng tham gia theo gợi ý sau:

+ Tên hoạt động đền ơn đáp nghĩa

+ Mục đích

+ Các việc cần làm

+ Kết quả dự kiến đạt được (có thể làm ở nhà sau tiết học)

- Sản phẩm cần đạt: bài viết của học sinh và kế hoạch theo các yêu cầu đề ra

III. **Đánh giá cuối bài:**

Dự kiến tiêu chí đánh giá các mức chất lượng tiết dạy:

- Hoàn thành tốt;

- Hoàn thành;

- Chưa hoàn thành.

* Giáo viên củng cố kiến thức chủ đề và nêu câu hỏi hệ thống các kiến thức bài học cho học sinh.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

